

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Sau 36 năm, càng cướp bóc, càng báo thù, càng lệ thuộc !!!

1- Nhờ khoảng 320.000 chuyên gia và binh lính Trung Cộng trấn giữ hậu phương, quân đội CS miền Bắc phối hợp với cán binh CS nằm vùng miền Nam đã tiến hành "chiến dịch Hồ Chí Minh" xâm lăng Việt Nam Cộng hòa cách đây 36 năm. Kết thúc thành công vào ngày 30-04-1975, chiến dịch đã thể hiện lời Lê Duẩn từng nói với Mao Trạch Đông 5 năm trước đó: "Tại sao chúng tôi giữ lập trường bền bỉ chiến đấu cho một cuộc chiến kéo dài, đặc biệt trường kỳ kháng chiến ở miền Nam? Chủ yếu là vì chúng tôi phụ thuộc vào công việc của Mao Chủ tịch... Chúng tôi có thể tiếp tục chiến đấu, đó là vì Mao Chủ tịch đã nói rằng 700 triệu người Trung Quốc đang ủng hộ nhân dân Việt Nam một cách vững chắc", cũng như lời Lê Duẩn sẽ tuyên bố với đồng đảng sau chiến thắng một năm: "Chúng ta đánh Mỹ là đánh cho Liên Xô, đánh cho Trung Quốc và chúng ta đã thành công trong việc cắm lá cờ quốc tế Mác-Lê trên toàn cõi nước Việt".

Đĩ nhiên với cái mục tiêu đó, chứ không hề là mục tiêu "giải phóng miền Nam khỏi ách kềm kẹp Mỹ-Ngụy", Việt cộng (VC) đã tiến hành ngay một chiến dịch khác, còn "vĩ đại" hơn: chiến dịch cướp bóc, báo thù và trả nợ.

Vì hàng triệu cán binh đã chết (đa phần do chiến thuật biến người thí quân kiểu CS), hàng vạn cán bộ đã vong mạng do cuộc chiến đấu tự vệ dũng cảm của quân dân VNCH, một chiến dịch trả thù thâm độc và tàn bạo đã được thực hiện. Trước hết là "đốt sách (thủ tiêu tác phẩm), chôn học trò (đày đọa cuộc sống)" đối với các văn nghệ sĩ miền Nam bị liệt vào thành phần phản động. Tiếp đến, với lời dụ dỗ: "viên chức phục vụ chế độ cũ sẽ được phục vụ chế độ mới; quân cán chính học tập ngắn hạn để biết đường lối chính sách, cải tạo thành con người XHCN", gần cả triệu nhân tài đất nước đã bị lừa vào những trại tập trung khổng lồ, bị đối xử như nô lệ, bị tước đoạt nhà cửa, với những tháng năm dài lao động khổ sai, vô số đã bỏ thân vào rừng thiêng nước độc... Những ai sau đó may mắn sống sót trở về thì bị gạt ra ngoài lề xã hội, bị đối xử như công dân hạng nhì. Vợ chồng con cái cũng phải vạ lây: không thể kiếm sống, không thể học hành vì "lý lịch xấu", do mối căm thù khôn nguôi chỉ có trong tâm hồn CS... Khác xa một trời một vực với cảnh quân chiến thắng miền Bắc đối xử với quân chiến bại miền Nam sau cuộc Nội chiến 1861-1865 ở Hoa Kỳ, với cảnh quân Đồng minh đối xử với phe Trục thất trận sau Đệ nhị Thế chiến 1939-1945.

Rồi bao nhiêu năm đói cơm và đói của vừa do thứ học thuyết hoàn toàn bất lực trong việc phát triển kinh tế (như khắp thế giới CS), vừa do đường lối bóp chặt dạ dày để lôi thanh niên vào bộ đội (nơi có thể được ăn no), vừa do chủ trương tích trữ lương thực, mua sắm khí giới, phát triển kỹ nghệ chiến tranh, để xâm chiếm miền Nam cho bằng được, nay đứng trước cả một quốc gia trù phú nhưng bại trận, những kẻ chiến thắng tự coi mình như ông trời, mặc sức vơ vét: cá nhân cướp, tập thể cướp, cơ quan cướp, nhà nước cướp... "Cây kim sợi chỉ của dân cũng không được tơ hào", câu khẩu hiệu cứ ra rả ngày ấy. Dĩ nhiên rồi, ngu gì lấy thứ nhỏ xíu như vậy! Vật dụng, nhà cửa, cơ sở, đất đai kia!... Người ta đã từng chứng kiến bộ đội chặn xe dân miền Nam, tịch thu đồng hồ, radio, máy ảnh, với cờ "không có giấy chứng nhận quyền sở hữu"!?! Nhưng thâm sâu hơn là những chính sách "xây dựng vùng kinh tế mới", "cải tạo công thương nghiệp" nhằm cướp gia cư, nhà máy, xí nghiệp của vô số tư nhân; là những kế hoạch "tiểu trừ phản động trong tôn giáo" nhằm đoạt cơ sở của mọi giáo hội (loạt dòng tu Công giáo ở Thủ Đức, loạt thiền viện Phật giáo ở Sài Gòn là ví dụ).

Sau thời điểm phải "đổi mới mở cửa" năm 1985 kéo toàn thể đất nước chết chùng với nhau vì kiệt quệ do chủ trương loại bỏ nhân sự và tiêu diệt công thương nghiệp miền Nam như thế, Việt cộng lại dùng chính sách "phát triển kinh tế, mở khu chế xuất, mời gọi đầu tư, quy hoạch đô thị" để cướp lấy nhà cửa của thị dân, ruộng vườn của nông dân, cơ sở của giáo dân, tiền lương của công nhân... trong số này không thiếu những cựu chiến binh, những mẹ chiến sĩ. Rồi qua các dịch vụ "xuất khẩu lao động ra ngoài quốc", "môi giới kết hôn với ngoại kiều", hàng triệu thanh niên nam nữ túng nghèo chẳng những phải đóng những số tiền thế chấp khổng lồ mà còn bị bóc lột sức lao động tàn tệ, hay biến thành những nô lệ tình dục bởi những tổ chức, cơ quan của VC từ trong ra tới ngoài nước. Đảng cũng không từ việc móc túi cộng đồng người Việt hải ngoại qua lối xưng hô nịnh hót "khúc ruột ngàn dặm", qua lời mời gọi đường mật "về xây dựng quê hương"... Biết bao chuyên gia, doanh nhân dạt dạt về nước đầu tư hợp tác đã phải bỏ của chạy lấy người!!!

Nhưng đâu phải chỉ các giá trị vật chất! VC còn cướp cả các giá trị tinh thần của dân tộc. Với một nền giáo dục ngu dân nô hóa, một hệ thống tuyên truyền bưng bít lừa gạt, VC nhồi vào đầu óc mọi người, nhất là giới trẻ, vô số kiến thức sai lầm, lý luận quàng xiêng, phán đoán lệch lạc, cướp đoạt lương tri con người. Với một bộ máy công an khổng lồ (nổi có, chìm có, ác ôn có, còn đồ có), một hệ thống kiểm soát nhiều tầng nấc (đảng, chính quyền, mặt trận), VC dim nhân dân trong nỗi sợ hãi, thói gian trá, cướp đi ý chí, tự do, lương tâm, lòng yêu chuộng tình thương, công lý và sự thật nơi mỗi dân Việt.

Rồi do đã được thế giới CS, nhất là Trung cộng (TC), viện trợ quân trang quân dụng cho cuộc xâm lăng, VC đã mắc những món nợ chiến phí khổng lồ, bị lệ thuộc ngày càng chặt chẽ vào các nước đàn anh, đặc biệt là lân bang phương Bắc chuyên xâm lăng bất nạt. Thế là ngay từ 1958, VC đã dâng nhượng trên giấy hai quần đảo phía đông Tổ quốc cho TC, năm 1974 đã im lặng trước việc nó xâm chiếm Hoàng Sa, năm 1979 đã để cho nó chiếm nhiều vùng biên giới phía Bắc, năm 1988 đã bất động trước việc nó cưỡng đoạt một phần Trường Sa quần đảo, năm 1999 đã hợp thức hóa việc nó ăn cướp gần 1000km2 lãnh thổ, năm 2000 đã nhượng cho nó hơn 10.000 km2 lãnh hải, năm 2007 lại để cho nó vào tận Tây Nguyên ém quân, tạo vùng cấm, đuổi đồng bào thiểu số, treo một quả bom bùn đỏ trên đầu dân đồng bằng Nam bộ.

2- Hiện nay, sau hơn 30 năm, dù tiếp xúc với văn minh, mở cửa với nước ngoài, bang giao với quốc tế, tâm địa

**GIẢI NHÃN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ►Sau 36 năm, càng cướp bóc, càng báo thù, càng lệ thuộc !!!
- Trg 03 ►Kiến nghị trả tự do cho công dân Cù Huy Hà Vũ.
-Việt Nam và Hải ngoại.
- Trg 04 ►Tâm thư: 5 năm nhìn lại với tâm tình biết ơn (8/4/2006-2008)
-Khối 8406
- Trg 05 ►Lời Kêu gọi tẩy chay bầu cử Quốc hội CS khóa 13 (22-05-11)
-Cao trào Tẩy chay Bầu cử.
- Trg 06 ►Lên tiếng phản đối vụ án phi pháp đối với Ts Cù Huy Hà Vũ.
-Hòa thượng Thích Quảng Độ
- Trg 07 ►Bản Lên tiếng về vụ án Ts Cù Huy Hà Vũ và các án xử khác...
-Nhóm Lm Nguyễn Kim Điền.
- Trg 08 ►Tháng Tư đen - Tháng Tư nào ? (thơ)
-Ngô Minh Hằng+Uyên Thao
- Trg 09 ►30-04, "Ngày Quốc hận".
-Lê Quang Liêm, PGHHTT
- Trg 11 ►Sự sợ hãi của CSVN đang gia tăng. (Michael Benge)
- Trg 14 ►Tưởng niệm 30-04-75: Tháng 4, 1865 - Tháng 4, 1975.
-Ph. Quang Tuệ-Đỗ Thái Nhiên
- Trg 17 ►Thông báo Giải Tự do Tôn giáo Nguyễn Kim Điền 2011.
-Phong trào Giáo dân VNHN.
- Trg 18 ►Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng thêm lỗ thủng lớn.
-Ngô Nhân Dụng.
- Trg 20 ►Thư ngỏ v/v cả nước bị Tập đoàn Ng.Tấn Dũng lường gạt.
-Nguyễn Thứ Lễ
- Trg 23 ►Ràng buộc quốc phòng và an ninh sâu hơn với Trung Quốc.
-Âu Dương Thệ.
- Trg 24 ►Việt-Trung tăng cường hợp tác để chống thế lực thù địch.
-Thanh Phương.
- Trg 25 ►Ai là thế lực thù địch của họ?
-Ngô Nhân Dụng
- Trg 27 ►Bầu Quốc hội! Tuồng diễn định kỳ! (Nguyễn Duy Ân).
- Trg 28 ►Góc tối trong các cuộc bầu cử
-Mục Lâm
- Trg 29 ►Bầu cử: quyền hay nghĩa vụ?
-Lê Nguyễn Hồng.
- Trg 30 ►Bức thư về tình trạng ông Ng. Văn Hải (Dương Thị Tân)
- Trg 31 ►Tòa án LB Hoa Kỳ tuyên phạt 2 công ty bóc lột công nhân VN

cướp bóc nhân dân, báo thù đối lập và lệ thuộc ngoại bang vẫn không hề giảm, trái lại còn gia tăng nơi VC.

Ngoài việc tiếp tục tước đoạt đất đai của hàng triệu nông dân, bóc lột sức lực của hàng triệu công nhân, cưỡng chiếm cơ sở của hàng vạn cộng đồng tôn giáo, nay lại có thêm trò ăn cướp mới, đó là thâm tócm vào tay đang tất cả nền kinh tế quốc gia. Nguyễn Tấn Dũng đang nắm giữ kinh tài của cả nước và điều khiển 20 doanh nghiệp Quốc doanh quan trọng cốt lõi gồm Tập đoàn Dệt may, Tập đoàn Cao su, Tập đoàn Dầu khí, Tập đoàn Hoá chất, Tập đoàn Điện lực, Tập đoàn Than-Khoáng sản, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông, Tập đoàn Viễn thông Quân đội, Tổng công ty Thép, Tổng công ty Xăng dầu, Tổng công ty Thuốc lá, Tổng công ty Giấy, Tổng công ty Sông Đà, Tổng công ty Hàng không, Tổng công ty Xi-măng, Tổng công ty Lương thực miền Bắc, Tổng công ty Lương thực miền Nam, Tổng công ty Cà phê, Tổng công ty Đường sắt, Tổng công ty Hàng hải.

Thâm tócm vào tay thì chủ yếu là để chia chác, gây nên và bắt chập những lỗ lã kinh hoàng vì nhân dân sẽ gánh chịu. Đang khi ngân sách hiện giờ có vẻ gần như rỗng túi thì "một đồng khổng lồ" các tên tuổi tầm cỡ nợ nần ngập đầu lút cổ như Tập đoàn hàng hải Vinashin: 88.000 tỉ VNĐ; Tập đoàn Điện lực EVN: 8.000 tỷ; Tập đoàn Dầu khí PVN: 5.000 tỷ; Công ty Cho thuê Tài chính (ALC 2): 3.000 tỷ; Tổng Công ty Cà phê: 525 tỷ; Tổng Công ty Công trình giao thông: 217 tỷ; Tổng Công ty Cơ khí Xây dựng: 39 tỷ. Rồi lại có những khoản nợ khó đòi, như tại Tập đoàn Than-Khoáng sản là 1.600 tỷ (Tập đoàn Điện lực nợ), tại Công ty Thương mại và Xuất khẩu Viettel: 79 tỷ, tại Tổng Công ty Lương thực miền Nam: 56 tỷ, tại Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội: 51 tỷ... (Theo Nguyễn Ngọc Già, Ai mua Việt Nam không? Rê lăm!). Việc tiêu xài 4,5 tỷ đôla để kỷ niệm Ngân năm Thăng Long và bỏ ra 700 tỷ để hình thành đội ngũ gia nô mới (Quốc hội khóa 13) cũng là kiểu ăn cướp của nhân dân cách tào tợn.

Việc báo thù đối lập, xử phạt những công dân yêu nước thì ngày càng ghê gớm: Điển hình là mức án 16 năm tù cho doanh nhân Trần Huỳnh Duy Thức, 9 năm cho sinh viên Nguyễn Hoàng Quốc Hùng, 8 năm cho linh mục Nguyễn Văn Lý, 7 năm cho tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ, thạc sĩ Nguyễn Tiến Trung, công nhân Đoàn Huy Chương, sinh viên Đỗ Thị Minh Hạnh, 6 năm cho nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, chuyên gia Nguyễn Phong, 2 sinh viên Trương Quốc Huy và Hàng Tấn Phát, 2 tín đồ Hòa Hảo Lê Văn Sóc và Ng. Văn Thơ. Còn dưới đó thì nhiều vô số kể. Tất cả đều qua những phiên tòa vi phạm luật pháp, trắng trợn bịt mồm và diễn tiến nhanh gọn...

Sự lệ thuộc TC lại tiến thêm một bước mới với việc Việt-Trung cam kết gia tăng hợp tác về kinh tế-thương mại, quốc phòng-an ninh, tư pháp-tòa án trong tháng 4 mới rồi. Qua cuộc gặp gỡ của hai bộ trưởng công an Lê Hồng Anh và Mạnh Kiên Trụ ngày 12; việc phó chủ tịch quân ủy trung ương TC Quách Bá Hùng gặp tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng, thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và bộ trưởng QP Phùng Quang Thanh ngày 13; việc Chủ tịch Nguyễn Minh Triết tiếp Chánh án Toà án Nhân dân Tối cao TC Vương Thắng Tuấn ngày 18; việc Bộ trưởng Thương mại Vũ Huy Hoàng tiếp Thứ trưởng Thương mại TC Khương Tăng Vĩ, việc Nguyễn Tấn Dũng tiếp Thứ trưởng Ngoại giao TC Trương Chí Quân cùng ngày 19; việc Nguyễn Phú Trọng chuẩn bị sang triều yết Hồ Cẩm Đào... Tất cả đều nhằm mục đích cứu vãn nền kinh tế tài chánh đang đến hồi sụp đổ của VC (nhờ dự trữ ngoại tệ khổng lồ của TC) và nhằm "chống lại các thế lực thù địch" (tức nhân dân đòi tự do dân chủ ở cả hai nước). Nhờ đàn anh chớ che bảo bọc như thế, VC ngày càng đi vào quỹ đạo của TC và hiềm họa mất nước vào tay Đại Hán là chuyện gần kề, bởi lẽ các lãnh đạo VC chưa bao giờ đặt quyền lợi Tổ quốc và nhân dân lên hàng đầu cả!

Ban Biên Tập



Giải phóng Miền Nam-Quê hương đọa đày (Babui - DCVOnline)

KIẾN NGHỊ TRẢ TỰ DO CHO công dân Cù Huy Hà Vũ



Việt Nam-Hải ngoại 09-04-2011

Kính gửi:

- Ông Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam.
- Ông Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch Quốc hội nước CHXHCN VN.
- Ông Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng nước CHXHCN Việt Nam.
- Ông Bộ trưởng Bộ Tư pháp nước CHXHCN Việt Nam.
- Ông Chánh án Tòa án Tối cao nước CHXHCN Việt Nam.
- Ông Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao nước CHXHCN Việt Nam

Ngày 4-4-2011 vừa qua, phiên tòa sơ thẩm Tòa án Nhân dân Thành phố Hà Nội đã xét xử công dân Cù Huy Hà Vũ tội “tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” và kết án ông bảy năm tù giam cộng với ba năm quản chế. Phiên tòa đã gây ra một làn sóng phê phán và phản đối mạnh mẽ trong nước và trên thế giới, vì cách thức Thẩm phán điều hành phiên tòa đã vi phạm luật tố tụng hình sự, không đảm bảo quyền được bào chữa của bị cáo, không có tranh tụng trước khi nghị án; vì cách thức của các lực lượng an ninh ngăn cấm một cách thô bạo người dân tham dự hoặc theo dõi phiên tòa, vô hình trung xóa bỏ tính công khai của phiên tòa đã được Chủ tọa phiên tòa tuyên bố; và cuối cùng, vì bản án quá nặng nề được tuyên một cách vội vã khiến dư luận nghĩ rằng nó đã được quyết định từ trước khi xét xử.

Phiên tòa xử công dân Cù Huy Hà Vũ là khâu cuối cùng của một vụ án khởi sự từ tháng 11 năm 2010, mà quá trình tiến hành cũng vi phạm luật tố tụng hình sự ngay từ đầu, với việc bắt giữ ông Vũ trái luật định và công bố những tội danh ngụy tạo mang tính làm nhục đương sự, đã gây ra ngay lúc đó những phản ứng không đồng tình của công

luận.

Tiếp đó, việc truy tố công dân Cù Huy Hà Vũ về tội “tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” căn cứ vào những phát biểu và bài viết công khai thể hiện quan điểm chính trị của ông trên nhiều cơ quan truyền thông trong nước và quốc tế, trong đó không ít luận điểm được sự đồng tình của nhiều người thuộc mọi tầng lớp xã hội, đã tạo sự quan ngại sâu sắc của những người bảo vệ quyền tự do tư tưởng, tự do ngôn luận của công dân đã được Hiến pháp và pháp luật Việt Nam thừa nhận.

Không thể không tính đến thực tế là những ý kiến của ông Cù Huy Hà Vũ thể hiện rõ thiện chí của một công dân đóng góp nhằm xây dựng một nước Việt Nam dân chủ, phát triển, bảo vệ được độc lập và chủ quyền, là những ý kiến cần được xem xét, thảo luận hơn là dập tắt hay trừng trị.

Bởi những lẽ đó, trong thời gian ông Cù Huy Hà Vũ bị giam cứu, từ trong, ngoài nước đã có những tiếng nói cất lên thỉnh nguyện Nhà nước Việt Nam đình chỉ điều tra, trả tự do cho ông. Nếu thỉnh nguyện trên được chấp nhận, uy tín của Nhà nước chắc chắn đã lên cao một mức trong lòng người dân Việt Nam, người Việt hải ngoại và trong con mắt bạn bè quốc tế.

Rất đáng tiếc việc này đã không xảy ra. Thay vì thế, vụ án được sự quan tâm rộng rãi chưa từng có đã đưa đến phiên xử án hết sức vụng về ngày 4-4-2011 bị dư luận chê trách nặng nề, bôi xấu hình ảnh của một nền tư pháp, của một nhà nước đang xây dựng nền pháp quyền của dân, do dân, vì dân.

Đất nước đang ở trong một hoàn cảnh vô cùng khó khăn. Kinh tế gặp nhiều thử thách nghiêm trọng, bảo giá đang áp vào từng bếp ăn khôn

khó của người dân, giáo dục đạo đức suy thoái, bất công và bất ổn xã hội ngày càng gia tăng, độc lập quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ bị đe dọa hàng ngày. Tăng cường sự đoàn kết và đảm bảo mỗi đồng thuận toàn dân là điều kiện tiên quyết để đưa đất nước vượt qua thử thách và tiến lên vững chắc. Mà điều ấy chỉ có thể thực hiện khi Nhà nước thiện chí lắng nghe, đối thoại với những tiếng nói khác biệt. Vụ án Cù Huy Hà Vũ không những không phục vụ cho mục tiêu cao cả ấy, mà ngược lại, khiến lòng người bất phục, bất an, và do đó hết sức bất lợi cho lợi ích lâu dài của dân tộc.

Vì những lẽ trên, chúng tôi ký tên dưới đây, kiến nghị các ông Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, theo quyền hạn của mỗi vị, ra lệnh xóa bỏ kết quả của phiên tòa xử công dân Cù Huy Hà Vũ ngày 4-4-2011, xóa bỏ vụ án Cù Huy Hà Vũ và trả tự do cho công dân Cù Huy Hà Vũ.

Xin gửi tới các ông lời chào trân trọng.

Ngày 9 tháng 4 năm 2011

Cập nhật đến 30-04-2011: 2746 người ký tên vào danh sách đợt 9.

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng
IN VÀ TẶNG TẠI VN
Địa chỉ liên lạc:
witness2005@gmail.com
Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé:
<http://www.tdongonluan.com>
www.luongtamconggiao.com
www.tudodanchvietnam.net
<http://tudongonluan.atspace.com>
<http://www.viet.no>
Trong trang mạng thứ 1, thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam



KHỐI 8406 TÂM THƯ

5 năm nhìn lại với tâm tình biết ơn 08/04/2006 - 08/04/2011

.....Việt Nam - Hải ngoại.....

Kính gửi:

- Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.

- Các Quốc hội và Chính phủ dân chủ, các tổ chức nhân quyền và Cộng đồng thế giới tự do.

Khối dân chủ 8406 được thành lập vào ngày mà bản Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006 (Tuyên ngôn 8406) được phổ biến rộng rãi trên khắp thế giới. Nhân dịp kỷ niệm 5 năm ngày thành lập này (8-4-2006 – 8-4-2011), Khối 8406 chúng tôi một lần nữa xin được nhìn lại thời gian qua để trình bày với tất cả Quý vị một số tâm tư và tình cảm.

Kính thưa toàn thể Đồng bào cùng Cộng đồng thế giới dân chủ.

1- Câu đầu tiên trong bản Tuyên ngôn Cộng sản (K. Marx viết chung với F. Engels, công bố tại thủ đô London, Anh quốc năm 1848) có đoạn: “Một bóng ma đang ám ảnh châu Âu: Bóng ma chủ nghĩa Cộng sản...”. Khi viết ra điều đó, hai ông tổ của chủ nghĩa này muốn khẳng định rằng: Cộng sản là một thế lực thực sự chứ không phải là một bóng ma như những thế quyền và giáo quyền lúc bấy giờ đã gán ghép cho nó. Mác và Ăngghen cùng các đồng chí của hai ông còn cố sức chứng minh rằng: chủ nghĩa Cộng sản chẳng những không phải là bóng ma mà còn là “mùa xuân của nhân loại”(!?)

Thế nhưng ngày nay, hơn 163 năm đã trôi qua kể từ khi bản Tuyên ngôn trên ra đời, thực tiễn đã chứng minh hoàn toàn ngược lại: Chủ nghĩa Cộng sản hiện thực “mở đầu bằng cuộc Cách mạng tháng 10 Nga vĩ đại” (7-11-1917) chẳng những không phải là “mùa xuân của nhân loại” như Marx và Engels vẽ ra mà còn tột tệ và độc ác hơn cái bóng ma kia gấp ngàn vạn lần! Bởi một lẽ đơn giản: nếu là bóng ma thì cùng lắm chỉ có thể gây ra nỗi sợ hãi cho trẻ con hoặc những người yếu bóng vía, còn cái gọi là “Hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa” trong thực tế thì đã làm cho biết bao là máu và nước mắt của hàng trăm triệu người ở Liên Xô, Ba Lan, Đông Đức,

Trung Quốc, Cu Ba, Bắc Hàn, Việt Nam, v.v... phải đổ xuống, bởi “chủ trương đấu tranh giai cấp” của học thuyết Cộng sản.

Những thảm họa mà học thuyết quái gở ấy đã gây ra lớn hơn nhiều lần so với “bộ ba thảm họa” vừa động đất, vừa sóng thần, vừa rò rỉ phóng xạ mà Nhân dân Nhật Bản đang phải trải qua. Học thuyết ấy đã chứng minh cách rõ ràng rằng nó đã hoàn toàn thất bại cả về lý luận lẫn thực tiễn. Hơn 20 năm trước, các nước Liên Xô, Đông Âu đã dừng cầm vượt qua chính mình để làm những cuộc Cách mạng Dân chủ cho Dân tộc họ, nhằm hòa nhập vào thế giới văn minh hiện đại. Đau đớn thay, vẫn còn 5 nước (Bắc Hàn, Cuba, Lào, Trung Quốc và Việt Nam) cho đến nay vẫn chưa thoát ra được ách độc tài Cộng sản!

Đó là nguyên nhân khiến chúng tôi gồm hàng chục ngàn thành viên của Khối 8406 cả trong lẫn ngoài nước, quyết đứng lên cùng với Dân tộc và thế giới văn minh hôm nay để làm một cuộc Cách mạng Dân chủ thực sự. Mục tiêu của cuộc Cách mạng này là thay thế triệt để chế độ chính trị độc đảng toàn trị, phi dân chủ phản dân tộc hiện nay bằng chế độ chính trị đa nguyên đa đảng, dân chủ pháp trị trong tương lai, qua con đường hòa bình, bất bạo động.

2- Nhìn lại chặng đường của Khối 8406 trong 5 năm qua, chúng tôi thấy mình tuy chưa cống hiến được nhiều như mong ước, nhưng cũng đã đóng góp được một ít việc cần thiết cho Sự nghiệp đấu tranh chung của Dân tộc và thời đại :

+ Những việc đã làm :

- Đưa ra một bản Tuyên ngôn được rất nhiều Đồng bào và Thân hữu Quốc tế ủng hộ.

- Khởi xướng một lộ trình Dân chủ hóa VN, gồm 4 giai đoạn 8 bước khả thi cụ thể.

- Qui tụ được hàng chục ngàn Đồng bào trong và ngoài Nước cùng đấu tranh theo tinh thần Tuyên ngôn 8406.

- Nhận được sự hỗ trợ ngày càng rộng lớn của Đồng bào quốc nội-hải ngoại và chính giới quốc tế.

- Phát hành Bán nguyệt san Tự Do Ngôn Luận từ ngày 15-4-2006 đến nay đã được 121 số và Tập san Tự do Dân chủ từ ngày 03-09-2006 đến nay đã được gần 30 số.

- Thành lập Tủ sách Khối 8406 với hơn 30 tập cùng phổ biến vô số tài liệu về Dân chủ cho VN.

- Khuyến khích đảng Thăng Tiến thành lập ngày 9-8-2006 theo tinh thần Khối 8406.

- Cổ vũ một số phong trào giới trẻ, quần chúng cùng tham gia sự nghiệp chung, gần đây nhất là Phong trào Tuổi trẻ Yêu nước.

- Treo biểu ngữ, dán truyền đơn, rải khẩu hiệu cổ vũ đa nguyên đa đảng, cảnh báo hiểm họa giặc Tàu và phôi hợp biểu tình với Dân ức, Dân oan, Công nhân, Tín đồ, Giới trẻ...

- Ra 31 Kháng thư lên án các sai lầm và tội ác của đảng và nhà cầm quyền CSVN, bênh vực những Chiến sĩ Dân chủ Hòa bình bị đàn áp, tù ngục,... ra 22 Lời Tuyên bố và Kêu gọi trong đó đặc biệt có Lời Kêu gọi Toàn dân tẩy chay cuộc bầu cử 19-05-2007 và cuộc bầu cử 22-05-2011 sắp tới.

- Thành lập một chương trình phát thanh hàng tuần khởi sự từ năm 2007 và một diễn đàn paltalk hàng tuần mà nay đã được 154 buổi.

- Sao in và phát tặng đồng bào quốc nội cả chục ngàn bộ phim Sự Thật Hồ Chí Minh và Đại Họa Mất Nước.

- Nâng đỡ những Chiến sĩ Dân chủ Hòa bình lâm nạn như bị sách nhiễu, bắt bớ, tù đầy...

- Đóng góp vào sự hy sinh của Dân tộc, như cái giá để mua lấy Tự do cho Đồng bào, bằng việc 31 thành viên đang ngồi tù, 18 thành viên đã ra tù nhưng một số vẫn còn bị quản chế và vô số thành viên khác hiện bị sách nhiễu, hăm dọa.

- Được Đồng bào và Quốc tế công nhận qua 19 giải Nhân quyền Việt Nam và 22 giải Nhân quyền quốc tế trao cho các thành viên Khối.

- Vươn tay ra Nước ngoài qua các Ban Tư vấn, các Văn phòng hoạt động hải ngoại tại Mỹ châu, Úc châu và Âu châu.

+ Những việc dự tính làm trong thời gian tới:

- Tiếp tục thực hiện các việc trên ngày càng hiệu quả hơn.

- Tiếp tục tranh đấu cho mọi Tù nhân lương tâm (trong đó có các thành viên Khối).

- Tẩy chay bầu cử Quốc hội độc đảng dân chủ giả hiệu ngày 22-5-2011.

- Cổ vũ Tín đồ các tôn giáo cầu nguyện tập thể vì Công lý, cổ vũ Dân

chúng xuống đường bắt bạo động đòi Dân chủ.

3- Nhân cơ hội quý báu này, Khối 8406 chúng tôi xin bày tỏ tâm tình biết ơn vì mọi sự ủng hộ, giúp đỡ đầy nhiệt tình và rất hiệu quả của Đồng bào Việt Nam cả trong lẫn ngoài Nước cùng Thân hữu quốc tế khắp 5 châu, đối với chúng tôi, đặc biệt là những những việc làm và lời nói chúc mừng đầy tình nghĩa nhân kỷ niệm đệ ngũ chu niên này.

Chúng tôi xin tiếp tục kêu gọi đồng bào Việt Nam, Cộng đồng thế giới Dân chủ ủng hộ và tốt hơn nữa là tham gia vào các công việc Khối 8406 khởi xướng và tiến hành cho việc dân chủ hóa Việt Nam.

Làm tại Việt Nam ngày 20 tháng 4 năm 2011

Ban Đại diện lâm thời Khối 8406:

- 1. Ks Đỗ Nam Hải, 441 Nguyễn Kiệm, P. 9, Q. Phú Nhuận, Sài Gòn, VN.
- 2. Giáo sư Nguyễn Chính Kết, đang vận động dân chủ tại hải ngoại.
- 3. Lm Phan Văn Lợi, 16/46 Trần Phú, Thành phố Huế, Việt Nam.
- 4. Lm Nguyễn Văn Lý, đang bị quản thúc tại 69 Phan Đình Phùng Tp Huế.

Trong sự hiệp thông với cựu quân nhân Trần Anh Kim, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và nhiều tù nhân chính trị, tôn giáo khác đang ở trong lao tù Cộng sản.

Danh sách các tù nhân lương tâm Khối 8406

I- Đã bị kết án và cầm tù:

- 01- Đoàn Huy Chương, 7 năm. 02- Đoàn Văn Diên, 4 năm 6 tháng. 03- Trương Minh Đức, 5 năm. 04- Phạm Bá Hải, 5 năm. 05- Đỗ Thị Minh Hạnh, 7 năm. 06- Trần Quốc Hiền, 5 năm. 07- Vi Đức Hồi, 5 năm. 08- Nguyễn Hoàng Quốc Hùng, 9 năm. 07- Vũ Hùng, 3 năm. 10- Trương Quốc Huy, 6 năm. 11- Trần Anh Kim, 5 năm 6 tháng. 12- Nguyễn Văn Lý, 8 năm. 13- Nguyễn Xuân Nghĩa, 6 năm. 14- Phạm Thanh Nghiên, 4 năm. 15- Hàng Tấn Phát, 6 năm. 16- Nguyễn Phong, 6 năm. 17- Ngô Quỳnh, 3 năm. 18- Lê Nguyên Sang, 5 năm. 19- Lê Văn Sóc, 6 năm. 20- Nguyễn Mạnh Sơn, 3 năm 6 tháng. 21- Trần Đức Thạch, 3 năm. 22- Nguyễn Bình Thành, 5 năm. 23- Nguyễn Văn Tính, 3 năm 6 tháng. 24- Nguyễn Văn Thơ, 6 năm. 25- Trần Khải Thanh Thủy, 3 năm 6 tháng. 26- Dương Thị Tròn, 4 năm. 27- Phạm Văn Trội, 4 năm. 28- Nguyễn Văn Túc, Thái Bình, 4 năm

II. Bị giam giữ chưa xét xử:

- 01- Nguyễn Bá Đăng, bị bắt ngày 22-01-2010. 02- Hồ Thị Bích Khương, bị bắt ngày 15-01-2011. 03- Nguyễn Trung Tôn, bị bắt ngày 15-01-2011.

LỜI KÊU GỌI

TẨY CHAY BẦU CỬ QUỐC HỘI CS KHÓA XIII DO ĐẢNG CSVN ĐỘC DIỄN CHỦ NHẬT 22-05-2011Việt Nam 22-04-2011.....

Kính gửi :

- Đồng bào Việt Nam trong và ngoài Nước.
- Các Quốc hội và Chính phủ Dân chủ, các Tổ chức Nhân quyền và Cộng đồng Thế giới Dân chủ.

Kính thưa Đồng bào và tất cả Quý vị,

1- Kỳ bầu cử Quốc hội (QH) duy nhất đầu tiên của “Nước Việt Nam Độc Lập” ngày 6-1-1946 có sự tham gia của nhiều đảng phái, vì ông Hồ Chí Minh và đảng CSVN lúc đó chưa đủ mạnh, nên buộc phải giả bộ chia sẻ quyền lực với các Đảng phái khác. Nhưng sau đó, CS đã dùng mọi thủ đoạn triệt tiêu các Đảng phái Quốc gia để cướp trọn quyền lực và thiết lập bộ máy “chuyên chính vô sản”. Bất cứ ai đòi bầu cử đa nguyên đa đảng cạnh tranh lành mạnh đều bị cấm đoán, đàn áp và tù đầy khổ sai cho đến chết. Từ khóa II, năm 1960 ở miền Bắc, và từ khóa VI, năm 1976 ở toàn Việt Nam, chỉ còn lại những cuộc bầu cử mang tính **độc tài độc đảng, hình thức dân chủ giả hiệu bù nhìn, một mình đảng Cộng sản độc diễn “đăng cử - dân bầu”** thôi.

Từ khóa II năm 1960, Đức cố Hồng y Giuse Maria Trịnh Như Khuê, Tổng Giám mục Tổng Giáo phận Hà Nội, có lẽ là người đầu tiên công khai cương quyết không đi bầu QH bù nhìn ấy. Dù không có luật nào buộc người Dân phải đi bầu, Ngài vẫn bị quản chế trong khuôn viên Tòa Tổng Giám mục Hà Nội. Đến năm 1975, Ngài mới được đi Rôma nhận tước Hồng y tiên khởi của Giáo hội Công giáo VN. Còn những ai mạnh dạn không đi bầu như Ngài đều bị dày dọ trong các nhà tù CS có thể cho đến chết.

Từ khóa VI năm 1976, đã có một số người công khai khước từ kiểu đi bầu gian trá ấy như Hòa

thượng Thích Quảng Độ, Hội trưởng Lê Quang Liêm, các Linh mục Chân Tín Sài Gòn, Nguyễn Hữu Giải, Nguyễn Văn Lý, Phan Văn Lợi Huế... chưa kể khá nhiều người tẩy chay mà không công bố.

Tuy chỉ là hình thức dân chủ giả hiệu, nhưng đảng CSVN phải **ranh ma dùng lá phiếu của người Dân, để qua QH bù nhìn này mới hợp thức hóa quyền lãnh đạo của họ được**. Không có luật nào cho phép bạo quyền trừng phạt người Dân không đi bầu, nhưng tà quyền CS vẫn dùng mọi thủ đoạn đàn áp, ép buộc người Dân đóng kịch. **Vậy nếu Đồng bào vượt thắng sợ hãi, mạnh dạn đồng lòng tẩy chay, càng đông càng hiệu quả, thì QH dân chủ giả hiệu này không thể thành hình được**, buộc CS phải chấp nhận đa nguyên đa đảng, chế độ CS độc tài phải bị chuyển đổi.

2. Vì thế, hưởng ứng Lời Kêu Gọi Tẩy Chay Bầu Cử QH CS độc diễn của Khối 8406 ngày 1-2-2011 và theo nguyện vọng của đa số Đồng bào VN trong và ngoài Nước, chúng tôi kêu gọi Đồng bào quốc nội, đặc biệt là 2 lực lượng Công an và Quân đội hãy mạnh dạn đứng hẳn về phía Dân tộc, không đi bầu Quốc hội Khóa XIII, do Nhà cầm quyền CSVN độc diễn Chủ nhật 22-5-2011, bằng các hình thức sau :

- + Trước ngày bầu cử, liên tục gửi tin nhắn qua điện thoại, **phản đối bầu cử QH CS độc diễn**. Khi thuận tiện, **dùng sơn, than, phấn, mũ cây... viết khẩu hiệu** : “Tẩy Chay Bầu Cử, Không Đi Bầu QH CS Độc Diễn, Dân Chủ Phải Có Đa Nguyên Đa Đảng, Đa Nguyên Đa đảng Là Dân Chủ”... tại những nơi công cộng: ghé công viên, vách tường, cột điện... hoặc in/viết lên **giấy, dán, rải, thả bong bóng...**
- + Không đến các phòng phiếu,

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Hòa thượng Quảng Độ lên tiếng phản đối vụ án phi pháp đối với Ts Cù Huy Hà Vũ

*** Paris 06-04-2011 ***

không bỏ phiếu thay, không cho ai bỏ phiếu giùm. Điều này kính xin các Chức sắc Tôn giáo, Nhân sĩ Trí thức, Công an, Quân đội... mạnh dạn nêu gương cho giới dân thường. Nếu tiếp tục dôi gặt lương tâm, tự tay bầu hệ thống độc tài, làm sao kêu trách ai được ?

+ Cầu nguyện, thăm viếng Chùa chiền, Thánh thất, Nhà thờ... suốt ngày hôm đó.

+ Mang các biểu ngữ “Dân Là Chủ, Chống Giặc Tàu, Dân Chủ Phải Có Đa Nguyên Đa Đảng, Đa Nguyên Đa Đảng Là Dân Chủ, ĐN ĐĐ Là Hòa Bình, ĐN ĐĐ Là Ôn Định, ĐN ĐĐ Là Vững Bền, ĐN ĐĐ Là Thăng Tiến”... tập hợp bất cứ ở đâu, dù đông dù ít, đưa cao biểu ngữ, hát bài thích hợp... trong ôn hòa bất bạo động, với thời gian vẫn hoặc dài tùy hoàn cảnh.

+ Các Chùa chiền, Thánh thất, Nhà thờ... nên tổ chức các buổi cầu nguyện suốt năm 2011 cho Dân chủ Đa nguyên Đa đảng tại Việt Nam. Đặc biệt tổ chức cầu nguyện ngày 22-5-2011.

3. Đây chính là một trong các áp lực hữu hiệu giúp chuyển đổi chế độ chính trị nhất nguyên, độc đảng hiện nay ở Việt Nam sang Chế độ Chính trị Đa nguyên, Đa đảng bằng con đường hòa bình, bất bạo động. Chúng tôi kính xin Đồng bào hải ngoại, các Quốc hội, Chính phủ Dân chủ, các Tổ chức Nhân quyền và Cộng đồng Thế giới Dân chủ hỗ trợ chúng tôi bằng mọi cách cho sớm thành công.

Kính mời mọi Tổ chức, cá nhân quốc nội hải ngoại nhiệt tình tham gia.

Kêu gọi tại VN ngày 22-4-2011.

Cao trào Tẩy chay Bầu cử Quốc hội CS độc diễn 22-5-2011

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động.
Phơi bày phổ biến sự
thật về Hồ Chí
Minh.
Giải thể chế độ Cộng
sản độc tài.**

Sau đây Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế xin công bố Bản Lên tiếng của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, nhân danh Hội đồng Lưỡng viện (Viện Tăng thống và Viện Hóa đạo) Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, về vụ án phi pháp đối với Tiên sĩ Cù Huy Hà Vũ hôm 4-4-2011 tại Hà Nội.

Toàn văn Bản lên tiếng như sau :

Bản lên tiếng của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ về vụ xử phi pháp Tiên sĩ Cù Huy Hà Vũ

Nhân danh Hội đồng Lưỡng viện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, tôi lên tiếng phản đối bản án phi pháp 7 năm tù và 3 năm quản chế với tội danh “tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” đối với Tiên sĩ Cù Huy Hà Vũ tại Tòa án Nhân dân thành phố Hà Nội hôm 4-4 vừa qua.

Yêu cầu Đảng Cộng sản và Nhà nước CHXHCNVN trả tự do tức khắc cho Tiên sĩ Cù Huy Hà Vũ, vì ông vô tội ; hoặc Tòa tuyên bố hủy bản án ngày 4-4-2011 để tổ chức xét xử lại từ đầu vì Tòa đã vi phạm tố tụng chiếu theo bộ Luật Tố tụng hình sự.

Nói rằng Tiên sĩ Cù Huy Hà Vũ vô tội là chiếu theo công luận quốc nội cũng như quốc tế phản ứng kịch liệt từ 48 tiếng đồng hồ qua trên các cơ quan truyền thông báo chí thế giới. Rõ hơn trong thực tế, ông Cù Huy Hà Vũ chỉ dùng chính luật pháp của Nhà nước CHXHCNVN để ôn hòa bênh vực cho dân oan, ôn hòa đòi hỏi dân chủ chiếu theo Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị mà Việt Nam tham gia ký kết từ năm 1982. Ngoài ra ông còn báo động nguy cơ mất nước cũng như đại nạn sinh thái trong việc giao thầu cho Trung quốc khai thác bô-xít ở Tây nguyên.

Mặt khác, thân phụ Tiên sĩ Cù

Huy Hà Vũ, là ông Cù Huy Cận, một trong những công thần của chế độ, người đã vào Huế ngày 25-8-1945 nhận ấn kiếm của Vua Bảo Đại trao quyền cho chính phủ Việt Minh của ông Hồ Chí Minh. “Con nòi cháu giống cách mạng” như thế thì sao có thể kết tội “tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” ?!

Trên đây tôi nói phiên tòa ngày 4-4-2011 phi pháp không là điều vu hãm, mà thực tế đã chứng minh. Chiếu điều 214 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự là phải công bố những chứng cứ, những tài liệu có trong hồ sơ vụ án để các luật sư thẩm vấn, xét hỏi trước khi sang phần tranh tụng đánh giá bị can có tội hay không. Thế nhưng Hội đồng xét xử đã bỏ qua quy định của pháp luật tại Điều 214. Chẳng những thế còn đuổi Luật sư Trần Vũ Hải ra khỏi tòa khi luật sư này yêu cầu Hội đồng Xét xử cung cấp mười tài liệu mà cáo trạng của Viện Kiểm sát đưa ra truy tố đối với ông Cù Huy Hà Vũ. Cuối cùng 4 luật sư bào chữa cho ông Cù Huy Hà Vũ đã rời bỏ phiên tòa để phản đối tính chất bất hợp lệ này.

Vụ án phi pháp đối với Tiên sĩ Cù Huy Hà Vũ càng cho thấy luật pháp Việt Nam tùy tiện bênh vực cho một chính quyền hãm hại dân thay vì bênh vực công lý. Vì vậy, vô hình trung Nhà nước CHXHCNVN đã xác nhận công luận các nước Tây phương cho rằng “*Việt Nam là nhà tù lớn thứ hai trên thế giới đối với các nhà bất đồng chính kiến trên mạng Internet*”.

Để giải quyết tận gốc sự phi pháp của một chính quyền độc tài, công an trị, không gì bằng học bài học Nổi Dậy Thay Đổi Thời Cơ hiện nay của khối nhân dân Ả Rập để chuyển hóa đất nước Việt Nam

sang nền dân chủ đa nguyên và pháp trị. Những kẻ “muôn năm trường trị” như Ben Ali, Moubarak, Gaddafi... rồi cũng bị khối nhân dân xuống đường hạ bệ với sự hậu thuẫn của LHQ và các quốc gia dân chủ văn minh trên thế giới. Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước CHXHCNVN hãy noi gương Tunisia và Ai Cập để tránh hậu họa cho chính Đảng và Nhà nước, đồng thời trả lại Quyền sống, Quyền dân cho 86 triệu dân lành.

Xin Đảng Cộng sản và Nhà nước CHXHCNVN hãy tiết kiệm máu xương dân tộc, vì nhân dân đã quá điều linh, đau khổ 66 năm qua, nhằm tránh mọi cuộc xuống đường của quần chúng Việt Nam. Cho nên không còn cách nào khác hơn là Đảng và Nhà nước công khai chấp nhận công cuộc Dân chủ hóa đất nước với sự tham dự của mọi thành phần dân tộc, mọi gia đình chính trị và tôn giáo.

Thanh Minh Thiên Viện ngày 6-4-2011

Xử lý Thường vụ Viện Tăng Thống kiêm Viện trưởng Viện Hóa Đạo, GHPGVNTN

Sa môn Thích Quảng Độ

BẢN LÊN TIẾNG

CỦA NHÓM LINH MỤC NGUYỄN KIM ĐIỀN

về vụ án Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ và các án xử những chiến sĩ dân chủ hòa bình khác

.....Việt Nam 25-04-2011.....

Ngày 04-04-2011 vừa qua, Tòa án Nhân dân Thành phố Hà Nội đã xử sơ thẩm Tiến sĩ Luật Cù Huy Hà Vũ về cái gọi là “tội tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” và đã kết án ông 7 năm tù giam cộng với 3 năm tù giữ. Phiên tòa và toàn bộ vụ án đã gây ra một làn sóng phê phán và phản đối mạnh mẽ từ trong ra tới ngoài nước.

Hiệp thông với hàng ngàn người Việt đã ký tên vào bản kiến nghị do Nhóm Trí thức Bauxite Việt Nam đề xuất ngày 09-04-2011, đặc biệt với Đức Giám mục Phaolô Nguyễn Thái Hợp, Chủ tịch Ủy ban Công lý Hòa

bình thuộc Hội đồng Giám mục Công giáo Việt Nam, cũng như với vô số tiếng nói phản đối bản án kể từ hôm 04-04 tới giờ, Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền chúng tôi xin có những nhận định sau đây:

1- Về vụ án và phiên tòa xử Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ:

Khởi sự từ ngày 05-11-2010, vụ án đã vi phạm luật tố tụng hình sự của nhà nước CS ngay từ đầu, với việc bắt giữ và khám xét Tiến sĩ Vũ trái luật pháp, việc công bố những tội danh nguy tạo mang tính lăng nhục đương sự, việc tiến hành điều tra bắt chấp kiến nghị của luật sư và gia đình yêu cầu mời chứng nhân mục kích, can nhân quyền lợi và yêu cầu cung cấp cáo trạng.

Tiếp đến, việc truy tố Tiến sĩ Vũ về tội gọi là “tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” (một tội không hề có trong nền pháp chế của nhân loại văn minh) lại căn cứ vào những lời nói và bài viết công khai bày tỏ chính kiến của ông trên nhiều cơ quan truyền thông trong lẫn ngoài nước (một điều được Công ước Quốc tế Nhân quyền và chính Hiến pháp Việt Nam thừa nhận). Các lời nói, bài viết ấy và cả những hoạt động luật sư của vị Tiến sĩ trước đó đều bày tỏ ý chí bảo vệ dân chủ (chống đảng trị độc tài), bảo vệ nhân quyền (chống áp bức bất công), bảo vệ sinh thái (chống hủy hoại môi trường), bảo vệ tinh tự dân tộc

định sẵn và hoàn toàn mang tính báo thù. Bên ngoài tòa, cách thức giữ gìn trật tự của các lực lượng an ninh lại bất chấp pháp luật (thô bạo ngăn cấm nhân dân tham dự hoặc theo dõi phiên tòa vốn đã tuyên bố công khai; hành hung rồi giam giữ đến 29 người; điển hình là Ls Lê Quốc Quân và Bs Phạm Hồng Sơn; tước đoạt điện thoại, máy ảnh và phá sóng vô tuyến để cản trở thông tin liên lạc).

Chính vì những lẽ đó, chúng tôi kịch liệt phản đối vụ án chống lại một trí thức yêu nước, lên án phiên tòa chỉ biết xử theo luật rừng, bác bỏ phán quyết trù dập một công dân vô tội.

Chúng tôi đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN phải trả tự do cho Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ ngay lập tức và vô điều kiện, đồng thời phải long trọng xin lỗi và bồi thường tổn hại về tinh thần thể chất cho bản thân và gia đình Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ.

2- Về các án xử những chiến sĩ dân chủ hòa bình khác.

Chúng tôi cũng hết sức công phẫn về các bản án nặng nề gần đây giáng xuống trên nhiều nhà dân chủ, đồng thời cũng bản khoăn lo lắng về tính mạng và sức khỏe của họ trong tù ngục.

a- Ông Nguyễn Văn Hải (nhà dân báo Điều Cày) ở Sài Gòn. Lê ra phải được tự do từ ngày 19-10-2010 sau 30 tháng bị cầm tù oan ức vì đã dám tố cáo Trung Cộng xâm lược, ông lại tiếp tục bị giam giữ không xét xử với lý do “tuyên truyền chống nhà nước”, vi phạm điều 88 bộ Luật Hình sự. Từ đó đến nay, theo thư của bà Dương Thị Tân, vợ cũ, viết ngày 20-04-2011, 13 lần bà đến nơi giam giữ gửi quà thăm nuôi cho ông thì cả 13 lần phải mang quà trở về mà không nhận được một sự giải thích rõ ràng nào từ phía cơ quan giam giữ về tình trạng của ông. Chẳng biết ông Hải còn sống hay đã chết !

b- Ông Vi Đức Hồi (cựu đảng viên CS, thành viên Khối 8406) ở Lạng Sơn. Ngày 26-01-2011 vừa qua, sau một phiên xử chống vánh, Tòa án tỉnh Lạng Sơn đã tuyên án ông tám năm tù giam và 5 năm tù giữ, cũng về tội “tuyên truyền chống Nhà nước XHCN”, một bản án hết sức nặng nề mà theo lời của luật sư biện hộ Trần Lâm, bên công tố cũng phải kinh ngạc. Trong lúc thật ra ông Hồi, ngay từ năm 2006, chỉ viết những bài báo phê phán đảng CSVN, chống tham nhũng và bất công xã hội, cảnh báo hiểm họa mất đất mất biển vào tay Trung Cộng và đòi hỏi dân chủ cho Việt Nam. Ngày 26-04-2011 tới đây, ông sẽ ra tòa phúc thẩm và hầu

chắc sẽ bị y án như bao nhiêu vụ xử phúc thẩm các nhà dân chủ yêu nước khác từ trước đến nay.

c- Anh Đoàn Huy Chương (Nguyễn Tấn Hoành), anh Nguyễn Hoàng Quốc Hùng và chị Đỗ Thị Minh Hạnh ở Trà Vinh. Ngày 26-10-2010, trong một phiên tòa không có luật sư, ba nhà hoạt động trong độ tuổi 20 này đã bị phạt từ 7 đến 9 năm tù, về tội danh “phá rối an ninh trật tự nhằm chống lại chính quyền nhân dân”, theo điều 89 Bộ luật Hình sự. Trong khi ba thanh niên này chỉ rải truyền đơn với nội dung cổ vũ dân chủ, đồng thời kêu gọi công nhân xí nghiệp giày ở Trà Vinh tranh đấu đòi cải thiện lương bổng và quyền lợi của người lao động. (Riêng anh Đoàn Huy Chương từng bị kết án 1 năm rưỡi tù giam hồi năm 2007 về tội “đồng sáng lập Hiệp hội Đoàn kết Công-Nông”). Ngày 18-03-2011, trong phiên xử phúc thẩm cũng hết sức chóng vánh, đầy bạo lực, không thân nhân hiện diện, ba người trẻ yêu nước này lại bị y án sơ thẩm. Tin tức mới nhất từ gia đình cho biết cả ba đã bị đánh đập dã man trong nhà tù vì không chịu nhận tội.

d. Giáo sư Phạm Minh Hoàng ở Sài Gòn. Trở về từ Pháp để phục vụ quê hương, và đang khi giảng dạy Đại học cùng viết nhiều bài báo cổ vũ dân chủ đầy tính xây dựng dưới tên Phan Kiến Quốc, ông đã bị bắt ngày 13-08-2010, gọi là “để điều tra chiếu theo điều 79 Bộ Luật Hình sự về tội danh hoạt động lật đổ chính quyền” và sắp bị đưa ra tòa án CS. **Bà Võ Thị Thu Thủy ở Quảng Bình,** một Tín hữu nồng cốt nhiệt thành trong việc đòi lại đất Nhà thờ Tam Tòa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình năm 2009, đã bị Công an tỉnh Nghệ An bắt sáng ngày 22-3-2011 và nhốt tại trại tạm giam Nghi Kim, thành phố Vinh, Nghệ An. Đến nay gia đình chưa được gặp mặt và cũng không rõ bà bị bắt vì lý do gì.

3- Từ những vụ việc trên đây, Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền chúng tôi:

a- Đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN phải trả tự do cho những tù nhân lương tâm nói trên và hàng trăm tù nhân lương tâm khác nữa. Họ đều là nguyên khí quốc gia, những công dân yêu nước, những con người thực sự xây dựng xã hội, rất cần thiết giữa lúc đất nước lâm cảnh khủng hoảng kinh tế, suy sụp tài chính, giảm hạ mức sống, hỗn loạn xã hội, bạo hành chính trị và mất đất mất biển về tay Tàu Cộng như hiện thời.

b- Đề nghị các cộng đồng tôn giáo, nhất là Công giáo, lấy kinh nghiệm qua chiến dịch cầu nguyện giải cứu cho Ls Lê Quốc Quân và Bs Phạm Hồng Sơn từ hôm 04 đến 13-04-2011 vừa rồi, để làm dấy lên phong trào tập hợp cầu nguyện, ngõ hầu đòi công lý cho các dân oan bị cướp đất, các công nhân bị bóc lột, các giáo hội bị đàn áp, các nhà dân chủ bị tù đầy... hay tổ chức những nghi lễ thường xuyên cầu cho Tổ quốc, Quê hương như bên Đông Âu thời Cộng sản.

c- Kêu mời toàn thể Đồng bào trong nước tùy chạy cuộc bầu cử dân chủ giả hiệu, đầy gian trá và bạo lực mà nhà cầm quyền CS sẽ độc diễn vào ngày 22-05-2011 tới đây nhằm buộc nhân dân bầu ra một Quốc hội và các Hội đồng nhân dân tỉnh thành quận huyện gồm những

con người không đại diện cho Dân, không phục vụ quyền lợi của Dân và không chịu trách nhiệm trước Dân, mà chỉ là đại diện cho đảng CS và mù quáng phục vụ đảng CS. Xin tẩy chay bằng cách không đến phòng phiếu. Đây là hành động cần thiết trong tiến trình triệt tiêu các sự chà đạp dân chủ nhân quyền nói ở trên kia.

Làm tại Việt Nam, 25-04-2011.

Đại diện Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền đồng ký tên :

- *Têphanô Chân Tín, Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn.*

- *Phêrô Nguyễn Hữu Giải, Tổng Giáo phận Huế.*

- *Tadêô Nguyễn Văn Lý, Tổng Giáo phận Huế.*

- *Phêrô Phan Văn Lợi, Giáo phận Bắc Ninh, Tu hội Thánh Tâm Chúa Giêsu.*



THÁNG TƯ ĐEN

(Một nén hương kính dâng Tổ Quốc VN và tưởng niệm những người chết cho quê hương, vì quê hương và vì sự xâm lăng tàn khốc của CS trong Tháng Tư Đen 1975)

Ngày Ba Mươi Tháng Tư xưa
 Lệnh hàng: vết chém ai đưa qua hồn.
 Lòng đau với Tháng Tư buồn
 Súng rơi cùng tuổi lệ tuôn nghẹn ngào...
 Ngày Ba Mươi Tháng Tư nào
 Ai đem dân tộc xô vào làm than?
 Xác người ai bón rừng hoang
 Biển xanh pha máu Việt Nam đỏ hồng!
 Ai làm cách núi ngăn sông
 Cha con chia biệt, vợ chồng ly tan?
 Ai làm tan nát Việt Nam
 Hòa bình sao lại vô văn đốn đau?
 Tháng Tư đen. Tháng Tư sầu
 Một trăm cái trứng đào sâu oán thù.
 Giết nhau bằng những mưu mô
 Giết nhau bằng súng Liên xô, đạn Tàu!
 Giết nhau không nhận ra nhau
 Giết nhau chẳng chút lòng đau... Lạ lùng!
 Giết nhau, vỡ ngực: Anh hùng
 Ngàn trang uế sử trùng trùng máu tươi.
 Tháng Tư đen. Tháng Tư ối!
 Việt Nam !!! ai xót xa người Việt nam ???

Ngô Minh Hằng, 28-04-2011

THÁNG TƯ NÀO ?

Tháng Tư nào nắng trưa hè vụt tắt.
 Tháng Tư nào dài dặc một đêm đen.
 Tháng Tư nào nghe máu ứa trong tim.
 Tháng Tư nào thành niềm đau muôn thuở.
 Tháng Tư nào tuổi thơ em vụn vỡ.
 Tháng Tư nào tình ruột thịt lia tan.
 Tháng Tư nào đất nước đổi thay tên.
 Bởi vì đâu, làm sao em hiểu nổi?

Uyên Thao,

(Trích "Buồn Tháng Tư", Trúc Xanh, 23-04-2011)



PHẬT GIÁO HÒA HẢO THUẦN TÚY

30-04 "Ngày Quốc Hận"

.....*Lê Quang Liêm 27-04-2011*.....

Ngày 30-4 lại đến... 35 ngày 30-4 đã đi qua cuốn theo bao nhiêu chuyện đời vào quá khứ... nhưng những trang sử bị ai, những dư âm thống thiết mãi còn đậm nét trước mắt, mãi còn vang vào lòng trên 80 triệu con Hồng cháu Lạc với những bức tranh đầy máu và nước mắt, với những tiếng kêu than thấu tận trời xanh của:

- Bao nhiêu người đã nằm dưới lòng bể cả.
- Bao nhiêu người đã ngã gục dưới lưỡi đao đồ tể khát máu, bạo tàn.
- Bao nhiêu người đã bỏ xác trong ngục lạnh.
- Gần 3 triệu người phải đành lìa bỏ quê cha đất tổ, xa rời nơi chôn nhau cắt rốn để sống khắp 4 phương trời.
- Trên 80 triệu người phải sống trong một kiếp sống nô lệ, không còn chút quyền căn bản tối thiểu nhất của con người.
- Bao nhiêu nhà tan cửa nát... bao nhiêu đất đai, nhà cửa bị những bàn tay bạo ngược trắng trợn cướp giật v.v. và v.v...

Và một chế độ mãi quốc cầu vinh, độc tài toàn trị, dè dặt cỡi cỗ bản cùng hóa nhân dân dã và đang bao trùm đất nước VN, một đất nước mang những truyền thống lịch sử vẻ vang oai hùng của 4.000 năm văn hiến, của Hội nghị Diên Hồng, của những chiến công hiển hách Bạch Đằng Giang, Đống Đa...

Tất cả đó là bản sắc đặc biệt ngày 30-4... một ngày mang dấu ấn lịch sử thâm bao phủ lên đất nước VN lớp mây mù dày đặc: **phi nhân nghĩa, phi nhân đạo, phi công lý, phi luật pháp... vô tổ quốc, vô gia đình, vô tôn giáo** dưới quyền lãnh đạo của đảng CSVN, Đại biểu trung thành theo chủ nghĩa Mác-Lênin (điều 4 Hiến pháp CH XHCNVN). **Quả là một ngày "Quốc Hận", một ngày "Quốc Hận" ngập tràn Máu và Nước Mắt.**

Là dân Việt, mang dòng máu con Hồng cháu Lạc, chẳng lẽ lại:

Nước lúc lâm nguy há đứng nhìn. Lòng mang đại nghĩa để thân khinh. Máu đào xương trắng phơi đầy nội. Đối lấy tự do mới thỏa tình. Dầu những kẻ vô tình với nước. Cũng tình hồn mơ ước tự do. Tiếng vang độc lập reo hò. Từ Nam chí Bắc nung lò khí thiêng. Quyết phen này kết liền một khối. Đem máu đào tắm gội giang san.

Hãy tỉnh giấc hồi muôn ngàn trảng sĩ. Nhìn thời xưa hùng vĩ nước nhà ta. Bắc Nam một giải san hà. Mồ hôi giọt máu ông cha tài bồi. Trải qua cũng lắm hồi vận bi. Rồi anh em tráng sĩ đứng lên. Liều mình đực pháo xông tên. Liều mình giết giặc xây nền tự do. Tiếng roi lại bình Ngô sát Đất. Sử xanh còn ngào ngạt hương thơm. Trông phường giá áo túi com. Trông phường úy tử mà nhòm đi thôi.

Vậy anh em phải chung lưng lại. Dùng sức mình đánh bại kẻ thù. Tô ra khí phách trượng phu. Vung Long Tuyền kiếm trau gian thân. Xưa nước đã bao lần khuyh đảo. Được cứu nguy nhờ máu anh hùng. Hy sinh báo quốc tận trung. Đem bầu nhiệt huyết so cùng sắt gan.

Hồn chiến sĩ ngàn thu rạng tỏ. Gương anh hào chói đỏ như châu. Non sông thanh bạch một bầu. Ngọn cờ độc lập bay hầu khắp nơi. Lịch sử cũng rạng ngợi mấy đoạn. Lắm anh hùng háo hán xuất thân. Sanh vì tướng tử vì thần. Câu châm ngôn ấy truyền đến nay.

Thời thì ta phải hiệp bè. Cùng nhau đoàn kết dựng khoe sức hùng. Khắp Bắc Nam đừng đừng một trận. Ấy mới mong quốc vận phục hồi.

Nếu nay chẳng vậy vùng cương quyết. Thì ắt là tiêu diệt giống nòi. Muôn năm chịu kiếp tôi đòi. Thân người như thế còn coi ra gì ?

Đó là những vần thi khí khái, kiêu hùng chan chứa lòng yêu nước thương nòi của Đức Huỳnh Giáo Chủ kêu gọi để khuyến khích, un đúc, rèn luyện ý chí, tinh thần người

công dân VN, nhất là 7 triệu tín đồ PGHH phải nỗ lực làm tròn bổn phận của mình đối với quê hương xứ sở lúc nghiêng ngả.

Với lời khuyên dạy vàng ngọc này, người tín đồ PGHH nguyện ghi lòng tạc dạ, dù non mòn bể cạn, vật đổi sao dời cũng quyết tâm làm tròn bổn phận đối với non sông Tổ Quốc. "*Chết vì nước còn ghi linh miếu. Thác bởi nhà thanh sử danh bia*".

Trong trận tuyến chống "Độc tài Toàn trị", giải thể chế độ bất nghĩa phi nhân, khối PGHH Thuần túy, nhất là Đoàn Thanh Niên PGHH Yêu Nước nguyện làm những chiến sĩ tiên phong, tay nắm tay, lòng chung lòng với toàn dân để hoàn thành nghĩa vụ.

Bấy lâu nay khát khao tự trị. Thanh niên đoàn chuẩn bị xong chưa ? Chừng nào sức mạnh có thừa. Diệt trừ kẻ bạo cho vừa lòng dân. Gương trung nghĩa thánh thần náo động. Ất có ngày mở rộng cơ quan. Từ Nam ra Bắc xa ngàn. Nhưng lòng phải một mối toàn mưu hay... (Lời kêu gọi của Đức Huỳnh Giáo Chủ)

Ngày ba mươi tháng tư (30-4)... chừng nào ngày 30-4 này còn thì dân tộc VN còn làm than khổ... Đất nước VN sẽ rơi vào tay Tàu cộng bất kỳ lúc nào.

Phải xóa bỏ ngày 30-4. Muốn xóa bỏ ngày 30-4 phải giải thể đảng CSVN. Muốn giải thể đảng CSVN thì toàn dân phải đoàn kết, phải dấn thân vào một trận tuyến tranh đấu trực diện với đảng CSVN... bằng hành động chứ không thể bằng lý thuyết.

Toàn dân phải nhất tề đứng lên cùng trong một ngày, phát khởi một cuộc "cách mạng" bằng cuộc biểu tình vĩ đại cùng một ngày từ Bắc chí Nam. "*Khắp Bắc Nam đừng đừng một trận. Ấy mới mong quốc vận phục hồi*".

Kêu gọi biểu tình bằng lý thuyết là một đối sách khó đạt hiệu quả giữa mạng lưới CA, Bộ đội dày đặc của CS sẽ phá vỡ từ trứng nước chỉ với hành động đơn giản là "đóng chốt" từ các nẻo đường, nhất là đóng chốt ngay trước tư gia những nhân vật then chốt "nội bất xuất,

ngoại bắt nhập” là đầu ở đây làm sao tụ họp biểu tình ?? ?

Hãy thực hành một công thức : “vết dầu loang” hay gọi là “cuộc trôi dạt mất xích” có nghĩa là từ các tôn giáo, các đoàn thể chính trị, các giai tầng xã hội: sĩ phu, trí thức, cần lao, nông dân, sinh viên, học sinh, v.v... cùng thực hiện công thức “**Nhứt ngũ vạn chi**” tức là:

a- Mỗi người ngấm ngấm quan hệ liên kết 5 người, trao đổi thảo luận để cùng chấp nhận một hành động là tham dự biểu tình... và trong 5 người cũng thực hiện công thức mỗi người liên kết 5 người... mọi sự quan hệ chỉ bằng cách rỉ tai, quan hệ bằng những cuộc tọa đàm hạn chế không quá 5 người để CA khó hay không thể phát hiện, nếu có phát hiện được chẳng thì cũng chỉ ngăn trở được 5 người.

b- Công thức “Nhứt ngũ vạn chi” 1 thành 5, 5 thành 25, 25 thành 125, 125 thành 625, v.v... là một công thức “hạt nhân” rất dễ thực hiện, không ào ạt nhưng đạt được kết quả tốt, bất kỳ ai có lòng yêu nước đều có thể thực hiện được, vì một người chỉ cần quan hệ với 5 người thôi, không rườm rà, không nguy hiểm, không tài liệu để CA xét bắt...

c- Để tiến hành công thức nói trên được chặt chẽ liên tục, một hệ thống giao lưu 2 chiều cần được thiết lập:

- Những tin tức không cần bảo mật thì có thể loan báo công khai theo tin tức thông thường.

- Những tin tức cần bảo mật thì thông tin bí mật. Sẽ tổ chức một hệ thống thông tin bí mật.

d- Đến một thời điểm nhất định, Ban điều hành cuộc biểu tình cần ra một thông cáo công khai xác định cuộc biểu tình là ngày “N” thì toàn thể những toán “nhứt ngũ vạn chi” đồng một loạt xuống đường từ thành thị đến thôn quê đều có người biểu tình thì dù đảng CSVN có đến 5 triệu CA, Bộ đội cũng không làm sao “đóng chốt” ngăn chặn được, vì nơi nào cũng có người biểu tình xuất hiện.

e- Các toán biểu tình sau khi xuất hiện thì dễ liên lạc với nhau vì nơi nào cũng có người biểu tình, rồi

từ đó tập hợp nhiều toán nhỏ thành toán lớn và trở thành một cuộc biểu tình vĩ đại khắp nước từ Bắc chí Nam.

f- Thời gian chuẩn bị công thức biểu tình này là 3 tháng, bắt đầu từ 30-4-2011.

Thế là từ cuộc biểu tình này đã mở màn một cuộc cách mạng gây tiếng vang rộng lớn, đánh động được lòng nhân đạo của thể giới tự do ủng hộ cuộc cách mạng đi đến thành công.

* * *

Nói đến ngày 30-4... nói đến việc giải thể đảng CSVN... không thể không nói đến cái thực chất và thực tại của đảng CSVN.

Phải nhìn nhận một cách khách quan và vô tư rằng : Trên 2 triệu đảng viên CS cũng còn có rất nhiều nhân vật chân chính có tâm lòng yêu dân mến nước, biết nghĩa biết nhân, nhưng ở đời con người thường bị chi phối bởi hoàn cảnh: “gặp thời thế thế phải thế !!!”

Cho nên trung thực mà nhận xét trong chế độ độc tài toàn trị của đảng CSVN suốt 36 năm ở Miền Nam, trên 60 năm ở Miền Bắc là do một thiểu số lập bè gây cánh, núp bóng Tàu cộng, mãi quốc cầu vinh, xây đắp vinh hoa, phú quý trên máu xương của đồng bào, trên sự ô nhục của Tổ quốc chớ không phải toàn bộ đảng CSVN. “**Mía sâu có đốt, nhà dột có nơi**”... Không nên quơ đũa cả nắm.

Cho nên đã đến lúc, chúng ta là những người yêu nước thương nòi, phải đầu lung xây cất, không phân biệt vị thế, không phân biệt xu hướng, không phân biệt quá khứ, v.v... tất cả đều hướng về một mục tiêu duy nhất: Quyền lợi Tổ quốc và Dân tộc là trên tất cả, **vì Tổ quốc vinh quang thì công dân được tự hào, hãnh diện, Tổ quốc bị trị thì công dân trở thành nô lệ, đọa đày.**

Theo dòng lịch sử ngàn năm Bắc thuộc, 86 năm dưới ách đô hộ của thực dân Pháp... Chúng ta đã thấy những gì ? Dưới thời Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê dân tộc đã được hưởng những gì?

Tâm gương lịch sử đó còn lâu lâu trước mắt, chúng ta mang dòng máu con Hồng cháu Lạc, chúng ta

tự cảm thấy bồn phận của mình đối với Tổ Quốc và Dân tộc là như thế nào ?

Hiện nay trước mắt chúng ta Tổ quốc đang lâm nguy trước họa độc tài toàn trị, trước nguy cơ Tàu cộng đang chực chờ cơ hội nuốt chửng VN.

Là công dân “Quốc gia nguy vong, thất phu hữu trách”. “*Xưa nước đã bao lần khuyh đảo. Được cứu nguy nhờ máu anh hùng*”

Vậy chúng ta, những người yêu nước thương nòi phải nỗ lực bằng mọi cách kiến tạo một thành trì “Đoàn kết Dân tộc” trăm người như một, triệu người như một để xóa bỏ ngày 30-4 ô nhục, thế thâm, giải thể đảng CSVN mãi quốc cầu vinh, tay sai của Tàu cộng, xây dựng một **nước Việt Nam mới: độc lập, tự do dân chủ, hòa bình và thịnh vượng.**

Việt Nam độc lập, tự do, dân chủ muôn năm!

Việt Nam, ngày 27-4-2011

LÊ QUANG LIÊM

Mục sư Nguyễn Công Chính bị Cộng sản tống giam

Vào lúc 7g sáng ngày 28-4-2011, Mục sư Nguyễn Công Chính, hiện là Giáo hội trưởng Giáo hội Lutheran VN, đã bị công an tỉnh Gia Lai bắt tạm giam để điều tra, vụ không với tội danh “xâm hại và gây chia rẽ khối đoàn kết dân tộc”. Hơn 30 công an đã đến nhà Ms Chính lục soát và lấy đi : 3 điện thoại di động, 2 USB, 1 ổ cứng dữ liệu và nhiều tài liệu khác của Giáo hội. Hiện tại nhà MS bị công an chốt chặn và phong tỏa. Mục sư Chính bị dẫn độ giam giữ ở nơi nào không rõ. Lệnh bắt do đại tá Nguyễn Văn Trạch, Công an tỉnh Gia Lai ký. Đồng thời Công an cũng phát tin tức trên sóng truyền hình quốc gia VTV nhằm gây hoang mang cho tín hữu Giáo hội.

Tình trạng sức khỏe của MS Chính hiện rất kém. MS đang ở Saigon điều trị bệnh (viêm xoang mũi rất nặng, chờ phẫu thuật), thì công an tỉnh Gia Lai lấy cớ kêu về địa phương làm giấy đăng ký tạm trú rồi bắt giam. Gia đình MS Chính có 4 con nhỏ, vợ MS mới sanh 5 tháng, cha mẹ già yếu.

Văn phòng Giáo hội Liên hữu Lutheran Việt Nam-Hoa Kỳ xin thông báo và xin cầu nguyện cho MS Chính lần Giáo hội ở VN, đồng thời kêu gọi sự can thiệp của cộng đồng quốc tế.

Văn phòng Giáo hội Liên hữu Lutheran Việt Nam-Hoa Kỳ

Sự sợ hãi của Cộng sản VN đang gia tăng

—Michael Bengé 03-04-2011—

Như một người Libya chống đối từng nói : “Sau khi nhìn những gì xảy ra tại Tunisia và Ai Cập, chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi cũng có thể làm được”; “bức tường sợ hãi” của họ đã sụp đổ và người dân Libya không còn sợ hãi chính quyền tham nhũng và tàn bạo của họ nữa. Ngược lại, viễn tượng cái nôi nước Trung Đông có thể sôi trào tới nước họ đã đột ngột tăng thêm yếu tố sợ hãi trong hàng ngũ Cộng sản cai trị tại Việt Nam và Trung Quốc. Từ khi khởi sự cuộc nổi dậy tại Trung Đông, vì sợ dân chúng nổi dậy, Việt Nam theo sau Trung Quốc, đã phản ứng bằng cách đàn áp tàn bạo, và bắt giữ những người có thể là bất đồng chính kiến.

Yếu tố bực bội của Việt Nam chắc đã phải được tăng thêm nhiều nấc khi Liên Hiệp Quốc chấp thuận một Vùng Cấm Bay trên Libya, một dấu hiệu mạnh mẽ chứng tỏ sự trợ giúp của quốc tế đối với các nhà phát huy dân chủ tại đó. Độc tài tàn bạo ở Libya và chế độ Cộng sản ở Việt Nam có rất nhiều điểm giống nhau. Liệu “Bức tường sợ hãi” của dân chúng Việt Nam cũng sụp đổ?

Tại Trung Quốc, các nhà phát huy dân chủ kêu gọi dân chúng khởi sự ôn hòa một “Cuộc cách mạng Hoa Nhài”.

Tại Việt Nam nhà phát huy nhân quyền và dân chủ lâu đời là Bác sĩ Nguyễn Đan Quế viết trên mạng lời thách thức cho nhân dân Việt Nam: *“Hãy đứng thẳng người hiến ngang tuyên bố: Tự do hay sống nhục! Xuống đường dứt điểm độc tài những lạm quyền thế: đòi việc làm, đòi cơm áo, đòi nhà ở, đòi được học hành; đòi được chăm sóc y tế”*. Mặc dầu những cấm đoán trên Internet và phương tiện truyền thông khác, cũng có những nhà phát huy dân chủ khác tiếp tay ông kêu gọi thay đổi ôn hòa, có lẽ là một cuộc “Cách mạng Nước mắm”.

Coi như một đái ngộ dành cho quần chúng và kiểm soát thiệt hại, chế độ Cộng sản Việt Nam thỉnh thoảng cũng toan tính những việc làm để lấy lòng trong nước và ngoại giao bằng cách áp dụng chính sách bất rồi thả; “một nắm tay thép trong bao tay nhung”. Bác sĩ Quế đã bị bắt, nhưng vì sợ bị “phản hồi” bằng quần chúng chống đối, ông đã mau chóng được

thả ra và đặt trong tình trạng canh gác nghiêm ngặt – cô lập – và máy vi tính cùng các phương tiện truyền thông khác của ông bị tịch thu. Sau này, khi mọi xáo trộn lắng dịu, nhà cầm quyền Cộng sản sẽ lại bắt Bác sĩ Quế và thi hành chính sách “bàn tay sắt”. Gần đây Cộng sản đã phải đối phó với những nhà bất đồng chính kiến nổi tiếng khác một cách tương tự bằng cách hoãn lại những phiên xử những người đã bị bắt và tạm thời thả những người khác từ trong tù; nhưng tất cả đều bị đặt dưới tình trạng quản thúc chặt chẽ tại gia. Mục đích là xả bớt những áp lực chính trị vào thời gian hiện tại trong khi trung hòa phong trào chống đối.

Chế độ Việt Nam cũng đáp ứng bằng cách phổ trương lực lượng, động viên lực lượng công an hùng hậu của họ và sai đi những nhân viên thường phục cũng như bọn côn đồ dân phòng ăn lương nhà nước (thuộc Mặt trận Tổ quốc). Hàng trăm nhà vận động chính trị và người sử dụng Internet đã bị bỏ tù hay bị quản thúc tại gia, và thêm hạn chế đối với báo chí nước ngoài và trong nước đã được thi hành. Xóa mạng Internet và ngăn chặn tiếp cận với những mạng có những chữ hay câu như “Libya” hay “dân chủ” và “biểu tình phản đối” là chuyện thường, và những kiểm soát khác đối với Internet cũng được áp dụng, đặc biệt trên những mạng “vi-blog” như twitter.

Việt Nam đang bị nạn tham nhũng gia tăng, lạm phát hai số, khan hiếm thực phẩm, cúp điện, và giá xăng tăng gần đây (18%), tiền phá giá, và giá dầu nhập cảng tăng. Tất cả những chuyện này, cộng với an ninh gia tăng đàn áp và cảnh sát tàn bạo, có thể tạo thêm tình trạng công chúng phản nộ và bất ổn. Một thí dụ xảy ra vào hồi tháng 07-2010, lúc hàng ngàn người biểu tình phản đối tại tỉnh Bắc Giang sau khi một thanh niên bị cảnh sát đánh chết. Nạn lao động đình công cũng tăng lên, kể cả một vụ gần đây tại một xưởng ráp xe của Nhật Bản với ba ngàn công nhân. Tuy rằng, tại nhiều nơi, nghiệp đoàn do Cộng sản kiểm soát tránh đình công. Không giống như các nước khác, Việt Nam rất giới hạn truyền thông nước ngoài tiếp cận những nơi có rắc rối, sợ rằng họ có thể khuấy động nổi

nước sôi biển thành một cuộc cách mạng.

Việt Nam, một nước 86 triệu dân, có 3,6 triệu đảng viên đảng Cộng sản, và duy trì một lực lượng cảnh sát vào khoảng 1,2 triệu người. Thêm vào đó, còn có quân cảnh, công an đặc biệt và lực lượng mật vụ, gồm cả lực lượng dân phòng ăn lương nhà nước, cảnh sát tôn giáo, và đơn vị sát thủ đặc biệt như “Lực lượng 04” đã được dùng để chống lại các sắc dân thiểu số.

Chế độ Cộng sản Việt Nam gần đây đã mãnh liệt đàn áp các nhà hoạt động và bất đồng chính kiến, thuyết tay đẹp các tự do phát biểu, lập hội và hội họp. Riêng trong tháng Một, cảnh sát Việt Nam đã bắt giữ 1.500 người rong chiến dịch kiểm soát chặt chẽ về an ninh vào dịp Đại hội lần thứ XI đảng Cộng sản Việt Nam tại miền Bắc Việt Nam.

Tại Việt Nam, bloggers, luật sư nhân quyền và tự do tôn giáo, công nhân và các nhà hoạt động về quyền sử dụng đất đai, các nhà vận động dân chủ và chống tham nhũng, nhà báo, trường giáo, linh mục, sư Phật giáo, thành viên các giáo hội Cơ Đốc giáo tại gia và cư sĩ của các tôn giáo khác, đều bị chế độ quy vào thành phần chống đối. Tất cả đều đối mặt với đe dọa, bắt giữ, đánh đập, tra tấn, bỏ tù, và ngay cả một số bị giết bởi bàn tay của chính quyền.

Thêm cú giáng vào quyền tự do phát biểu là một luật mới, Nghị định số 2, tự tiện đặt ra hình phạt tiền hay cầm tù chống lại các nhà báo và nhà xuất bản về những vi phạm mơ hồ. Những vi phạm này gồm cả phát hành bài viết in, cũng như trên Internet, mà “không có lợi ích cho nhân dân”, tiết lộ “bí mật quốc gia”, và phơi bày “thông tin không được phép” (ví dụ như những bài viết về tham nhũng và lạm dụng nhân quyền). Nghị định cho phép bất cứ giới chức hay viên chức nhỏ nào trong chính quyền Cộng sản hoặc quân đội được quyền quyết định cái gì là một vi phạm, và đòi hỏi nhà báo và nhà xuất bản tiết lộ nguồn gốc của thông tin.

Truyền thông nhà nước Việt Nam gần đây tường thuật rằng Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã kêu gọi công an bảo đảm rằng không có đảng phái chính trị nào khác được thành lập có thể đe dọa quyền kiểm soát của chính quyền Cộng sản.

Trong số 86 triệu dân Việt Nam, 29 phần trăm thuộc lứa tuổi 15-29. Một chiến lược của đảng Cộng sản dùng để giữ nấp của cái nôi là giữ những người trẻ, năng động, có khả năng gây rối ra nước ngoài kiếm tiền

gửi về cho gia đình và giúp nền kinh tế. Năm ngoái, có tới 85.546 công nhân người Việt được gửi ra nước ngoài lao động; mục tiêu của chế độ cho năm nay là 87.000.

Chế độ đàn áp của Việt Nam không chỉ theo dõi và kiểm soát chặt chẽ trên truyền thông, internet, blogs, các mạng xã hội và các lối trung bày khác. Nhờ có kỹ thuật được cung cấp bởi các công ty Hoa Kỳ và Anh, bây giờ họ có thể theo dõi chặt chẽ cả điện thoại di động và “dây đất” của những người bị tình nghi bất đồng chính kiến và phát huy dân chủ, nhân quyền và tự do tôn giáo.

Điện thoại có thể dùng cho người Thượng thì đặc biệt xét kỹ. Mặc dù nhận diện kỹ thuật khủng bố của nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam và biết rằng những cuộc điện đàm của họ sẽ bị theo dõi, tín hữu Cơ đốc người Thượng ở Việt Nam tiếp tục gọi cho thân nhân của họ ở Hoa Kỳ, và ngược lại, trong cố gắng trao đổi thông tin về tiếp tục bách hại và đối xử tàn bạo đối với người Thượng theo Thiên Chúa giáo (=Tin lành), đặc biệt là những người thách thức nhà cầm quyền bằng cách không gia nhập các giáo hội do Cộng sản kiểm soát.

Tường trình của *Compass Direct News* cho biết năm ngoái “nhà cầm quyền Cộng sản đã ngăn chặn mừng lễ Giáng sinh tại hai trong các thành phố lớn nhất Việt Nam” và trên 10 tỉnh “qua nỗ lực mạnh nhất gần đây để đàn áp người Thiên Chúa giáo”. Nhà cầm quyền cũng cấm Đức cha Michael Hoàng Đức Oanh, Giám mục Kontum cử hành mừng lễ Giáng sinh với các tín hữu Thiên Chúa giáo người Thượng.

Ông Phil Robertson của Human Rights Watch gần đây đã tuyên bố rằng “Cuộc đàn áp tôn giáo của Việt Nam có hệ thống, trầm trọng và tệ hơn từng ngày”.

Và “dân nhạc” vẫn chơi đi chơi lại một điệp khúc:

Vào ngày 01-12-2010, ba người Thượng Thiên Chúa giáo, Beo Nay, Phor Ksor và Rin Ksor, là những người thuộc về Giáo hội tại gia thuộc tỉnh Gia Lai, đã bị bắt giữ và truy tố về tội “phá hoại đoàn kết dân tộc Việt Nam” bằng cách gia nhập một Giáo hội bất hợp pháp. Họ đã được đưa giấy để ký từ bỏ niềm tin vào Thiên Chúa. Khi họ từ chối, các sĩ quan cảnh sát Thịnh và Tuấn đánh trầm trọng cả ba rồi lại ra lệnh cho họ ký vào giấy tờ. Tuy nhiên, vì họ đã bị đánh quá tệ đến nỗi các sĩ quan cảnh sát phải cầm tay để hướng dẫn họ ký tên.

Vào tháng 11-2010, các trường

giáo người Thượng Y-Du Ksor và Y-Co Kpa của Phái bộ Tin Mừng Việt Nam (Vietnam Good News Mission, VGM) ở tỉnh Phú Yên đã bị bắt và truy tố vì đã cử hành phụng vụ Thiên Chúa giáo bất hợp pháp tại Giáo hội tư gia, nhập đạo, và sở hữu điện thoại di động – hành vi bị coi là “phá hoại đoàn kết dân tộc Việt Nam”. Họ bị xử phạt một người sáu năm tù và bốn năm quản chế tại gia và người kia bốn năm tù và hai năm quản chế.

Vào tháng 07-2010, Bih Ksor, một tín hữu Thiên Chúa giáo người Thượng và là một Trưởng thượng trong một Giáo hội tại gia, đã bị bắt bởi cảnh sát tỉnh Gia Lai. Vì ông sở hữu một điện thoại di động, nên ông cũng bị kết tội “phá hoại đoàn kết dân tộc Việt Nam”. Ông Bih đã bị đánh, tra tấn, và rồi bị một cú chí tử vào sau gáy. Ngay trước khi ông bị giết, anh em đồng hạo của ông là Thai Puih, ở Charlotte, North Carolina (Hoa Kỳ), nhận được một cú điện thoại từ Việt Nam vào một giờ sáng, và nghe được âm thanh của một người đang bị đánh, đang rên la trong đau đớn ở phía sau. Người gọi đã tìm thấy số của Thai trong điện thoại di động của Bih. Ông ta tự xưng là sĩ quan cảnh sát Việt Nam và bảo Thai nghe trong khi họ tra tấn Bih. Thai trả lời rằng ông ta không hiểu họ nói gì và gác máy. Người cảnh sát gọi lại vào lúc hai giờ sáng và nói với Thai rằng Bih đã chết, và ông ta phải gọi thân nhân ở Việt Nam để báo tin và lượm xác. Ngày hôm sau, xác chết được tìm thấy dọc theo một con đường cách làng ông ta nhiều cây số.

Vào tháng 01-2010, cảnh sát tôn giáo từ Hà Nội bắt hai anh em tại tỉnh Gia Lai khi họ thực hành Thiên Chúa giáo, là Cop Ksor và Sia Nay, và ra lệnh cho họ phải từ bỏ niềm tin của họ vào Thiên Chúa. Khi họ từ chối, Đại úy cảnh sát Pham Nhat Toan dắt một con chó từ cũi ra và ra lệnh cho nó tấn công họ. Họ bị cắn nhiều lần ở chân. Rồi họ được thả sau khi đã bị đe dọa rằng nếu họ không từ bỏ niềm tin vào Chúa, họ sẽ bị bắt lại và ông ta sẽ để cho chó cắn chết.

Human Rights Watch nói rằng Việt Nam đã cầm tù trên 300 người Thượng theo Thiên Chúa giáo từ năm 2001 vì “ôn hòa biểu lộ tín ngưỡng hay quan điểm chính trị của họ”. Tuy nhiên, người Thượng ở Việt Nam tường trình rằng con số đích thực là trên 500.

Thỉnh thoảng, xác chết nát bầy của một người Thượng Thiên Chúa giáo bị vứt ra từ hệ thống nhà tù Việt Nam. Nếu tình trạng xác chết không đến nỗi quá tệ, cảnh sát nhà giam sẽ

báo cho gia đình biết để nhận xác đem về chôn tại làng. Tương tự như vậy, thỉnh thoảng gia đình được phép đem những người Thượng bị tra tấn gần chết về làng họ để chết. Việc làm này cốt để khủng bố gia đình và dân làng. Tuy nhiên, nếu tù nhân bị đánh quá tệ, thi thể của họ được chôn ngay tại nhà tù và gia đình có thể được báo tin. Nếu không, gia đình chỉ còn người thân trong niềm nhớ. Đây chính là điều người Thượng Thiên Chúa giáo đã giản dị “biến đi” như thể nào trong hệ thống nhà tù tàn bạo của Việt Nam; tra tấn và hạ sát bởi thể hệ thứ hai hay thứ ba những cai tù theo truyền thống của những kẻ đã mài dũa kỹ năng tra tấn trên những tù binh chiến tranh Hoa Kỳ trong và sau chiến tranh Việt Nam.

Vào ngày 6-09-2009, Tino Ksor, một người Thượng Thiên Chúa giáo bị chết vì tra tấn tại Trại tù Ba Sao thuộc tỉnh Hà Nam. Ông ta đã bị bắt hôm 14-05-2004 vì ông đã giảng đạo tại một Giáo hội tại gia thuộc tỉnh Gia Lai và từ chối gia nhập giáo hội do chính quyền kiểm soát là Southern Evangelical Church of Vietnam (SE CV). Hai tuần sau, ông ta bị xử tại một tòa án rừng rú (kangaroo court), bị tố cáo về tội “phá hoại đoàn kết dân tộc Việt Nam”, và bị phạt 7 năm tù. Khi ở trong tù, Tino trở thành một lãnh đạo tinh thần cho nhiều tù nhân người Thượng ở đấy, nhưng vào ngày 22-08-2008, công an biệt giam Tino và bắt đầu tra tấn ông, cố gắng cưỡng bách ông từ bỏ lòng tin vào Thiên Chúa. Ngày 7-9-2009, công an Việt Nam báo cho gia đình Tino rằng ông ta đã chết. Vợ và mẹ Tino đến nhà tù để nhận xác ông; tuy nhiên, họ được cho biết “Ksor Tino chưa mãn hạn tù nên chúng tôi phải giữ xương cho đến khi hạn tù của ông ấy chấm dứt; rồi các bà có thể tới mà nhận”.

Đây không phải là một trường hợp cá biệt; thí dụ vào ngày 11-03-2010, người Thượng Thiên Chúa giáo K’pa Lot chết vì nội thương, do bị đánh liên tục và tra tấn trong khi bị tù ở tỉnh Phú Yên, cũng như người Thượng Thiên Chúa giáo Y-Kap Ayun bị chết vào ngày 17-08-2010.

Vào ngày 18-11-2010, Simon Roughneen tường trình trên Asia Times Online rằng “Ngoại trưởng Hillary Clinton đề cao Hà Nội về việc đã ký Công ước Liên Hiệp quốc chống lại tra tấn trong cuộc gặp gỡ báo chí vào tháng 11-2010 cùng với người đồng nhiệm [phía Việt Nam] là ông Khiêm”.

Và dân nhạc vẫn chơi đi chơi lại một điệp khúc.

Chế độ Cộng sản Việt Nam nên

nhớ kỷ cuộc biểu tình chống đối năm 2001 của người Thượng Thiên Chúa giáo đã làm cho Đảng lung lay tận gốc rễ. Những người biểu tình ôn hòa đã kiến nghị chính quyền nới lỏng việc lạm dụng nhân quyền, cho họ có tự do tín ngưỡng không bị chính quyền kiểm soát, và trả lại cho người Thượng những đất đai bị chính quyền tịch thu. Thay vì giải quyết vấn đề một cách ôn hòa, chế độ phá công an và quân đội tấn công những người biểu tình bằng xe tăng và máy bay. Trong cuộc đàn áp tàn bạo, hàng trăm người Thượng Thiên Chúa giáo đã bị bắt, bị giết, hoặc “biến mất”, và nhiều người vẫn còn bị tù cho đến ngày nay.

Mặc dầu người Thượng chỉ có 750.000 trong 85 triệu người Việt, và mặc dầu chỉ có một phần nhỏ trong số người của họ tham gia biểu tình chống đối, họ đã lay chuyển chế độ Cộng sản tận cốt lõi và khiến cho phải thay đổi Tổng Bí thư đảng Cộng sản. Nếu cuộc bách hại tiếp tục, “bức tường sợ hãi” của người Thượng có thể lại sụp đổ; và lần này những người Việt bị bách hại nhiều phần có thể tiếp tay.

Có vẻ như muốn trêu tức Hoa Kỳ, vào ngày 05-01 năm nay, ông Christian Marchant, một nhà ngoại giao là tùy viên chính trị đặc trách nhân quyền và dân chủ tại Đại sứ quán Mỹ ở Hà Nội, đã bị đối xử thô bạo và bị đánh trong khi một đám cảnh sát đứng nhìn mà không có hành động nào. Ông đã được phép từ nhà cầm quyền Việt Nam để tới thăm một linh mục Công giáo bất đồng chính kiến. Vì tự hợp nhiều người là bất hợp pháp, nhiều phần chắc là đám đông gồm bọn côn đồ ăn lương chính quyền, một kỹ thuật Cộng sản dùng để có lý do phủ nhận. Một người phát ngôn Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ nói rằng: “Sự quấy nhiễu ‘không thể chấp nhận được’ và chúng tôi đã và sẽ tiếp tục bày tỏ mối quan tâm sâu xa của chúng tôi”. Đúng là cách đáp ứng kiểu “cọp giấy” đối với các vi phạm nhân quyền mà chế độ Cộng sản tiếp tục coi thường trong khi họ làm ăn bình thường với Hoa Kỳ “tôn thờ thương mại”.

Và dàn nhạc vẫn chơi đi chơi lại một điệp khúc.

Huyền thoại: Hoa Kỳ cần Việt Nam như một nước đệm chống lại Trung Quốc: Phần lớn những sai lầm của chúng ta trong chính sách ngoại giao đối với Việt Nam là dựa trên việc dùng Việt Nam để be bờ Trung Quốc lần dần tại Đông Nam Á. Bất cứ ai nói ra huyền thoại này cần phải sửa lại bài tính: như là, dân số

Việt Nam có vào khoảng 85 triệu trong khi Trung Quốc có hơn một tỷ dân. Chẳng những Trung Quốc có đông dân hơn, họ còn có nhiều tiền hơn Hoa Kỳ và không bị giới hạn trong việc hối lộ các giới chức chính quyền ở Đông Nam Á. Đảng Cộng sản Việt Nam đã lộ nguyên hình gần đây khi chọn Nguyễn Phú Trọng vào chức vụ quyền lực nhất nước –tân Tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam– và ông ta được coi như là người thân Trung Quốc.

Đạo luật Tự do Tôn giáo Quốc tế được Quốc hội thông qua và Tổng thống Clinton chấp thuận vào năm 1998 để phát huy tự do tôn giáo như là chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ. Nó bắt buộc chính quyền Hoa Kỳ phải can dự với các chính quyền nước ngoài để phát huy tự do tôn giáo và phải có hành động trừng phạt khi cần thiết. Hành động trừng phạt, phần nhiều chỉ là làm cho các nước này bị bẽ mặt bằng cách đặt tên họ trong danh sách Các Nước Đặc biệt Quan tâm (Country of Particular Concern, CPC) trong bản tường trình hàng năm của Bộ Ngoại giao vì họ đã vi phạm thô bạo vào tự do tôn giáo. Tuy nhiên, vì theo chính sách xử đẹp với Việt Nam, nên mặc dầu có những bằng chứng không thể chối cãi là Việt Nam vi phạm thô bạo tới tự do tín ngưỡng, trong vài năm gần đây, Bộ Ngoại giao đã từ chối đặt Việt Nam trong danh sách CPC. Bây giờ, Luật này đã mãn hạn, và như Ken Blackwell, cựu đại sứ Mỹ tại (Ủy hội Nhân quyền) Liên Hiệp Quốc viết trong một bài mới đây, “Mỹ tự bỏ trách nhiệm về Tự do Tôn giáo” (State Is AWOL on Religious Liberties): “*Chính quyền Obama và Bộ Ngoại giao đặc biệt mạnh mẽ về chính sách này nhưng qua không hành động họ đã giúp và xúi bẩy sự bách hại các tôn giáo thiểu số trên khắp thế giới. Mặc dầu Bộ Ngoại giao đã tường trình rằng tự do tôn giáo bị ‘suy thoái’ trong năm 2010, nhưng họ đã từ chối đặt Afghanistan, và nhiều nước vi phạm tự do tôn giáo khác vào danh sách CPC.*” Tất nhiên trong số này có Việt Nam.

Mặc dầu Luật đã mãn hạn, vẫn còn nhiều cách khác để áp dụng hành động trừng phạt nếu Tổng thống Obama và chính quyền của ông có đủ đạo đức để làm như vậy. Bây giờ Tổng thống Obama đã chọn ông David B. Shear vào chức tân Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam, thay thế ông Michael Michalak, ông Obama và Bộ Ngoại giao có cơ hội để thay đổi chính sách đối với Việt Nam về những vi phạm quá đỗi của họ đối với

tự do tôn giáo và các lạm dụng nhân quyền khác.

Đại sứ mãn nhiệm Michael W. Michalak đã là một người bào chữa cho những vi phạm bỉ ổi về nhân quyền và tự do tôn giáo của chế độ Cộng sản và bảo kê cho họ bằng che chở ngoại giao cho chế độ Cộng sản. Ông đã làm như vậy dưới chỉ dẫn rằng Việt Nam đã mau chóng nhận cho các giáo hội và chùa được đăng ký để cộng đoàn có thể hành đạo “hợp pháp”; tuy nhiên, đăng ký như vậy thật ra là đặt họ dưới quyền kiểm soát của Cộng sản.

Chế độ Cộng sản đã tạo ra những diện mạo nguy Công giáo, Tin lành, Phật giáo và các định chế tôn giáo khác, giáo hội và chùa. Người Việt và các sắc dân thiểu số muốn hành đạo phải lựa chọn giữa giáo hội và chùa quốc doanh, hoặc bị quấy nhiễu, vào tù và đày bị tịch thu. Các nhân vật ngoại giao và truyền thông dựa vào những giáo hội và chùa trình diễn này (Potemkin churches and pagodas) để khoe rằng chế độ đã tiến bộ như thế nào về mặt tự do tôn giáo. Trên thực tế, chế độ Cộng sản bị hoang tưởng về những tổ chức tôn giáo họ thấy như là đe dọa trực tiếp cho tôn giáo chính trị của họ, là chế độ Cộng sản. Bách hại tôn giáo chống lại mọi tín ngưỡng là chuyện thường ở Việt Nam; Thiên Chúa giáo, Công giáo, Phật giáo và những người mang tín ngưỡng khác, đặc biệt là Thiên Chúa giáo miền Thượng và thành viên của Giáo hội tại gia, đã và đang bị quấy nhiễu, tra tấn, cầm tù và sát hại (thường bị coi là bởi tay bọn “côn đồ vô danh trên đường phố” của chế độ). Trưng dụng đất đai của Giáo hội là việc làm quen thuộc bởi chế độ Cộng sản.

Do không có hành động trừng phạt, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đã để cho chế độ Cộng sản Việt Nam (họ coi như đây là dấu hiệu bao dung hay chấp thuận ngầm) tiếp tục bách hại tôn giáo và lạm dụng nhân quyền đối với người dân của họ.

Bác Sĩ Quế gần đây viết: “*Chỉ mới mùa hè vừa qua, Việt Nam và Hoa Kỳ đã mừng lễ kỷ niệm lần thứ 15 ngày tái thiết lập liên lạc ngoại giao. Việc tái lập bang giao này đã chứng tỏ nhiều lợi lộc về phía Việt Nam. Hoa Kỳ là nước đầu tư nhiều nhất vào Việt Nam, và hai nước đã có trên 15 tỷ giao thương trong một năm. Hoa Kỳ cũng gia tăng đáng kể trong việc can dự vào Đông Nam Á, và làm như vậy, đã cung cấp hỗ trợ ngoại giao cho Việt Nam ở trong khu vực (thí dụ tranh chấp với Trung Quốc về những quần đảo xa bờ). Giống như nhà*

phân tích của Viện Quốc phòng Úc về Việt Nam Carl Thayer nói, sau 15 năm “tăng tiến liên lạc có vẻ như vẫn không gây được ảnh hưởng nào với các nhà lãnh đạo Cộng sản Việt Nam. Cách tiếp cận của họ đã rõ ràng: Nhận đầu tư và buôn bán với Hoa Kỳ, nhưng dân chủ và nhân quyền thì đừng hòng”.

Hà Nội cần Washington rất nhiều so với Washington cần Hà Nội. Vào mỗi giai đoạn, Việt Nam đã hứa tôn trọng nhân quyền và tuân thủ luật quốc tế. Tuy nhiên, mỗi lần, Việt Nam đã nhận thấy rằng họ có thể thu lượm tất cả lợi lộc từ phía Hoa Kỳ, mà theo họ chỉ là con cọp giấy, mà không cần tôn trọng bất cứ lời hứa nào của họ. Plus ça change, plus c'est la même chose. Câu tiếng Pháp có thể tạm dịch là “Càng thay đổi nhiều, càng giống như cũ”. Dân chúng Việt Nam vẫn dễ thương, còn chế độ Cộng sản vẫn lừa bịp, tàn bạo và đa nghi như bao giờ, trong khi chính sách của Hoa Kỳ để cho họ đàn áp và dối trá.

Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ tiếp tục ve vãn Hoa Kỳ ngay cả bằng những lời hứa thêm nếu nó có thể gia tăng mối liên hệ song phương. Một đối tác thực sự với Hoa Kỳ có hiệu quả mang lại nhiều lợi lộc hơn cho họ nhờ tăng thêm trao đổi, lợi ích về quân sự và hỗ trợ ngoại giao cho họ ở trong khu vực. Đến phiên chính quyền Obama cũng tuyên bố muốn tăng thêm “đối tác thực sự” với Việt Nam; tuy nhiên, nếu cái giá của đối tác bao gồm cả thực sự tiến bộ về nhân quyền và tự do tôn giáo, chúng sẽ không dễ đạt được từ chế độ Cộng sản đàn áp. Hoa Kỳ nên công bố một thái độ dứt khoát với chế độ đó rằng sẽ không có chuyện đổi tác cho đến khi Việt Nam chấm dứt mọi vi phạm tới nhân quyền và tự do tôn giáo đối với người dân của mình.

Dàn nhạc sẽ còn chơi đi chơi lại một điệp khúc?

Michael Bengé đã trải qua 11 năm ở Việt Nam với tư cách là một giới chức ngoại giao, 5 năm là tù binh chiến tranh, và là một sinh viên về chính trị Đông Nam Á. Ông rất năng động trong phát huy nhân quyền và tự do tôn giáo và đã viết nhiều về các đề tài này.

Nguyên văn:

“Vietnamese Communists’ Fear Factor is Rising,” American Thinker, 03-04-2011.

Đình Từ Thức chuyển ngữ, đăng ngày 20-04-2011

<http://danluan.org/node/8576>

Tướng niệm 30-04-75 THÁNG 4, 1865 - THÁNG 4, 1975

.....Phan Quang Tuệ-Đỗ Thái Nhiên.....

LTS: Tháng 4 luôn là tháng đau buồn cho cả dân tộc Việt. Nói như TNS John Mc Cain: Những kẻ xấu đã chiến thắng. Người Cộng sản giương cao ngọn cờ dân tộc để lấy cớ xâm lấn miền Nam. Họ nêu ra đủ mọi hình ảnh tốt đẹp thể hiện ngay trên quốc hiệu: Độc lập, tự do, hạnh phúc để xô đẩy toàn dân vào cuộc chiến tương tàn đẫm máu. Thế nhưng 36 năm trôi qua, độc lập tự do hạnh phúc vẫn chỉ là những chiếc bánh vẽ khổng lồ, đất nước đang có nguy cơ rơi vào tay kẻ lạ phương Bắc. Những tiếng nói cương trực như của ông Cù Huy Hà Vũ thì bị bịt miệng, đoạ đày.

Trong tháng 4 đau thương uất nghẹn đó, ĐCV đăng lại bài viết “Tháng 4, 1865 – Tháng 4, 1975” của hai tác giả Phan Quang Tuệ và Đỗ Thái Nhiên (viết tháng 04-2008) để chúng ta cùng suy gẫm.

Lúc bấy giờ là đêm ngày 8-4-1865, Đại tướng Robert Lee thống lĩnh Quân đội Miền Nam cùng Ban Tham mưu ngừng chân đặt bàn doanh bộ chỉ huy trong một cánh rừng gần toà thị xã Appamatox, thuộc tiểu bang Virginia. Sáu ngày liên tiếp trước đó, đạo quân miền Nam đã đi không ngừng nghỉ tiến về phía Tây hướng về dãy núi Blue Ridge nơi mà tướng Lee từng tuyên bố ông có thể cầm cự chiến đấu ít nhất là 20 năm. Nhưng đêm nay, khi tướng Lee và Bộ Tham mưu mệt mỏi của ông dừng quân tại Appamatox thì đạo quân miền Nam đang bị quân đội miền Bắc bao vây, lương thực cạn, hy vọng tiếp tế không có, hy vọng tăng viện cũng không. Xa xa tiếng đại bác xé màn đêm dội về... Tất cả hy vọng của tướng Lee lúc này chỉ còn đặt vào một vị tướng trẻ gan dạ, John Gordon. Vị tướng này sáng sớm hôm sau sẽ tiến quân chọc thủng phòng tuyến bao vây của quân đội miền Bắc.

Cách đó không xa, viên sĩ quan phụ tá của tướng Grant, thống lĩnh quân đội miền Bắc, bước vào phòng riêng của tướng Grant để đánh thức ông dậy. Người sĩ quan hầu cận vội mang đến tướng Grant một tách cà phê nóng hổi. Tách cà phê đầu có giúp nhẹ đi cơn nhức đầu nhưng không làm giảm bớt mối căng thẳng lo âu của tướng Grant. Sau cùng

tướng Grant kéo ghế ngồi, và khởi sự thảo bức thư trả lời thư mới nhận được từ tướng Robert Lee. “Tôi rất muốn hòa”, tướng Grant viết, “và mong muốn kết thúc cuộc chiến mà không phải tổn thất thêm một nhân mạng nào nữa. Nhưng cuộc hội kiến do Đại tướng đề nghị vào 10 giờ sáng hôm nay không có một lợi ích nào cụ thể và tôi không có thẩm quyền quyết định hoà hay chiến.” Nhưng bức thư của tướng Grant chưa kịp đến tay tướng Lee, tiếng súng đã lại bắt đầu nổ.

5 giờ sáng, sương mù còn bao phủ rộng đôi bên kia Appamatox. Loạt đạn đầu tiên xé màn sương, đánh thức sáng chủ nhật 09-04-1865, tiếp theo là tiếng thét tiến quân của quân đội miền Nam. Từng đợt tấn công của tướng Gordon đã đánh bật tuyến phòng thủ đầu của quân miền Bắc, chiếm nhiều ổ súng đại bác, đánh bật hai bên mở rộng đường tiến quân, và ào ạt tiến lên đồi. Nhưng từ phía bên kia đồi, quân miền Nam đã dựng phải một bức tường dày đặc, kéo dài hơn 2 dặm, của hai đơn vị bộ binh quân đội miền Bắc. Và ép từ phía sau là hai đơn vị bộ binh khác của quân miền Bắc tiến lên. Quân miền Nam bị ép vào giữa, tiến không được, lui cũng không xong, và chém về cũng không được. Chỉ trong vòng 3 tiếng đồng hồ sau, tướng Lee được tin khắp báo của tướng Gordon: “Quân sĩ của tôi đã chiến đấu hết mình. Trình Đại tướng, tôi không làm gì hơn được nữa!” Lập tức tướng Lee triệu tập Ban Tham mưu thảo hạp để quyết định hoà hay chiến. Tướng Lee nói với các tướng bao quanh: “Giờ đây tôi chẳng còn làm gì hơn là đến trình diện và đầu hàng trước tướng Grant”.

Nơi được chọn để nghị hòa là một căn nhà nhỏ mái ngói thuộc Appamatox, một thị xã hẻo lánh nằm vào phía Nam tiểu bang Virginia. Có độ chừng 20 căn phố, lều tều vài cửa hàng nhỏ, một lữ quán và toà thị xã. Khi mặt trời leo lên cao là lúc tướng Lee đã đến điểm hẹn, ông bước theo sự hướng dẫn của vị sĩ quan tùy viên và một sĩ quan tham mưu thuộc Bộ Tham mưu của tướng Grant. Tướng Lee, uy nghi trong bộ binh phục đại lễ, hông đeo trường kiếm, ngồi xuống cạnh một chiếc bàn gỗ nhỏ. Giờ đây

ông đã có mặt ngay trong lòng đất đối phương.

Vào khoảng nửa tiếng sau, tiếng giầy nện trên sàn gỗ và tướng Grant bước vào. Khác hẳn với tướng Lee, tướng Grant không đeo kiếm, không mặc quân phục, quần và đôi ủng lấm đầy bùn. Theo lời yêu cầu của tướng Lee, tướng Grant đích thân thảo bản văn kiện chính thức đầu hàng của quân đội liên hiệp miền Nam và sau đó tự tay trao cho tướng Lee xem lại. Chậm rãi, từ tốn, tướng Lee rút cặp kính đeo mắt, lấy khăn lau kỹ lưỡng, đeo kính lên và chăm chú đọc.

"...Vũ khí, đại bác và các tài sản công phải được liệt kê, sắp xếp và giao nộp cho một viên sĩ quan do tôi chỉ định. Những vũ khí này sẽ không gồm có vũ khí cá nhân của các sĩ quan, cũng như ngựa và tư trang của họ. Sau khi hoàn tất, mọi sĩ quan và binh sĩ sẽ được phép trở về nguyên quán, và sẽ không bị quấy nhiễu bởi các cơ quan cầm quyền chừng nào họ tôn trọng lệnh đầu hàng và tuân theo luật lệ địa phương nơi họ cư ngụ."

Lần đầu tiên trong buổi hội kiến, gương mặt của tướng Lee tươi hẳn. Như vậy có nghĩa là sĩ quan và binh sĩ dưới quyền của ông sẽ không bị giam giữ như tù binh chiến tranh. Có nghĩa là họ sẽ không bị đem ra bêu rếu diễn hành hạ nhục trên các đường phố. Có nghĩa là họ sẽ không bị mang ra tòa truy tố về tội phản loạn. Tướng Lee nói: "Thưa Đại tướng, những điều kiện đầu hàng thế này sẽ có ảnh hưởng rất tốt với quân đội của tôi." Và tướng Lee nói tiếp: "Nhưng thưa ngài, trong quân đội miền Nam của tôi, ngay cả binh sĩ khi gia nhập cũng mang theo ngựa của họ vào quân đội." Tướng Grant nói ông sẽ không thay đổi gì trong văn kiện đầu hàng, nhưng sẽ ra khẩu lệnh cho phép mọi binh sĩ miền Nam được phép mang ngựa và lừa về quê quán để sử dụng trong việc trồng trọt ở các nông trại.

Tướng Lee còn thêm một lời yêu cầu nữa. Ông trình bày cho tướng Grant biết ông còn giam giữ hơn một ngàn tù binh quân đội miền Bắc nhưng không có lương thực cung cấp cho họ và ngay chính quân đội của ông cũng không còn lương thực. Không ngập ngừng, tướng Grant đề nghị sẽ ra lệnh xuất kho cấp ngay khẩu phần cho hơn 25,000 quân sĩ của quân đội liên hiệp miền Nam.

Tướng Grant hỏi: "Như vậy, đủ chưa?" - "Thưa quá đủ, quá đủ, thưa đại tướng." tướng Lee trả lời.

Tướng Lee đứng dậy, lần lượt bắt tay các sĩ quan trong Bộ Tham mưu

của tướng Grant, bắt tay tướng Grant, nghiêng mình chào tất cả mọi người có mặt và bước ra khỏi phòng họp.

Tướng Grant và ban sĩ quan tham mưu đã đứng sẵn ở bao lơn trước căn nhà, nơi đôi bên nghị hòa. Khi ngựa tướng Lee rảo bước đi qua, cặp mắt của hai vị tướng quân chạm nhau trong giây phút, họ đồng ngả nón chào nhau. Trên bao lơn xung quanh tướng Grant và suốt trong sân trước căn nhà lịch sử, sĩ quan và binh sĩ miền Bắc đều đưa tay chào kính vị tướng bại trận quân đội liên hiệp miền Nam.

Tin đồn đầu hàng của tướng Lee tràn lan mau chóng như thuốc súng. Khắp nơi binh sĩ miền Bắc reo mừng. Họ liệng lên không trung mũ nón, giầy, bao đạn, áo hay bất cứ vật gì có thể ném tung lên được. Họ ôm nhau, hôn nhau. Các súng ống, kể cả đại bác bắt đầu nổ. Thế nhưng tướng Grant nhanh chóng ra lệnh ngưng ngay tức khắc những biểu lộ nổi vui mừng của binh sĩ miền Bắc. "Rồi sẽ có ngày mừng chiến thắng", tướng Grant giải thích, "nhưng không phải là ngày hôm nay. Quân đội miền Nam đã đầu hàng. Chúng ta không được phép reo mừng trên chiến bại của họ." Điều quan trọng với tướng Grant là phải làm sao để thắng trận, đồng thời cũng phải gìn giữ cho bằng được sự toàn vẹn tình cảm giữa những người cùng trong Cộng đồng dân tộc Hoa Kỳ.

4:30 chiều ngày 9-4-1865, Bộ trưởng Bộ Chiến tranh tại Hoa Thịnh Đốn nhận được một điện văn ngắn ngủi của tướng Grant: "Tướng Lee đã buông súng đầu hàng quân đội miền Bắc theo những điều kiện do tôi ấn định."

Cách đó không bao xa, tướng Lee cỡi ngựa trở về bản doanh của mình. Đọc hai bên đường, binh sĩ miền Nam nghiêng chào vị tướng lãnh mà họ tôn sùng. Nhiều người bật khóc, phủ phục bên đường. Tướng Lee cũng không cảm được nước mắt. Về đến đại bản doanh, trước mặt sĩ quan và binh sĩ đứng chờ, tướng Lee hướng về họ và nói: "Ta đã cố gắng làm tất cả những gì có thể làm được. Và nay lòng ta nặng trĩu, không thể nói gì hơn."

Bước đi vài bước, ông dừng lại và thêm: "Các người hãy trở về quê quán. Và nếu các người sống được như những công dân tốt như các người đã từng chiến đấu như các chiến sĩ thì các người sẽ thành công rồi. Và tôi sẽ luôn luôn hành diện vì các anh em." Và tướng Lee biến mình vào trong lều vải của mình.

Điều kiện đầu hàng được hai tướng Lee và Grant ký kết tại Appamatox ngày 9-4-1865 thì 3 ngày sau, ngày 12 tháng 4 mới là ngày quân liên hiệp miền Nam chính thức buông súng đầu hàng. Hai đạo quân dàn đôi bên con đường chạy theo phía đông rừng Appamatox. Chỉ huy cánh quân miền Bắc và điều khiển buổi lễ là tướng Chamberlain, nguyên là một giáo sư đại học, Huy chương Danh dự, hai lần bị thương trên chiến trường.

Chỉ huy 28,000 sĩ quan và binh sĩ liên hiệp miền Nam là tướng Gordon, một trong những cận tướng can trường của Đại tướng Lee, 4 lần bị thương tại mặt trận, một lần bị trúng đạn xuyên qua mắt. Tướng Chamberlain đã ghi lại trong hồi ký của mình: "Từng đoàn, từng đoàn, họ tiến bước theo nhịp quân hành, ép chặt vào nhau giống như một dòng người đội vương miện màu đỏ ói, giương cao quân kỳ và hiệu kỳ. Đây là những người mà gian lao, đau khổ, nhọc nhằn, kể cả tử thần không bé cong được quyết tâm của họ. Họ đứng thẳng hàng trước mặt đoàn quân chúng tôi, một đoàn quân tội tã, xương xẩu, nhưng hiên ngang, mắt sáng ngời chiến thắng, họ là những hình ảnh sống phản ánh mối liên hệ thắm thiết chỉ có thể có giữa những đồng đội trên chiến trường".

Không hề dự định trước, cũng như không hề được chuẩn y trước, tướng Chamberlain bất thần hô lớn ra lệnh: "Bồng súng chào!" cho quân đội miền Bắc. Một tiếng kèn lệnh vang lên, và lập tức toàn thể đoàn quân miền Bắc bồng súng lên vai, tiếng báng súng rập khuôn vang lên. Phía đối diện, tướng Gordon thúc nhẹ con tuấn mã khuy hai chân trước xuống, người và ngựa cùng cúi đầu, gương mặt tươi cười mừng rỡ trong một giây phút điều hùng vĩ tuyệt vời. Cùng lúc, đoàn quân miền Bắc chuyển qua bồng súng nghiêng chào. Họ chào những "anh hùng bại trận", họ bày tỏ sự kính trọng của những người Hoa Kỳ đối với những người Hoa Kỳ.

Và phía hàng quân miền Bắc tiếp tục giữ đứng thế nghiêm. Không có thêm một tiếng kèn. Không có một tiếng trống. Không có một tiếng hô chiến thắng. Không có một tiếng nói. Không cả một tiếng thầm thì. Mà chỉ còn là một hàng quân im phăng phắc. Mọi nhịp thở như ngưng lại.

Buổi lễ đầu hàng kéo dài 7 tiếng đồng hồ. Gần 28,000 người, trên 100,000 tấn vũ khí, đạn dược, quân kỳ, hiệu kỳ lần lượt bỏ xuống. Từng đơn vị tiến lên, gác súng, tháo bao đạn, và xếp súng xuống. Kể đến họ

triu mển cuốn hay xếp quân kỳ, hiệu kỳ, lấm cái toại tả và lấm cái nhuộm máu đã khô, sau cùng họ khê đặt những lá cờ kia xuống mặt đất...

Bây giờ, xin tạm gọi ngày 09-04-1865 tại Mỹ là tháng 04-1865, và 30-04-1975 tại Việt Nam là tháng 04-1975. Một số người cho rằng Mỹ là quê hương của "Cow boy". Mỹ là xã hội sống theo phương châm "Bắn nhanh thì sống, bắn chậm thì chết". Mỹ là nơi "mất đôi mắt, rắng đôi răng". Tại sao giữa những tin đồn hung hiểm như vậy, người Mỹ lại có được tháng 04-1865 tuyệt vời như thế kia? Tuyệt vời bởi lẽ sau nhiều năm quần thảo với nhau trên núi xương, sông máu, người Mỹ đã nhanh chóng làm hòa với nhau, lấy tình tự dân tộc làm gốc. Tuyệt vời bởi lẽ biến cố Tháng 04-1865 đã nêu bật tình cảm rằng cả người thắng lẫn kẻ bại đều thiết tha và chân thành tôn kính lẫn nhau. Tuyệt đối không có cảnh "nhảy múa trên đầu khổ của kẻ bại". Người đích thực là kẻ chiến thắng trong 04-1865 chính là dân tộc Hoa Kỳ.

Mang tháng 04-1865 đặt cạnh tháng 04-1975, mọi người, kể cả những người khác biệt chính kiến, đều có thể dễ dàng nhận ra những khác biệt lớn lao sau đây:

- Chiến bại trong 04-1865 là chiến bại thật. Chiến bại trong 04-1975 là chiến bại biểu kiến (thấy vậy mà không phải vậy). Chiến bại trong 04-1975 là chiến bại của một quân đội bị "Đồng minh" đâm sau lưng.

- Sau 04-1865, quân Bắc Mỹ không hề trả thù quân Nam Mỹ. Tất cả hình thức ăn mừng chiến thắng đều bị ngăn cấm. Chẳng những không bị ngược đãi, quân Nam Mỹ còn được Bắc quân trao tặng hơn 25.000 phần ăn như một lời chúc thượng lộ bình an trên con đường trở về quê hương gốc. Sau 04-1975, CSVN ra lệnh mang ra chợ xử bắn những quân cán chính nào của VNCH mà Hà Nội gán cho danh hiệu "ác ôn". Mặt khác, tất cả thương bệnh binh của VNCH lập tức bị đuổi ra khỏi toàn bộ hệ thống quân y viện của Miền Nam Việt Nam. Đó là lý do giải thích tại sao những ngày đầu tháng 05-1975 vô số thương binh VNCH, kể cả những thương binh vết thương còn mới nguyên, lê lét khắp phố chợ làng quê...

- Không một người lính nào trong quân đội Nam Mỹ bị bắt giam như những tù binh. Ngược lại, tại Việt Nam 04-1975, CSVN bắt giam nhiều trăm ngàn quân nhân từ tướng đến binh (an ninh tình báo) của VNCH.

Hành động bắt giam này được thực hiện bằng lời kêu gọi mang theo mười ngày lương thực nhằm tạo cho "nạn nhân" hiểu lầm là họ chỉ đi "học tập cải tạo" mười ngày. Trong thực tế 10 ngày có nghĩa là một hai thập niên tù khổ sai.

- Tháng 04-1865 quân Bắc Mỹ chỉ tịch thu vũ khí Cộng đồng, họ cho phép quan, quân miền Nam giữ lấy ngựa và vũ khí cá nhân như những tài sản riêng. Tháng 04-1975 nhà cửa, xe cộ của sĩ quan cao cấp của VNCH bị tịch thu, vợ con của quân nhân các cấp bị mất việc làm, bị đuổi đi kinh tế mới. Đặc biệt, không chỉ riêng gia đình quân cán chính VNCH mà ngay cả người dân bị gọi là "dân vùng ngục" cũng bị CSVN đánh đòn rất cẩn thận: đánh tư sản mại bán, đánh công thương kỹ nghệ gia, đánh tiểu thương, đánh văn nghệ sĩ, đánh tu sĩ các tôn giáo. Nói chung, tháng 04-1975 là ngày ghi dấu toàn bộ xã hội miền Nam Việt Nam biến thành địa ngục trần gian.

Cùng là CON NGƯỜI, tại sao người Mỹ đối xử với người Mỹ khác hẳn CSVN đối xử với người Việt Nam? Phải chăng văn hóa Mỹ khác với văn hóa Cộng sản? Đúng rồi, văn hóa CS hoàn toàn phản lại văn hóa của loài người. Nhóm chữ "văn hóa CS" chỉ là kiểu dùng chữ tạm thời, giúp cho sự diễn đạt được nhanh chóng. Văn hóa là sự thăng hoa của văn minh, là cao đẹp của văn minh NGƯỜI. Xuất phát từ tiền đề triết học duy vật (kim chỉ nam của đấu tranh giai cấp), trong tim óc của môn đồ Cộng sản không có chỗ dành cho Con Người. Thoạt tiên Karl Marx dạy người CS hãy nhóm lên ngọn lửa đấu tranh giai cấp để thống trị xã hội. Thế nhưng trong thực tế ý niệm giai cấp rất mơ hồ. Ghét ai thì gọi người đó là phú nông, địa chủ. Thương ai thì gọi người đó là "tư sản dân tộc". Mặt khác, theo đà phát triển của văn minh loài người, triết học Marx đã hiện nguyên hình là một quái tượng tư tưởng vô cùng to lớn. Từ đó, người Cộng sản, đặc biệt là CSVN, hoàn toàn mất hướng suy nghĩ. Tuy nhiên, trong cuộc đời mất hướng kia, thói quen đấu tranh giai cấp đã hằn sâu trên tim óc của người CS ba phương châm sống gọi là "ba ác" mà người CS cho là cực kỳ khôn ngoan:

1. Ác một là: Sống tức là đấu tranh chống những người chung quanh (kể cả đồng chí) để vươn mình lên, để cai trị mọi người, để tước đoạt tài sản của người khác càng nhiều càng tốt.

2. Ác hai là: Sẵn sàng thực hiện bất kỳ điều ác nào, kể cả giết cá nhân

hay tập thể người, nhằm hoàn tất cho bằng được mục tiêu số (1).

3. Ác ba là: Phương châm (1) và (2) phải được giấu tuyệt đối kín. Sống để bụng, chết mang theo. Nhằm tăng cường cho công việc giấu kín kia, người CS phải lừa bịp người đời bằng cách thường xuyên đề cao Trời Phật, tình người, tình yêu tổ quốc, yêu nhân loại.

Muốn tìm ra lý do tại sao có sự khác biệt lớn lao giữa tháng 04-1865 và 04-1975 chúng ta hãy căn cứ vào "ba ác" kể trên để theo dõi hành động của đảng CSVN từ 1954 đến ngày nay, 2008.

1955 và các năm kế tiếp, CSVN nhân danh giai cấp bản cổ nông đánh các mặt trận: Cải cách Ruộng đất, Nhân văn Giai phẩm, vụ án Xét lại chống đảng... Mục đích: cướp tài sản của quần chúng nhân dân và củng cố quyền thống trị của đảng.

1968, CSVN nhân danh giai cấp vô sản tàn sát nhiều vạn đồng bào cố đô Huế. Mục đích: khủng bố quần chúng Huế để cưỡng bách Huế phải tuân phục Hà Nội.

1975 tháng 04, CSVN vẫn nhân danh giai cấp vô sản một mặt tổng giam hàng trăm ngàn quân nhân và nhiều thành phần quần chúng khác nhau, mặt khác đánh tư sản, công thương gia, cưỡng đoạt tài nguyên quốc gia, biến tài nguyên này thành tài sản riêng của đảng CS, xuất cảng thuyền nhân, phụ nữ, trẻ em, công nhân lao động... Tất cả những việc làm kia chỉ vì mục đích cướp tài sản của toàn dân và củng cố quyền thống trị.

1985 đến 2008, kinh tế quốc doanh của CS bắt buộc phải đầu hàng kinh tế thị trường, giai cấp tư bản đồ ra đời ngày càng đông, càng giàu có một cách bất lương. CSVN bắt đầu đổi giọng, không còn nhắc đến giai cấp vô sản nữa, mặc dầu giai cấp này ngày càng phình to. CSVN công khai phục vụ Trung Quốc, phục vụ doanh nhân quốc tế. CSVN không ngần ngại thẳng tay đàn áp sinh hoạt tôn giáo, những tổ chức yêu chuộng tự do dân chủ, công nhân, dân oan, thanh niên sinh viên biểu tình chống Trung Quốc xâm lược, chống Olympic Trung Quốc...

Quá trình hoạt động của CSVN trong các thập niên qua để lộ ra rằng CSVN cai trị đất nước dưới nhiều lớp áo khác nhau: Bản cổ nông, vô sản, tư bản đồ, người bạn thân thiết của doanh gia ngoại quốc, kẻ tội tử trung thành của quân xâm lược Trung Quốc... Trong nhiều lớp áo khác nhau kia CSVN bao giờ cũng "đề cao" tình người, tình tổ quốc, tình nhân

loại. Hẳn nhiên những đề cao như vậy đều là những đề cao gian dối, những đề cao nằm trong kế hoạch thực hiện “ba ác” của người CS-biến-thái-sau-khi-chủ-nghĩa-Marx-thất-bại.

Nói đúng hơn, sau thất bại của Marx, con người Cộng sản trở thành con người Mafia. Thế rồi, đảng CSVN với bản chất Mafia đã “Mafia hóa” xã hội Việt Nam qua ba cội nguồn sau đây:

1) Quan hệ giữa nhà cầm quyền CSVN với quần chúng Việt Nam là quan hệ giữa cá lớn với cá bé, giữa động vật khỏe với động vật yếu. Lâu dần, do ảnh hưởng cách ứng xử của nhà cầm quyền, người dân quay ra đối xử với nhau theo luật mạnh được, yếu thua. Luật này là luật hàng đầu của xã hội Mafia.

2) Nhà cầm quyền CSVN ra lệnh cho báo chí, truyền thanh, truyền hình và các phương tiện truyền thông khác phải truyền thông theo kiểu cắt đầu, cắt đuôi, bóp méo sự thực. Bằng lễ thói truyền thông kia nhà cầm quyền đã dạy dỗ và đào tạo người dân thành những kẻ ăn gian nói dối. Ngay thẳng là khờ khạo, gian manh là khôn ngoan. Không gian dối, không phải là Mafia.

3) Biết rõ thế giới kinh tởm bộ mặt Mafia, CSVN thường xuyên nỗ lực che đậy bộ mặt Mafia của họ. Muốn vậy CSVN phải ẩn nấp đằng sau tấm bảng Karl Marx. Ẩn nấp như vừa kể, CSVN muốn nói với thế giới rằng CSVN không là một đảng trộm cướp Mafia, và rằng CSVN đích thực là một đảng chính trị lấy tư tưởng Marx làm kim chỉ nam. Nhằm giúp cho việc ẩn nấp được chu đáo hơn, “giống thật” hơn, CSVN cưỡng bách toàn bộ hệ thống giáo dục của xã hội Việt Nam phải đều đặn học tập chủ nghĩa Marx. Sự thể này đã dẫn đến một sự thực rằng: Trước kia ông Hồ Chí Minh và những đồng chí của ông ấy đã từng học Marx, theo Marx, đã từng trở thành những người CS biến thái sau khi chủ nghĩa Marx thất bại, đã từng sống theo “ba ác”, đã từng là Mafia. Ngày nay CSVN lôi kéo toàn bộ xã hội Việt Nam đi vào con đường có đầy đủ cái “đã từng” kia.

Cùng là con người, tại sao tháng 4-1865 là thiên đàng, tháng 4-1975 lại là hỏa ngục? Thừa rằng tại vì tháng 4-1865 người Mỹ đối xử với nhau bằng văn hóa con người so với tháng 4-1975 CSVN “đãi ngộ” quân dân miền Nam Việt Nam bằng “văn hóa” ba ác, “văn hóa” Mafia. Điều nguy hại hơn nữa là từ sau tháng 4-1975 cho đến nay, CSVN không ngừng thủ tiêu văn hóa Việt Nam, thay vào đó là “văn hóa” Mafia.

Văn hóa là quốc hồn. Văn hóa đi vắng. Quốc hồn bay xa. Lòng yêu nước của người dân mờ phai. Hiện nay, đa số người dân Việt gần như không nghĩ đến nghĩa vụ bảo vệ non sông. Trong khi đó, tin tức thời sự cho biết dân Tàu đang ồ ạt kéo vào lãnh thổ Ai Lao với lý do kinh doanh, thực tế là lục tìm lương thực. Trong khi đó tin tức Việt Nam cho biết nương vào sự việc từ lâu, CSVN đã cho phép Tàu vào Việt Nam như đi chợ không cần giấy tờ nhập cảnh, nương

vào lý do “bảo vệ ngọn đuốc Olympic” nhiều đạo quân Tàu mặc thường phục đang tràn ngập Việt Nam từ Bắc vào Nam. Phải chăng đây là một cuộc đại xâm lăng không bằng súng đạn mà bằng chiến thuật lấy thịt đè người? Đây là dấu hỏi gây nhức nhối tim óc dành cho người Việt Nam trong cũng như ngoài nước vào dịp 30-04-2008 vậy.

Ls Phan Quang Tuệ
Ls Đỗ Thái Nhiên
Đăng lại 17-04-2011 by: hh75

Phong Trào Giáo Dân Việt Nam Hải ngoại



THÔNG BÁO GIẢI TỰ DO TÔN GIÁO NGUYỄN KIM ĐIỀN NĂM 2011 DO PHONG TRÀO GIÁO DÂN VIỆT NAM HẢI NGOẠI TRAO TẶNG

* * *

Giải Tự do Tôn giáo Nguyễn Kim Điền do Phong trào Giáo dân Việt Nam Hải ngoại thiết lập, và lần đầu tiên đã trao cho Tu viện Dòng Chúa Cứu Thế và Giáo xứ Thái Hà năm 2010. Để tiếp tục đẩy mạnh công cuộc tranh đấu cho quyền tự do tôn giáo tại Việt Nam, nay PTGDVNNH xin thông báo về Giải Tự do Tôn giáo Nguyễn Kim Điền năm 2011 như sau:

ĐIỀU KIỆN: Cá nhân hay đoàn thể ở trong nước hay hải ngoại, không phân biệt tôn giáo, quốc tịch, chủng tộc, đã có những đóng góp cụ thể cho quyền tự do tôn giáo tại Việt Nam.

CÁCH GIỚI THIỆU: Cá nhân hay hội đoàn đều có quyền đề cử. Hồ sơ đề cử không dài quá 2000 chữ, nội dung tập trung vào những điểm sau:

1. Quá trình hoạt động để đem lại tự do tôn giáo cho Việt Nam
2. Liệt kê những thành quả có thể kiểm chứng được
3. Cá nhân hay hội đoàn được đề cử phải là người thật, việc thật, tên thật, địa chỉ rõ ràng, có thể liên lạc qua thư tín, điện thoại, email. Xin kèm lý lịch và hình ảnh.

GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG: Tổng cộng giải thưởng năm 2011 là năm ngàn Mỹ kim (US\$ 5,000.00)

THỜI HẠN NHẬN ĐỀ CỬ: Hạn chót nhận hồ sơ đề cử là ngày 27-05-2011

TRAO GIẢI: Kết quả sẽ được công bố trong tháng 6-2011. Ngày, giờ, địa điểm trao giải sẽ được thông báo sau.

NƠI NHẬN hồ sơ:

- Email: ptgdvn@gmail.com hoặc
- Phong Trào Giáo Dân Việt Nam Hải ngoại. P.O. Box 2228. Fallbrook, CA 92088.
- Tel. 760-451-9379

California, ngày 11-04-2011

Đại diện Ban Thường vụ

Đỗ Như Điện

Điều Hợp viên



TẬP ĐOÀN

Nguyễn Tấn Dũng thêm lỗ thủng lớn

.....*Ngô Nhân Dụng* 16-04-2011.....

Ông Nguyễn Tấn Dũng là người nâng cao quyền hành của chức thủ tướng lên đỉnh cao nhất trong lịch sử hệ thống cai trị Cộng sản ở Việt Nam. Vị thủ tướng đầu tiên là ông Phạm Văn Đồng gần như không có quyền nào cả; tất cả các quyết định cho guồng máy nhà nước thì hành đều nằm trong tay chức tổng bí thư. Các ông Đỗ Mười, Võ Văn Kiệt đã đoạt được nhiều quyền hơn nhờ thế lực và vây cánh của họ lên cao gần bằng những người nắm chức tổng bí thư. Nhưng ông Nguyễn Tấn Dũng thì đã lấn áp cả Nông Đức Mạnh và sẽ qua mặt luôn cả Nguyễn Phú Trọng. Bởi vì Nguyễn Tấn Dũng là vị thủ tướng đầu tiên giành quyền kiểm soát các công ty quốc doanh vào trong tay mình.

Ông Phan Văn Khải đã đặt ra hệ thống các tổng công ty, vì muốn bắt chước các chaebol của Nam Hàn; nghĩ rằng công ty càng lớn thì càng làm ăn giỏi. Đó là một ảo tưởng. Ở Đại Hàn người ta thành công vì trên căn bản các đại công ty là của tư nhân, họ làm việc lời ăn lỗ chịu, cho nên phải cố gắng kiếm lời. Còn ở Việt Nam thì các tổng công ty do nhà nước cai quản, các vị quản đốc tiêu tiền chùa, nếu tiền mất tạt mang thì không phải họ mang tạt mà công quỹ gánh chịu, toàn dân Việt Nam sẽ mang thương tích!

Lúc mới lên, ông Nguyễn Tấn Dũng đặt ra một hình thức công ty mới, gọi là tập đoàn. Tại sao gọi tên tổng công ty không đủ mà lại phải đổi? Thứ nhất là những chữ Tập đoàn Kinh tế rất thông dụng ở Trung Quốc; dùng cùng một danh từ như Trung Quốc là noi theo chính sách của Hồ Chí Minh đời trước. Ông Hồ đã có công nhập cảng rất nhiều danh từ của phương bắc, như chỉnh huấn, cải tạo lao động, đấu tố, đảm bảo, hộ lý, vân vân. Lý do thứ hai là nhân dịp đặt tên mới, sẽ tổ chức lại các doanh nghiệp nhà nước, ông Nguyễn Tấn

Dũng có cơ hội “tái cấu trúc” bằng cách tập trung tất cả các Tập đoàn Kinh tế vào trong tay phủ thủ tướng! Trước kia các công ty than đá, dầu khí thuộc một bộ, các công ty vận tải hay tin học, viễn thông thuộc những bộ phụ trách các ngành này. Ông Nguyễn Tấn Dũng đã rút tất cả ra khỏi quyền kiểm soát của các bộ trưởng để tập trung vào tay mình. Có thể coi ông là ông chủ lớn của tất cả các Tập đoàn Kinh tế và tổng công ty thuộc nhà nước Việt Nam! Cho nên phải gọi chung tất cả các xí nghiệp đó là Tập đoàn Kinh tế Nguyễn Tấn Dũng!

Nắm các doanh nghiệp nhà nước là nắm quyền ban phát ân huệ. Tất cả các vị quản đốc doanh nghiệp nhà nước từ trên xuống dưới được hưởng địa vị, lương bổng, quyền hành, là do ông thủ tướng ban cho. Quyết định đặt một nhà máy ở đâu, cho ai vay mượn, cũng nằm trong tay ông thủ tướng. Nghĩa là các bí thư tỉnh, thành, quận huyện, vân vân, đều phải tìm đến cửa ông thủ tướng để vận động xin ân huệ! Vì thế, trước kỳ đại hội đảng Cộng sản vừa qua, cả nước nghĩ rằng ông Nguyễn Tấn Dũng phải ra đi sau những chính sách mất lòng dân và thất bại kinh tế thấy rõ như ban ngày (Vinashin, lạm phát phi mã, bê xít, cho thuê rừng vân vân) nhưng cuối cùng Nông Đức Mạnh và Nguyễn Minh Triết phải ra đi chứ ông Nguyễn Tấn Dũng vẫn vững như bàn thạch! Trong số các đại biểu đi bỏ phiếu có bao nhiêu người đã được Nguyễn Tấn Dũng ban phát ân huệ?

Nhưng Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng lèo lái con thuyền kinh tế Việt Nam đi về đâu? Ngày hôm qua, bản tin Bloomberg News loan báo một nhà phân tích của Công ty Standard & Poor's là ông Kim Eng Tan, ở Singapore-based đã báo động rằng nước Việt Nam có ổn định hay không tùy thuộc khả năng chính

quyền có giảm bớt được tốc độ gia tăng của tổng số ngân hàng cho vay hay không. Năm ngoái, công ty S&P cùng với hai công ty thẩm lượng tín dụng Moody's và Fitch Ratings đều đã đánh điểm tín nhiệm của nước Việt Nam rớt xuống hạng “đầu tư nhiều rủi ro.” Trước những vụ xì căng đan như Vụ Vinashin không có tiền nhỏ trả định kỳ cho những món nợ khổng lồ hàng tỷ đô la, các ngân hàng quốc tế mất lòng tin vào khả năng trả nợ của cả nước VN, điểm tín nhiệm tất nhiên phải xuống thấp. Bản tin Bloom-berg cũng nhắc nhở rằng cán cân mậu dịch thâm thủng của nước ta lên tới 1.15 tỷ mỹ kim trong tháng Ba, cao hơn số khiếm hụt 1.11 tỷ vào tháng Hai. Số dự trữ ngoại tệ của Việt Nam chỉ còn \$12.4 tỷ đô la Mỹ vào cuối năm 2010 so với \$14.1 tỷ năm 2009 và \$23 tỷ năm 2008, theo con số của Ngân hàng Thế giới.

Với số dự trữ ngoại tệ không đủ để trả một tháng hàng nhập cảng, tất cả các nhà cung cấp nước ngoài khi bán hàng cho người Việt Nam sẽ rất dè dặt không dám bán chịu, và các nhà nhập cảng trong nước sẽ khó đi vay nợ quốc tế để mua hàng. Ông Kim Eng Tan mô tả là các doanh nghiệp Việt Nam đang “chiến đấu vất vả” để có ngoại tệ cho họ tiếp tục làm ăn! Tất nhiên hàng hóa nhập khẩu sẽ tăng giá; thêm một nguyên nhân khiến giá sinh hoạt lên cao, ngoài những lý do dễ thấy là điện, xăng tăng giá, hời suất đô la Mỹ lên cao, dân lo đổi tiền mặt lấy hàng hóa để ngừa lạm phát. Tỷ lệ lạm phát ở Việt Nam đã tăng lên tới 14% trong tháng Ba vừa qua đúng như đã được tiên đoán.

Nhìn vào các con số đó, phải kết luận Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng đang ăn vào vốn, loay hoay không thấy đường thoát! Trong khi đó, tập đoàn này lại càng ngày càng sa lầy trong các vụ xì căng đan không thể bưng bít được. Vụ Vinashin thua lỗ hàng tỷ mỹ kim chưa biết sẽ giải quyết ra sao, lại thêm một cái “lỗ thủng lớn” mới được khai ra, là vụ công ty tài chánh ALC II, tức Công ty Cho thuê Tài chính II thuộc Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn, còn gọi là Agribank.

“Cho thuê Tài chánh” là một từ mới, quen gọi là lease financing trong thuật ngữ tài chánh tiếng Anh, người Trung Quốc gọi là “tô nhảm (cho thuê) lý tài (cho vay)” ở Đài Loan gọi là “tô nhảm tài phí,” và cả hai còn dùng chung thuật ngữ là Tô Nhảm Trừ Tư. Nó bao gồm hai hoạt động: Cho vay tiền (tài chánh), và Cho thuê những máy móc, dụng cụ, thiết bị mua được nhờ số tiền cho vay đó. Nói giản dị, công việc của ALC II là cho vay nợ, cũng giống như ngân hàng vậy. Điểm mới mẻ là khi dùng thủ tục “lease financing” này thì ngân hàng chủ nợ không đưa tiền cho con nợ, tức người đi vay. Chủ nợ sẽ mua các máy móc, thiết bị mà người vay cần, rồi sau khi mua về sẽ cho người vay sử dụng các máy đó trong thời hạn của món nợ. Con nợ sẽ phải trả tiền lãi và vốn định kỳ, không khác gì quý vị ở Mỹ trả nợ khi đi vay tiền mua nhà. Khác với các món nợ mua nhà, những máy móc mà con nợ lease financing sử dụng vẫn thuộc quyền sở hữu của ngân hàng chủ nợ.

Làm ăn trong ngành “Cho thuê Tài chánh” như vậy phải coi là “ăn chắc!” Ngân hàng cho thân chủ vay tiền mua máy, nhưng ai cũng chỉ cho vay sau khi đã xem xét dự án họ muốn dùng cái máy đó vào việc gì. Tất nhiên, ngân hàng sẽ phải coi dự án đầu tư đó có lời hay không, có sinh ra tiền để trả nợ hay không, rồi mới đưa tiền cho vay chứ? Ăn chắc hơn nữa, là cái máy đưa cho thân chủ sử dụng đó trước sau nó vẫn thuộc sở hữu của ngân hàng. Theo hợp đồng, nếu người vay không trả được tiền hàng tháng là ngân hàng cứ tới đem cái máy đó về nhà mình! Nó khác với cái nhà mà quý vị vay tiền để mua, vì quý vị là chủ nhân cái nhà đó; ngân hàng muốn xiết nợ thì phải đi qua tòa án rất lời thôi!

“Cho thuê Tài chánh” là một ngành làm ăn rất chắc chắn như vậy. Nhưng khi dụng cụ tài chánh đó được trao cho Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng thì nó lại nát như tương! Thiên tài của ông thủ tướng và của cái đảng Cộng sản (mà ông đang làm lãnh tụ không ai thay thế được)

là cái gì hay ho đến đâu, khi đưa vào tay các ông nó cũng nát bét!

Ban kiểm toán công ty ALC cuối tháng 10-2010 cho biết, năm 2009 ALC II lỗ tới 3.004 tỷ đồng bạc Việt Nam (gấp 8,5 lần vốn điều lệ chỉ có 350 tỷ). Công ty ALC II làm thất thoát số tiền của Nhà nước tới 4.617 tỷ đồng. Trong số các món nợ có đến 60% là nợ xấu, tức là người vay không trả được đúng hạn! Trong ba tháng cuối năm 2009, ALC II thiếu 1.763 tỷ đồng không có tiền để trả ai hết; và đến cuối năm 2010 đã thất thoát 4000 tỷ. Đúng là tiêu tiền chùa!

Theo báo Tiền Phong, công ty ALC II được thành lập năm 2006, đã đưa quá nhiều tiền cho các công ty ít vốn và mới thành lập vay; tiền đầu tư tập trung vào ngành vận tải biển quá lớn (chiếm 56,6% tổng số nợ), là ngành mà họ không có kinh nghiệm! Kinh khủng hơn nữa là công ty ALC II đã mua những thứ máy móc từ các công ty không có quyền sở hữu trên các máy móc đó! Blog của Đào Tuấn kể chuyện: “Công ty ALC II mua một xe cầu thủy lực 250 tấn của Công ty... Quang Vinh với giá 65 tỉ đồng. Trong khi đó, chỉ 7 ngày trước, Quang Vinh mua chiếc xe này với giá chỉ chưa tới 32 tỉ đồng!” Quang Vinh được lời 33 tỷ trong một tuần, đúng là tiền trên trời rớt xuống! Thế mới là vinh quang!

Tiền tiêu Chùa như thế, nhưng tiền chùa ở đâu ra? Báo Tiền Phong cho biết, “ALC II còn rất mạnh tay trong huy động vốn với mức huy động vượt trần lãi suất, thậm chí thoát ra khỏi hạn mức bảo lãnh của Agribank” tức là ngân hàng mẹ đẻ! Ông Nguyễn Thế Bình, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Agribank chỉ biết nói: Chúng tôi cũng có trách nhiệm!

Đây là một thủ thuật ăn cướp giữa ban ngày: Công ty ALC II, một thứ ngân hàng thuộc Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng, đã nhân danh “lợi ích chung” đi vay tiền của các ngân hàng quốc doanh cũng thuộc Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng, lãi suất cao bao nhiêu cũng chịu. Sau đó, đem tiền đi mua máy móc, thí dụ cái cần cẩu, với giá bao nhiêu cũng trả. Thế là 33 tỷ đồng của

nước Việt Nam, của 85 triệu người Việt Nam được “đánh bòn sang ao” chuyên vào tay một nhóm tư nhân! Có bao nhiêu nhóm đã hưởng lộc trời như vậy? Những ai đứng đằng sau họ? Chỉ có Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng biết với nhau mà thôi!

Những thành viên trong Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng có đủ cách moi tiền công quỹ. Blog của Đào Tuấn cho biết, “Tổng công ty xăng dầu lỗ 3.600 tỷ chỉ trong 3 tháng.” Làm thế nào để khỏi bị lỗ? Đã có cách: “Họ xin có một tỷ giá riêng!” Tức là người thường muốn đổi lấy một đô la Mỹ phải trả 18 đến 21 ngàn đồng Việt Nam. Nhưng một công ty thuộc Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng có thể xin Ngân hàng Nhà nước cho đổi đô la với giá thấp hơn! Ví dụ chỉ cần 12,000 đồng đổi được một đô la, thì coi như “nhân dân” Việt Nam vừa mới trợ cấp cho công ty xăng dầu 6000 đồng. Họ đổi một lần độ 100 triệu đô la thì toàn dân Việt Nam vừa mới đóng góp cho Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng 600 ngàn tỷ đồng bạc!

Toàn dân Việt Nam đang bị rút ruột một cách tinh vi như thế! Nhưng cũng có một số người sẽ chịu tai nạn trực tiếp vì vụ ALC II này. Blog của nhà báo Bút Lông báo tin rằng nếu ALC II phá sản thì “Quỹ Hưu bổng Xã hội” của các công chức về hưu có thể mất 610 tỉ đồng vì đã đầu tư 1.010 tỉ đồng vào ALC II. Ngân hàng mẹ, tức là Ngân hàng mẹ Agribank chỉ bảo lãnh đến mức 400 tỉ đồng mà thôi!

Quý vị công chức nghỉ hưu nếu mất tiền hưu bổng có thể được an ủi: Trong tai nạn lớn của toàn dân thì những mất mát của mình còn quá nhỏ! Quý vị đã hy sinh cả đời phục vụ cho một tập đoàn thống trị; nay chịu hy sinh thêm một chút nữa cũng được. Có thể Tập đoàn Ng. Tấn Dũng sẽ tặng cho mỗi vị một huy chương anh hùng kinh tế!

Hết cái lỗ hồng Vinashin lại đến cái lỗ ALC II! Đã bao năm khai thác tài sản của nước Việt Nam, sức lực của người Việt Nam, không biết bao giờ đến lượt cái tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng mới về hưu?

Ngô Nhân Dụng



THƯ NGỎ

v/v cả nước bị Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng lường gạt

—Nguyễn Thứ Lữ 17-04-2011—

Hà Nội ngày 17-04-2011

Kính gửi: Toàn thể đồng bào trong nước và ở nước ngoài.

Tôi, Nguyễn Thứ Lữ, bí danh Hồng Hà, nguyên chính trị viên Trung đoàn Tây-Bắc, 50 tuổi Đảng, trân trọng có đôi lời thưa cùng đồng bào, nhất là các cán bộ, đảng viên, những quân nhân trong Quân đội nhân dân Việt Nam (QĐNDVN), những công an trong Công an Nhân dân (CAND) đang ra sức bảo vệ chế độ hãy thức tỉnh vì chúng ta đã và đang bị “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng lường gạt”. Những mồ hôi nước mắt và tiền bạc của chúng ta và nhân dân Việt Nam đã và đang chảy vào túi tham của “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng” lấy làm của riêng. Công nợ của quốc gia Việt Nam mà “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng” làm cho hao hụt đến đời cháu của chúng ta chắc gì sẽ trả hết?

Với một con người, máu rất có hữu ích dùng để nuôi thân thể người ta. Với một quốc gia, kinh tế cũng như máu vậy. Kinh tế dùng để nuôi quân, nuôi dân. Người ta ví kinh tế là yết hầu của một nước. Ai nắm giữ kinh tế trong một nước là người đó có thể như một ông vua, sai khiến được thiên hạ một cách dễ dàng.

Quốc dân đồng bào, trong đó gồm có Trung ương (TW) Đảng, toàn thể đảng viên, toàn thể QĐNDVN, toàn thể CAND... quý vị và các bạn có biết ai đang nắm giữ vận mạng nước Việt chúng ta không ?

Đó là “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng” đang nắm giữ kinh tài của cả nước và điều khiển 20 doanh nghiệp Quốc doanh quan trọng cốt lõi gồm có :

1- Tập đoàn Dệt may; 2- Tập đoàn Điện lực Việt Nam; 3- Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam; 4- Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam; 5- Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam; 6- Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam; 7- Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam (đổi thành Tập đoàn Xăng dầu Quốc gia Việt Nam); 8- Tập đoàn Công nghiệp Hoá chất Việt Nam; 9- Tổng công ty Giấy Việt Nam; 10- Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (đổi thành Tập đoàn Thuốc lá Việt Nam); 11- Tổng công ty Sông Đà; 12- Tổng công ty Thép Việt Nam (đổi thành Tập đoàn Thép Việt Nam);

13- Tổng công ty Hàng không Việt Nam; 14- Tổng công ty Công nghiệp Xi-măng Việt Nam; 15- Tổng công ty Lương thực miền Bắc (đang có kế hoạch sát nhập Tổng công ty Lương thực miền Nam làm một); 16- Tổng công ty Lương thực miền Nam; 17- Tổng công ty Cà phê Việt Nam; 18- Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; 19- Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (đổi thành Tập đoàn Hàng hải Việt Nam); 20- Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel.

Kể từ ngày ĐCSVN nắm chính quyền đến nay cộng lại là 65 năm, chưa có vị thủ tướng nào có đầy quyền uy như Nguyễn Tấn Dũng. Theo như điều lệ của Đảng CS, Nguyễn Tấn Dũng không được quyền gả con gái cho thành phần Ngụy. Nhưng vì Dũng đã khinh miệt chẳng xem ai ra gì, cả đến Tổng Bí thư là người có quyền lãnh đạo tối cao trong Đảng. Vì những người nắm giữ giềng mối quốc gia không ít thì nhiều đã được Dũng chia chác tiền bạc cho. Vì mỗi lợi cá nhân đó mà họ quên mất đại sự là “an ninh quốc gia”.

Sau khi Dũng gả con gái rợu là Nguyễn Thanh Phượng cho Henry Nguyễn (tên Việt Nam là Nguyễn Bảo Hoàng) con của ông Nguyễn Bang, một cựu quan chức của chính quyền miền Nam. Khi gia đình Nguyễn Bang di cư sang Mỹ, Hoàng mới 2 tuổi. Henry Nguyễn đến Việt Nam làm việc với tư cách Tổng Giám đốc IDG Venture Vietnam. Nghe nói chuyện hai bên xáp lại gần nhau đều có sự sắp xếp của bàn tay kín đáo. Ngày 16-11-2008 là ngày thành hôn giữa Nguyễn Thanh Phượng (con gái của Dũng) và Henry Nguyễn. Với sự cố vấn không công khai của ông Nguyễn Bang qua người con dâu, Nguyễn Tấn Dũng thực hiện kế hoạch tóm tắt tất cả các Công ty Quốc doanh về một mối, đặt dưới quyền kiểm soát của thủ tướng. Và cũng từ đó mới xảy ra vụ Vinashin làm thất thoát số tiền kếch sù lên đến hơn 4 tỷ USD; và vụ đang xảy ra mới đây là vụ thất thoát một số tiền lớn lên đến 3 tỷ USD ở Ngân hàng Phát triển Nông nghiệp! Xin đồng bào hãy nhớ rằng số tiền bị thất thoát là tiền vay nợ nước ngoài mà đồng bào phải trả chứ không phải tiền từ trên Trời rơi xuống!

Tại sao lại có vụ “chìm xuống Vinashin”? Vì Nguyễn Tấn Dũng có liên quan chặt chẽ với Vinashin từ việc bố trí nhân sự... Nếu mang ra xử thì đương nhiên Dũng không thoát khỏi lưới pháp luật. Nếu trường hợp Vinashin xảy ra tại bất kỳ một nước Á châu nào khác như Nhật, Thái Lan hay Mã Lai Á thì nhất định Thủ tướng đã xin từ chức. Và nội vụ sẽ được mang ra xử công khai xem thủ tướng có dính líu gì tới tham nhũng!

Nắm trong tay các Doanh nghiệp Nhà nước là có quyền ban phát ân huệ cũng như chức tước, lương bổng... Quyết định cho phép đặt nhà máy ở đâu, cho ai được vay tiền và vay bao nhiêu tiền đều do thủ tướng quyết định. Các bí thư tỉnh, thành đều phải chạy chọt hay nhờ người vận động công việc mới đến tay thủ tướng. Và khi đã đến rồi, công việc chắc gì đã xong. Một lần nữa, phải chờ quyết định của thủ tướng.

Như đã có người viết trên Blog rằng là trong kỳ bầu cử tại Đại hội đảng vừa qua, người trong nước đĩnh ninh rằng Nguyễn Tấn Dũng phải ra đi, vì thủ tướng Dũng đã phạm nhiều sai lầm trong chính sách kinh tế quốc gia như: trưng thu đất của dân, bồi thường tiền đất làm mất lòng dân, vụ Vinashin, lạm phát phi mã, cho Tàu khai thác Bauxite ở Tây nguyên, cho thuê rừng v.v... Nhưng cuối cùng Nông Đức Mạnh và Nguyễn Minh Triết phải ra đi, chứ Nguyễn Tấn Dũng không hề hấn gì và dĩ nhiên chức Thủ tướng lại về tay Dũng. Vì sao ? Vì đa số trong các đại biểu bỏ phiếu tại Đại hội Đảng vừa qua đã thọ ân Dũng hay được Dũng ban phát ân huệ cho! Nay phải bầu cho Nguyễn Tấn Dũng để trả ơn !

Với số dự trữ ngoại tệ không đủ để trả một tháng hàng nhập cảng, tất cả các nhà cung cấp nước ngoài khi bán hàng cho người Việt Nam sẽ rất dè dặt không dám bán chịu, và các nhà nhập cảng trong nước sẽ khó đi vay nợ quốc tế để mua hàng. Ông Kim Eng Tan ở Singapore mô tả là các doanh nghiệp Việt Nam đang “chiến đấu vất vả” để có ngoại tệ cho họ tiếp tục làm ăn! Tất nhiên hàng hóa nhập khẩu sẽ tăng giá; thêm một nguyên nhân khiến giá sinh hoạt lên cao, ngoài những lý do dễ thấy là điện, xăng tăng giá, hối suất đô la Mỹ lên cao, dân lo đổi tiền mặt lấy hàng hóa để ngừa lạm phát. Tỷ lệ lạm phát ở Việt Nam đã tăng lên tới 14% trong tháng 3 vừa qua đúng như đã được tiên đoán.

Nhìn vào các con số đó, phải kết luận “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng” đang cho Nhà Nước ăn vào vốn, loay

hoay không thấy đường thoát! Trong khi đó, tập đoàn này lại càng ngày càng cho Nhà nước sa lầy trong các vụ xì-căng-đan (scandal) không thể bung bít được. Vụ Vinashin thua lỗ hàng tỷ Mỹ kim chưa biết sẽ giải quyết ra sao! Lại thêm một cái “lỗ thủng lớn” mới được khai ra, là vụ công ty tài chính ALC II, tức Công ty Cho thuê Tài chính II thuộc Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn, còn gọi là Agribank.

Nên nhớ rằng những vụ thua lỗ đó, Nhà Nước phải trả, tức là nhân dân cả nước phải trả chứ “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng” chỉ biết rửa tiền, không hề hấn gì. Nhờ nước đục nên họ càng dễ kiếm tiền và càng giàu thêm. Đúng là tiêu tiền chùa!

Theo báo Tiền Phong, công ty ALC II, được thành lập năm 2006, đã đưa quá nhiều tiền cho các công ty ít vốn và mới thành lập vay; tiền đầu tư tập trung vào ngành vận tải biển quá lớn (chiếm 56.6% tổng số nợ) là ngành mà họ không có kinh nghiệm! Kinh khủng hơn nữa là công ty ALC II đã mua những thứ máy móc từ các công ty không có quyền sở hữu trên các máy móc đó! Blog của Đào Tuấn kể chuyện: “Công ty ALC II mua một xe cầu thủy lực 250 tấn của công ty Quang Vinh với giá 65 tỉ đồng. Trong khi đó, chỉ 7 ngày trước, Quang Vinh mua chiếc xe này với giá chỉ chưa tới 32 tỉ đồng!” Quang Vinh được lời 33 tỷ trong một tuần, đúng là tiền trên trời rớt xuống! Thế mới vinh quang!

Tiền chùa như thế, nhưng tiền chùa ở đâu ra? Báo Tiền Phong cho biết: “ALC II còn rất mạnh tay trong huy động vốn với mức huy động vượt trần lãi suất, thậm chí thoát ra khỏi ‘hạn mức bảo lãnh của Agribank’ tức là ngân hàng mẹ dê!” Ông Nguyễn Thế Bình, chủ tịch Hội đồng Quản trị Agribank chỉ biết nói: “Chúng tôi cũng có trách nhiệm!”

Đây là một thủ thuật ăn cướp giữa ban ngày: Công ty ALC II, một thứ ngân hàng thuộc “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng”, đã nhận danh “lợi ích chung” đi vay tiền của các ngân hàng quốc doanh cũng thuộc “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng”, lãi suất cao bao nhiêu cũng chịu. Sau đó, đem tiền đi mua máy móc, thí dụ cái cần cầu, với giá bao nhiêu cũng trả. Thế là 33 tỷ đồng của nước VN, của 85 triệu người Việt Nam được “đánh bòn sang ao” chuyển vào tay một nhóm tư nhân tài phiệt! Có bao nhiêu nhóm đã hưởng lộc trời như vậy? Những ai đứng đằng sau họ? Chỉ có “Tập đoàn Ng. Tấn Dũng” biết với nhau mà thôi!

Những thành viên trong “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng” có đủ cách moi

tiền công quỹ. Blog của Đào Tuấn cho biết: “Tổng công ty xăng dầu lỗ 3,600 tỷ chỉ trong 3 tháng.” Làm thế nào để khỏi bị lỗ? Họ đã có cách: “Họ xin có một tỷ giá riêng!” Tức là người thường muốn đổi lấy một đôla Mỹ phải trả 18 đến 21 ngàn đồng Việt Nam. Ví dụ chỉ cần 12,000 đồng đổi được một đô la, thì coi như “nhân dân” Việt Nam vừa mới trợ cấp cho công ty xăng dầu 6,000 đồng. Đổi một lần độ 100 triệu đô la thì toàn dân Việt Nam đã đóng góp cho “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng” độ 600 ngàn tỷ đồng!

Toàn dân Việt Nam đang bị rút ruột một cách tinh vi như thế! Nhưng cũng có một số người sẽ chịu tai nạn trực tiếp vì vụ ALC II này. Blog của nhà báo Bút Lông báo tin rằng nếu ALC II phá sản thì “Quý Hưu bổng Xã hội của các công chức về hưu có thể mất 610 tỉ đồng vì đã đầu tư 1,010 tỉ đồng vào ALC II. Ngân hàng mẹ, tức là Ngân hàng NN&PTNT chỉ bảo lãnh đến mức 400 tỉ đồng mà thôi!”

Quý vị công chức nghỉ hưu nếu mất tiền hưu bổng có thể được an ủi: Trong tai nạn lớn của toàn dân thì những mất mát của mình còn quá nhỏ! Quý vị đã hy sinh cả đời phục vụ cho một tập đoàn thống trị; nay chịu hy sinh thêm một chút nữa cũng được. Có thể “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng” sẽ tặng cho mỗi vị một huy chương anh hùng kinh tế!

Hết cái lỗ hồng Vinashin lại đến cái lỗ ALC II! Đã bao năm khai thác tài sản của nước Việt Nam, sức lực của người Việt Nam, không biết bao giờ đến lượt cái “tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng” mới về hưu?

Nói cho cùng, ông Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh rồi đến ông Nguyễn Phú Trọng có biết mô tê gì về kinh tế đâu! Ngồi không, được Nguyễn Tấn Dũng chia cho bằng nào thì biết bằng đó. Nghe nói nếu làm ăn được 10 phần thì cùng lắm Nguyễn Tấn Dũng chỉ bỏ ra 5 phần chia cho các đồng chí lãnh đạo ở TW Đảng, ở Bộ Quốc Phòng trong đó đ/c Nguyễn Chí Vịnh được đặc biệt hơn cả, rồi Bộ Công an v.v... Thế là còn lại 5 phần, Dũng chia cho đàn em thân tín trong tập đoàn 2 phần. Còn lại 3 phần Dũng bỏ túi làm của riêng.

Tại sao các cán bộ cách mạng lão thành, các tướng lãnh kháng chiến ký tên vào những kiến nghị: «Bauxite», «Yêu cầu trả tự do cho Cù Huy Hà Vũ», con trai của ông Cù Huy Cận? Người có công với kháng chiến không phải họ theo nhóm Nguyễn Huệ Chi, nhưng vì bất mãn với chế độ. Chế độ đã đi trật đường xã hội chủ nghĩa. Xã hội Việt Nam giờ đây

như những bong bóng màu mè, xã hội chủ nghĩa không ra XHCN, tư bản không ra TB; phong kiến không ra PK; độc tài không ra ĐT. Nó là thứ bong boong đầu gà đít vịt... Thắng dốt nắm đầu thằng khôn nhờ có Công an và Quân đội hậu thuẫn.

Nhà nước mị dân bằng cách cho tổ chức nhiều cuộc thi hoa hậu ở khắp nơi, Festival ở Huế, những ban nhạc địa phương, những trò múa rối cho vui để cho dân tình quên đi những lo âu nhọc nhằn trong cuộc sống hiện tại để không còn tinh thần chống chính phủ. Triệu chứng thiếu lòng tự trọng, xem thường công chúng, sẵn sàng loè bịp công chúng với bất cứ giá nào, đang có nguy cơ lan rộng trong đời sống văn hóa của người Việt Nam hôm nay. Lạm phát quá cao ở Việt Nam là sự nguy hiểm cho việc ổn định kinh tế và nhiều phần sẽ vượt chỉ tiêu kèm theo của nhà cầm quyền Hà Nội, theo nhận định của tập đoàn ngân hàng Australia & New Zealand Banking Group Ltd (ANZ).

Bây giờ thì Nguyễn Tấn Dũng không còn lo việc cất giấu hay chuyển ngân ra nước ngoài như trước nữa. Đã có con gái và chàng rể lo cho tất cả. Con gái của Dũng thế nào cũng trở thành công dân Mỹ vì lấy chồng là người Mỹ. Một mai nếu có xảy ra biến cố ở Việt Nam thì đã có con gái là công dân Mỹ bảo trợ cho Dũng vào nước Mỹ dễ dàng.

Chúng tôi xin lặp lại: chúng ta cả nước từ TW Đảng đến các cấp ủy địa phương, từ Quân đội đến Công an, Quốc hội cũng như đồng bào cả nước đều đã bị “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng” lường gạt. Tiền lương gạt có được chúng mang ra gửi ở nước ngoài như Ngân hàng Thụy Sĩ và Ngân hàng Mỹ. Đi xa hơn nữa, nếu nói về đức tin thì có vay có trả, hoặc gieo nhân nào thì gặt quả đó. Đạo Phật gọi là “Luật Nhân Quả”. Có nghĩa là lưỡi Trời lồng lộng nhưng khó lọt...!

Kết luận là tại sao chúng ta bị “Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng” lừa bịp một cách dễ dàng? Vì cấp lãnh đạo Đất nước quá bết, không có khả năng, thiếu kiến thức, tự cao tự đại vì đã có quân đội, công an hậu thuẫn. Họ có chính sách “thờ Bụt để ăn oản”. Tôn thờ Hồ Chí Minh nhưng không noi gương HCM. Họ xa rời quần chúng nhân dân, xem nhân dân Việt Nam như nô lệ. Như vậy họ đã phản bội nhân dân (trong đó có Quân đội và Công an hàng ngày bảo vệ họ), phản bội các đồng chí từng hy sinh thân mình để Việt Nam mới có ngày nay. Nói chung, người CS ăn ở

không tình nghĩa, thiếu thủy chung. Chúng ta cứ xem những cán bộ cách mạng lão thành, các tướng lĩnh trong QĐNDVN đã hy sinh thân mình trong hai cuộc kháng chiến. Nhưng đến lúc nước nhà độc lập, thống nhất, hết bị cấm vận, ăn nên làm ra... thì những người như Nông Đức Mạnh, Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Tấn Dũng... là hậu sinh, có hy sinh, đóng góp cái con mẹ gì đâu! Thế mà khi có được địa vị, tiền bạc (ngồi mát ăn bát vàng) thì họ xem những người có công với cách mạng, những người đi trước không ra cái thể thống gì! Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một trường hợp. Trái lại, họ còn khinh bỉ, cho những công thần có công với Đất nước là ngu si.

Đảng CSVN đã sai lầm khi chọn Nguyễn Tấn Dũng làm thủ tướng, vì một khi Dũng đã xé rào, bất chấp điều lệ của Đảng thì bất cứ việc gì Dũng cũng làm được, kể cả việc phản bội. Nhìn vào sự việc Dũng tôn Nguyễn Bang (xuôi gia) làm cố vấn "tập đoàn" thì biết ngay Nguyễn Tấn Dũng đang đi hàng hai. Với bản chất đầy tham vọng và thủ đoạn, Nguyễn Tấn Dũng đã hình thành được một nhóm tài phiệt phục vụ tư bản dưới trướng và tạo mọi điều kiện để nhóm này tóm tắt nền kinh tế VN từng bước một, thực hiện âm mưu sâu độc của bọn tài phiệt.

Chúng tôi tha thiết kêu gọi các sĩ quan trong QĐNDVN hãy thức tỉnh, hãy nhận xét sự việc và hãy nhận chân sự thật. Chúng tôi không theo ai hết, kể cả Mỹ. Chúng tôi chỉ muốn nói lên sự thật được che giấu mà ít người dám nói.

Các bạn trong QĐ, chỉ có các bạn mới có hoàn cảnh làm nên lịch sử!

Ở bất kỳ nước nào mà chúng tôi đã đọc qua lịch sử của những cuộc chính biến hay đảo chính, không phải có địa vị tướng tá mới làm nên lịch sử. Nước kề cận ta là Thái Lan, những người cầm đầu đảo chính chỉ là sĩ quan cấp úy như cổ thống chế Phibul Songkram lúc làm đảo chính ông ấy chỉ là một Trung úy Pháo binh. Bạn nào có chí, có胆 lược thì nhất định thành công. Nếu giờ đây, tôi đang ở trong quân ngũ, có một đại đội trong tay là tôi nhất định làm một cuộc cách mạng. Cách mạng thành công là làm nên lịch sử!

Các bạn thân mến, nhất là các bạn trí thức nên bắt chước nhà Toán học Ngô Bảo Châu tuy được chế độ CS chiếu cố đặc biệt nhưng không vì thế mà a dua với chế độ. Các bạn có biết Nguyễn Tấn Dũng làm gì không và học đến lớp mấy? Nguyễn Tấn Dũng là anh Ba Dũng chỉ học đến tiểu

học, làm y tá rồi sang làm Công an... Sau leo lên chức Bí thư tỉnh Kiên Giang. Cũng nhờ chức Bí thư, Dũng đã âm mưu tước đoạt đất của dân Rạch Giá mới trở nên giàu có.

Chưa bao giờ chúng ta đã sai lầm như khi chọn Nguyễn Tấn Dũng, đặt hấn vào ghế Thủ tướng. Chúng ta chưa bao giờ có thủ tướng đầy tham vọng quyền lực và nặng về vật chất như hấn. Chưa đầy một năm kể từ khi hấn nắm quyền, hấn đã làm gì được cho đất nước? Hấn chỉ giữ mọi thủ đoạn để củng cố quyền lực nhằm tạo thêm vây cánh để thực hiện quyết tâm theo gót Yeltsin đưa VN từ Chủ nghĩa Cộng sản sang Chủ nghĩa Tư bản. Nguyễn Tấn Dũng đã hình thành được một nhóm tài phiệt dưới trướng và tạo mọi điều kiện để nhóm này tóm tắt nền kinh tế VN từng bước một, thực hiện âm mưu sâu độc của "tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng". Tài sản mà hấn có hiện nay đã đưa hấn trở thành một người giàu nhất Châu Á.

Bọn bá quyền Bắc Kinh có lời khuyên TW Đảng ta rằng: "Chớ có đại mà hợp tác với Mỹ. Bọn đế quốc sẽ thừa cơ thực hiện âm mưu "Diễn biến Hoà bình" đó. Các đồng chí không nghe lời chúng tôi là các đồng chí mất cả địa vị lẫn tiền bạc". NHƯNG NẾU NGHE LỜI CÁC ĐỒNG CHÍ ĐẠI HẤN, CHÚNG TA SẼ MẤT TẤT CẢ. NƯỚC VIỆT NAM SẼ MẤT MÀ MẠNG SỐNG CHẮC CŨNG KHÔNG CÒN.

Theo chỗ chúng tôi phán đoán thì "Diễn biến Hoà bình" sẽ không xảy ra. Trước kia còn chiến tranh nên bắt đắc dĩ phải đọc đảng. Bây giờ hoà bình và yên ổn rồi thì mở rộng Dân chủ, đa đảng thì có nhiều cái lợi. Tất nhiên sẽ có được lãnh đạo có thực tài do dân trực tiếp bầu lên. Có nhiều nhân tài ra đóng góp việc nước, nước mới mau tiến bộ, giàu mạnh. Dân mới đích thực có được hạnh phúc ấm no.

Việc "Diễn biến hoà bình" không bao giờ có, nhưng chúng ta cứ ví dụ cho là có như mấy ông lãnh đạo Đảng phát phơ nói đi. Mấy ông ấy không được học hành, không đọc sách nhiều nên có tầm nhìn rất hạn hẹp. Cứ ví dụ nếu lần này bọn Đại Hấn lấy được nước ta một lần nữa thì chúng ta sẽ bị đồng hoá là cái chắc vì màu da giống nhau, phong tục tập quán gần giống nhau, chỉ khác biệt tiếng nói. Ở Trung quốc có những nơi tiếng nói khác nhau như: Quảng Đông, Phúc Kiến, Triều Châu, Hải Nam... học nói một ngôn ngữ thì mấy hời. Sẵn âm mưu thâm độc, bọn lãnh đạo Bắc Kinh chỉ bỏ tiền ra cho 5 triệu thanh niên Hán tộc lấy con gái Việt thì còn gì là Việt Nam nữa!

Còn ví dụ Mỹ có âm mưu "Diễn biến Hoà bình" ư? Cùng lắm là họ khuyến cáo ta thực hiện dân chủ, tự do và nhân quyền. Cứ ví dụ cho đi là giới lãnh đạo của ta theo Mỹ đi, nhưng đi với Mỹ mình học được văn minh và nhiều cái hay. Và điều chắc chắn là ta không bị đồng hoá vì màu da khác nhau, phong tục tập quán không giống nhau! Nước Việt Nam chắc chắn là vẫn còn trên bản đồ thế giới. So ra, khác với bọn Tàu phù một trời một vực!

Vì sự tồn vong của Đất Nước nên chúng tôi thành thật viết Lá Thư Ngỏ này kính gửi toàn thể đồng bào trong và ngoài nước. Kính mong những vị nào có胆 lược và trí tuệ hãy mau mau tìm cách diệt trừ Nguyễn Tấn Dũng ra khỏi chính quyền và lập một Ủy ban để điều tra hành vi tâu tán tài sản bất chính mà hấn đã có từ khi hấn làm Bí thư tỉnh ủy Kiên Giang và khi hấn trở thành Thủ tướng Việt Nam. Lập Toà án Đặc biệt mang Nguyễn Tấn Dũng ra xét xử.

Kính mong các sĩ quan có binh lính và vũ khí trong tay hãy tùy theo hoàn cảnh để làm nên lịch sử. Kính mong các nhà báo Việt hãy bắt chước nhà báo phương Tây điều tra sự kiện về Nguyễn Tấn Dũng và Tập đoàn, tố cáo trước quốc dân đồng bào về tham nhũng và âm mưu của "Tập đoàn Nguyễn Tấn Dũng" đưa nước ta vào quỹ kế mất nước. Một nhà báo Mỹ đã có chiến công hiển hách về việc điều tra hành vi của tổng thống Nixon làm ông ấy phải từ chức, đấm bộ hạ phải vào tù.

Kính chào đoàn kết.

Nay kính,

Nguyễn Thứ Lữ b/d Hồng Hà

Xin các bạn trẻ dùng internet (e-mail, facebook, twitter) điện thoại di động, truyền tin nhắn kêu gọi : Thân hữu Đồng bào tẩy chay bầu cử Quốc hội độc đảng tổ chức ngày 22-05-2011: Không đến phòng phiếu! Chẳng nhờ bầu thay!

Ràng buộc quốc phòng và an ninh sâu hơn với Trung Quốc

—**Áu Dương Thệ 16-04-2011**—

Để chuẩn bị cho cuộc viếng thăm Trung Quốc của Nguyễn Phú Trọng trong tư cách tân Tổng bí thư, mới đây hai Đảng Cộng sản Trung Quốc và VN đã cử hai phái đoàn quân sự và công an cấp cao sang thăm lẫn nhau. Từ ngày 12 tới 15-4, Thượng tướng Quách Bá Hùng, ủy viên Bộ chính trị và Phó Chủ tịch Quân ủy trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đã thăm VN. Đây là phái đoàn quân sự cấp cao nhất của Trung Quốc đã thăm VN trong thời gian gần đây. Cùng trong thời gian này ủy viên Bộ chính trị và Bộ trưởng Công an Lê Hồng Anh cũng sang Bắc Kinh.

Theo đài Bắc Kinh, trong cuộc hội đàm với Phùng Quang Thanh ngày 13-4, Quách Bá Hùng đã nêu ra “*đề nghị 3 điểm*” trong việc hợp tác quốc phòng giữa hai nước Trung-Việt: “*Một là tăng cường tiếp xúc chiến lược, nắm vững định hướng đúng đắn phát triển quan hệ Trung-Việt; hai là coi trọng tuyên truyền hướng dẫn, tích cực tạo bầu không khí hữu nghị, đoàn kết, hợp tác Trung-Việt; ba là làm phong phú nội dung giao lưu, nỗ lực nâng cao trình độ hợp tác thiết thực giữa quân đội hai nước.*” [1]

Họ Quách nói là “*đề nghị*”, nhưng thực tế là họ muốn ép buộc chế độ CSVN phải thực hiện ba yêu sách của Bắc Kinh. Trong đó yêu sách đầu tiên là VN phải tăng cường hợp tác chiến lược với Trung Quốc theo “*định hướng đúng đắn*” của Bắc Kinh. Cách dùng ngôn ngữ trịch thượng này của Quách Bá Hùng nói với Phùng Quang Thanh cũng giống như cách của Hồ Cẩm Đào đã dùng với Nguyễn Tấn Dũng trong chuyến thăm chính thức Trung Quốc trước đây vài năm. Không những thế, người cầm đầu phái đoàn quân sự cấp cao Trung Quốc còn đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN phải ra lệnh cho các báo, đài của VN phải viết tốt về bang giao hai nước, đồng thời chấm dứt những

bài thông tin về những chính sách bành trướng bá quyền của Trung Quốc trên biển Đông. Đây chính là nội dung của yêu sách thứ 2: “*coi trọng tuyên truyền hướng dẫn, tích cực tạo bầu không khí hữu nghị, đoàn kết, hợp tác Trung-Việt!*”

Sau khi hội đàm với bộ trưởng Quốc phòng Phùng Quang Thanh, tướng Hùng đã được Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng và Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng niềm nở tiếp. Trong bản tin của báo điện tử Chính phủ có nói việc Nguyễn Tấn Dũng đã coi vấn đề tranh chấp biển Đông vẫn là trở ngại trong bang giao giữa hai nước. Tướng Quách Bá Hùng xác nhận việc này, tuy nhiên lại nhấn mạnh “*cũng như cùng Việt Nam cảnh giác trước âm mưu của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ quan hệ hợp tác hữu nghị, truyền thống tốt đẹp giữa 2 nước Việt Nam và Trung Quốc.*” [2] Ý nói là VN không được tìm cách quốc tế hóa và nhất là không để Mỹ can dự vào tranh chấp biển Đông! Và như thế Bắc Kinh sẽ không chệch nhóm cầm đầu CSVN dễ dàng hơn!

Nhưng trong cuộc tiếp của Nguyễn Phú Trọng thì vấn đề biển Đông không thấy được nói đến trực tiếp. Phải chăng ông Trọng vẫn coi sự tăng cường quân sự của Trung Quốc trong thời gian qua trên biển Đông là “*không có gì mới*”, như ông đã nói trước Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong năm qua? Hay ông Trọng không dám nói thẳng với tướng TQ? Ngược lại, người đứng đầu chế độ toàn trị ở VN lại chỉ ca tụng “*16 chữ vàng*” và “*bốn tốt*”:

“*Về quan hệ hai Đảng, hai nước, đồng chí đánh giá, với phương châm 16 chữ “láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai” và tinh thần 4 tốt “láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt”, quan hệ “đối tác hợp tác chiến lược toàn diện” giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước Trung Quốc và*

Việt Nam không ngừng được củng cố và phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu; hai nước có nhiều điểm tương đồng, cùng kiên trì sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa, kiên trì chủ nghĩa Mác –Lênin, không những có lợi cho sự phát triển của mỗi nước, mà còn có lợi cho sự phát triển của khu vực và thế giới, có lợi cho phong trào Cộng sản và công nhân quốc tế.” [3]

Điều đáng chú ý nữa là, trong “*Thông cáo báo chí chung*” ngày 13-04 giữa Phùng Quang Thanh và Quách Bá Hùng, vấn đề biển Đông cũng không được nhắc tới trực tiếp lần nào. Trong Điểm 4 của Thông cáo chung tuy nói giải quyết những bất đồng, nhưng từ biển Đông cũng không được dùng tới lần nào, trái lại chỉ nói tổng quát:

“*4. Hai bên cho rằng, hai bên phải xuất phát từ góc độ lâu dài và tầm cao chiến lược, thông qua hợp tác cùng có lợi, mở rộng lợi ích chung, giải quyết thỏa đáng bất đồng, tập trung nhận thức chung, kiên quyết duy trì đại cục hữu nghị Trung-Việt. Quân đội hai nước Việt-Trung phải cố gắng trở thành lực lượng tích cực cùng nhau bảo vệ an ninh và lợi ích phát triển của hai nước, bảo vệ hòa bình và phát triển của khu vực.*” [4]

Trong bản tin của đài Bắc Kinh ngày 14-4 tường thuật chuyến thăm của phái đoàn Quách Bá Hùng cũng không nhắc tới đề tài tranh chấp biển Đông. Trái lại, chỉ nói rất chung chung: Hai bên Việt-Trung “*kiên trì giải quyết ổn thỏa các vấn đề tồn đọng qua thương lượng hữu nghị*”.

Trong khi đó, trong Thông cáo chung hai bên lại nhấn mạnh đặc biệt tới “*đối tác hợp tác chiến lược toàn diện*”, trong đó nâng cao hợp tác quốc phòng về mọi lãnh vực giữa hai nước là nhiệm vụ quan trọng và:

“*Không ngừng củng cố và phát triển mối quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện giữa VN và TQ là phương châm không thay đổi của Đảng và Chính phủ hai nước. Mối quan hệ giữa hai quân đội là một bộ phận quan trọng của quan hệ hai*

nước; quân đội hai nước Việt-Trung sẽ từng bước đi sâu giao lưu và hợp tác trên các lĩnh vực theo nhận thức chung quan trọng mà lãnh đạo hai nước đã đạt được; thúc đẩy quan hệ Việt-Trung không ngừng phát triển; cùng bảo vệ hòa bình và ổn định trong khu vực.” [5]

Giữa lúc phái đoàn quân sự cao cấp Trung Quốc thăm VN thì ủy viên Bộ chính trị, Bộ trưởng Công an Lê Hồng Anh cũng đã thăm Trung Quốc. Nhưng ông đã không được Chủ tịch và Tổng bí thư Hồ Cẩm Đào cũng như Thủ tướng Ôn Gia Bảo tiếp, như Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng đã trình trọng danh cho Quách Bá Hùng. Trái lại chỉ có Chu Vĩnh Khang, ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị, Bí thư Ủy ban Chính pháp Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, tiếp Lê Hồng Anh. Điều đáng nói nữa là, cho tới nay chưa thấy báo chí của CSVN đưa tin chuyến đi Trung Quốc của Lê Hồng Anh, kể cả tờ Công an Nhân dân. Trong dịp này Lê Hồng Anh đã xác nhận, tăng cường hợp tác trong lãnh vực an ninh với Trung Quốc để bảo vệ sự lãnh đạo độc quyền của hai đảng Cộng sản của hai nước: *“Đảng và Chính phủ Việt Nam coi trọng cao hợp tác giữa cơ quan hành pháp và an ninh hai nước, sẵn sàng cùng với Trung Quốc bảo vệ sự lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa của hai nước” [6]*

Chuyến thăm của phái đoàn quân sự và an ninh cấp cao của hai chế độ CSVN và Trung Quốc đang thăm lẫn nhau được coi là những bước chuẩn bị cần thiết cho chuyến thăm Bắc Kinh lần đầu tiên của Nguyễn Phú Trọng trong tư cách tân Tổng bí thư. Qua đó đã cho thấy, việc hợp tác quốc phòng và an ninh giữa hai chế độ toàn trị sẽ là đề tài quan trọng giữa Nguyễn Phú Trọng và Hồ Cẩm Đào trong thời gian sắp tới.

Vấn đề cần lưu ý ở đây là về thái độ của Nguyễn Phú Trọng trong khi tiếp tướng Quách Bá Hùng với sự có mặt của tướng Nguyễn Chí Vịnh, tân ủy viên Trung ương đảng và Thứ trưởng Quốc phòng. Khi tiếp

một tướng lãnh Trung Quốc mà người cầm đầu chế độ CSVN đã tránh né không dám nói thẳng và minh bạch phản đối chính sách bành trướng của bá quyền phương Bắc ở biển Đông, mà lại chỉ lúng túng ca tụng “16 chữ vàng” và “bốn tốt”, những câu mà Bắc Kinh đã khinh bỉ mớm cho Hà nội. Như vậy làm sao nhân dân VN biết rõ ý định thực sự của nhà cầm quyền CSVN và làm sao dư luận thế giới hiểu rõ thái độ thực sự của nhóm lãnh đạo CSVN trong vấn đề tranh chấp biển Đông. Vì thế, làm sao tạo được sự hậu thuẫn của nhân dân VN và sự ủng hộ mạnh mẽ của bạn bè quốc tế trong việc bảo vệ lãnh thổ và chủ quyền của VN?

Một sự lo ngại rất có lí do chính đáng là, một khi tiếp một tướng Tàu mà Nguyễn Phú Trọng đã áp ứng, lúng túng như vậy thì khi sang gặp Hồ Cẩm Đào chắc là ông Trọng chỉ còn biết cúi đầu như các lần trước đây! Đặc biệt là trong lúc này chế độ toàn trị của CSVN đang gặp nguy khốn trong kinh tế và tài chính, cho nên trợ giúp Bắc Kinh sẽ còn ngang ngược hơn nữa để đưa ra những yêu sách bá quyền trên biển Đông của VN! ♣

Ghi chú

[1]- Đài Bắc Kinh 13-4. [2]- Chính phủ 13-4. [3]- Cộng sản 13-4. [4]- Quân đội nhân dân 13-4. [5]- Quân đội nhân dân 13-4. [6]- Đài Bắc Kinh 13-4. ◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆

«tuyên truyền chống lại nước khác». Báo chí chính thức không nói rõ «nước khác» là nước nào, nhưng ai cũng biết đó là Trung Quốc, nơi mà chính quyền đàn áp thẳng tay giáo phái Pháp Luân Công. Theo nguồn tin của tờ Đại Kỷ Nguyên Thời Báo, một tờ báo chuyên về thời sự Trung Quốc, ấn hành tại New York, chính phủ Việt Nam đã bắt giữ Vũ Đức Trung và Lê Văn Thành vào tháng 6 năm ngoái, sau khi nhận được một công văn từ Đại sứ quán Trung Quốc ngày 5-3-2010 gửi cho Bộ Công an Việt Nam..

Nhưng bắt ngờ vào giờ chót, phiên xử nói trên đã được hoãn lại. Theo nhận định của Đại Kỷ Nguyên Thời Báo, khi truy tố hai thành viên Pháp Luân Công nói trên, Việt Nam bị kẹt giữa một bên là yêu cầu của Trung Quốc, đòi phải trừng trị hai kẻ dám tuyên truyền chống Bắc Kinh, và bên kia là phản ứng của Cộng đồng quốc tế, xem vụ xử này là một hành động vi phạm quyền tự do báo chí và tự do tín ngưỡng. Hơn nữa, phiên xử hai thành viên Pháp Luân Công nếu đúng theo dự trù thì đã diễn ra ngày 8-4, tức là chỉ vài ngày sau phiên xử tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ 4-4, một phiên xử đã bị dư luận Việt Nam và quốc tế phản đối kịch liệt. Chính quyền Hà Nội hoãn phiên tòa sang một thời điểm khác có lẽ để tránh bớt áp lực quốc tế.

Điều đáng nói là vụ truy tố hai thành viên giáo phái Pháp Luân

VIỆT NAM - TRUNG QUỐC

tăng cường hợp tác để chống "các thế lực thù địch"

—————**Thanh Phương RFI 19-04-2011**—————

Việt Nam đang tăng cường hợp tác với Trung Quốc về an ninh, quốc phòng, tư pháp để "đấu tranh chống các thế lực thù địch chống phá sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở mỗi nước".

Ngày 8-4 vừa qua, trên nguyên tắc, hai thành viên giáo phái Pháp Luân Công ở Việt Nam Vũ Đức Trung và Lê Văn Thành bị đem ra xử vì tội lập đặt hệ thống máy phát sóng radio trái phép tại nhà để

Công xảy ra trong bối cảnh mà Việt Nam đang tăng cường hợp tác với Trung Quốc về mặt an ninh, quốc phòng cũng như tư pháp. Từ ngày 12 đến 15-4 vừa qua, một phái đoàn của Quân ủy Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, đứng đầu là Phó chủ tịch Quách Bá Hùng, đã đến thăm Việt Nam. Đây là phái đoàn quân sự cao cấp nhất của Trung Quốc đến Việt Nam trong thời gian gần đây. Tuy chỉ là Phó

chủ tịch Quân ủy trung ương, nhưng tướng Quách Bá Hùng đã được cả Tổng bí thư kiêm Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng, lẫn Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tiếp đón long trọng.

Cũng trong thời gian đó, Ủy viên Bộ chính trị, Bộ trưởng Công an Việt Nam Lê Hồng Anh đến thăm Trung Quốc. Chuyến đi này dường như không được báo chí trong nước loan tải, nhưng được Tân Hoa Xã tường thuật. Khi tiếp ông Lê Hồng Anh, ông Chu Vĩnh Khang, Ủy viên thường vụ Bộ chính trị Đảng Cộng sản Trung Quốc, đã kêu gọi hợp tác thiết thực với Việt Nam trong lĩnh vực an ninh và thi hành luật pháp. Theo Tân Hoa Xã, đáp lời ông Chu Vĩnh Khang, Bộ trưởng Lê Hồng Anh cho biết, «Đảng và Chính phủ Việt Nam coi trọng cao việc hợp tác giữa cơ quan hành pháp và an ninh hai nước, sẵn sàng cùng với Trung Quốc bảo vệ sự lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa của hai nước.»

Bên cạnh an ninh và quốc phòng, Việt Nam và Trung Quốc cũng đang đẩy mạnh hợp tác về tư pháp, qua chuyến đi Việt Nam của Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao Trung Quốc Vương Thắng Tuấn từ ngày 16 đến 20-4. Khi tiếp ông Vương Thắng Tuấn hôm qua, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết đã tuyên bố là ngành tòa án hai nước «cần tăng cường hợp tác đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trong việc xét xử tội phạm của mỗi nước», cũng như "đấu tranh chống các thế lực thù địch chống phá sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở mỗi nước".

«Thế lực thù địch» là nhóm từ cũng đã được sử dụng trong cuộc hội đàm giữa Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và Phó chủ tịch Quân ủy trung ương Quách Bá Hùng, ngay cả khi nói về vấn đề lãnh thổ. Theo báo điện tử của chính phủ Việt Nam, Thượng tướng Quách Bá Hùng, tuy đồng với quan điểm của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong việc xem xét, giải quyết vấn đề về Biển Đông, nhưng cũng yêu cầu Hà Nội «cảnh giác trước âm mưu của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ

quan hệ hợp tác hữu nghị, truyền thống tốt đẹp giữa hai nước Việt Nam và Trung Quốc.»

Chưa biết là hai nước vừa giải quyết vấn đề Biển Đông mà lại phải lo chống các «thế lực thù địch» như thế nào, nhưng trước mắt, theo tin báo chí trong nước, Việt Nam và Trung Quốc sẽ sớm thỏa thuận về việc khai thác du lịch Thác Bản Giốc, ở biên giới hai nước, theo kết quả cuộc thảo luận giữa Thứ trưởng Ngoại giao VN Hồ Xuân Sơn với người đồng nhiệm TQ Trương Chí Quân hôm qua. ♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦

phải họ nói mình hay không?

Nếu như quý vị lãnh tụ đảng Cộng sản Việt Nam có lúc rành rang chốt nghĩ tới đám dân đen đang bán khoản không rõ mình có thuộc thành phần những thế lực thù địch hay không, quý ngài nên phát ra một bài, định nghĩa rõ ràng "Thế nào gọi là thế lực thù địch?" Hay là quý vị đại biểu Quốc hội, lúc nào gặt đầu thấy mối, thử ngẩng đầu lên soạn ra một đạo luật liệt kê rõ những hành động nào thì bị coi là của thế lực thù địch. Nhà nước ta là nhà nước pháp quyền, tội lỗi nào cũng nên định nghĩa rõ ràng, thì việc cai trị dân sẽ dễ dàng, mà dân cũng dễ sống!

Thí dụ, có mấy anh công an bỗng

A LÀ THẾ LỰC THÙ ĐỊCH CỦA HỌ?

.....Ngô Nhân Dụng 20-04-2011.....

Báo Nhân Dân của đảng Cộng sản (mà các báo đều là báo của đảng cả) luôn cảnh cáo cán bộ, công an phải đề phòng các thế lực thù địch!

Làm như quên không nói đến bốn chữ "thế lực thù địch" ba ngày là họ ăn không thấy ngon! Nghe nói mãi thế lực thù địch, người dân không biết họ đang nói đến ai, có ám chỉ chính mình không? Nhất là những người lâu lâu lại muốn cho bộ óc của mình tập thể dục, bắt nó suy nghĩ.

Bởi vì chỉ cần suy nghĩ mấy phút thôi là người Việt Nam nào cũng thấy có những điều chướng tai gai mắt. Lại muốn có ý kiến! Tại sao ngư dân mình bị "tàu lạ" tấn công, nó bắt cóc đòi tiền chuộc, mà cả nước mình không kéo nhau đến tòa đại sứ cái "nước lạ" đó mà hỏi cho ra chuyện? Tại sao một đội công ty mới lập ra được có ba bốn năm mà đã đạt thành tích lố lã hàng tỷ đô la? Tại sao giá cả cứ leo thang làm đồng lương lãnh về mỗi tháng lại mua được ít hơn, mà không thấy ông lớn nào chịu trách nhiệm phải từ chức?

Cừu những câu hỏi như vậy, nghĩ trong đầu thôi là đã có tội rồi. Anh mà nói cho một người nghe tức là anh tuyên truyền chống nhà nước xã hội chủ nghĩa! Nếu nói cho nhiều người nghe, tội trở thành âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân! Có thể bị đưa ra tòa lãnh án, như các ông Nguyễn Văn Đài, Cù Huy Hà Vũ, cô Lê Thị Công Nhân đã lãnh. Họ được xếp loại thế lực thù địch cả. Mỗi lần nghe các lãnh tụ đảng nhắc đến bốn tiếng "hèm" đó, người ta lại giạt mình: Có

dựng lập ra một trạm kiểm soát xe, bắt các xe đi qua phải đóng tiền lệ phí 5 ngàn, 10 ngàn đồng. Nếu lái xe qua đó mà vì chưa thấy luật nào bắt đóng thứ thuế này nên không chịu nộp tiền mãi lộ, thì các bác tài xế có thể bị gán cho danh hiệu thế lực thù địch hay không? Cái tội từ chối không đóng thuế (thu lớn thu nhỏ, cũng đều là thuế cả) sẽ khiến cho nền tảng kinh tế của quý vị công an xã bị thiếu hụt. Quý vị công an thiếu tiền mua thuốc hút, mua trà uống, hiệu năng công việc kiểm soát dân sẽ xuống thấp. Nếu ai cũng làm như vậy thì dần dần không những nguồn lực tài chánh quốc dân sẽ bại hoại, mà còn làm suy yếu cả công cuộc bảo vệ an ninh tổ quốc! Đó không phải là do các thế lực thù địch thì là cái gì?

Nhưng chính ông chủ tịch xã Thạch Khê ở tỉnh Hà Tĩnh lại nói rằng ông hoàn toàn không hay biết gì về trạm thu tiền mãi lộ đó cả. Tức là các ông công an quên sự có mặt của hệ thống chuyên chính vô sản! Ông chủ tịch có thể tố cáo các ông công an là những kẻ phản động do thế lực thù địch xúi khiến phá hoại chính quyền nhân dân xã! Bỗng dưng cả nước khám phá ra hai loại thế lực thù địch ở một xã Thạch Khê. Chỉ vì báo Dân Trí đã cho người điều tra, chụp hình và loan tin sau khi nghe những lời than phiền của các anh tài xế. Rồi tới các báo, đài nơi khác cũng đăng tin! Công an xã Thạch Khê và ông chủ tịch xã đều là nạn nhân của hệ thống thông tin! Chính những tờ báo, các đài này đã để cho thế lực thù địch sai khiến! Có thể hạch tội cho lên đến

cấp cao nhất là ông Tô Huy Rứa, vị tổng tổng biên tập của tất cả các báo, đài trong nước Việt Nam! Có phải chính ông này là thế lực thù địch?

Cứ như vậy, ai nhìn người khác cũng có thể thấy một thế lực thù nghịch đang nấp đằng sau! Cũng giống như những kỳ chính huấn, cải cách ruộng đất, chiến dịch chống chủ nghĩa xét lại, đánh tư sản, chống diễn biến hòa bình, vân vân. Nghe đảng nói ra rả, ai cũng cảm thấy đây những thế lực phản động chung quanh. Có lúc tâm thần hoảng hốt soi gương thấy cái mặt mình cũng toàn nét phản động! Phương pháp của các chế độ độc tài đều như thế này: Hãy dựng lên một con ma, con quỷ nào đó. Hô hào toàn dân cùng nhau đánh ma quỷ, cùng đi tìm ma quỷ, bắt quỷ, đầu tố ma quỷ, giết ma quỷ, vân vân. Lâu ngày dân nhìn đâu cũng thấy quỷ, nhìn ai cũng nghĩ là ma quỷ! Người nọ sợ người kia, cả nước đều sợ, dưới bàn tay điều khiển của những tay phù thủy!

Cả hệ thống tuyên truyền của các đảng Cộng sản thế giới đã dùng kỹ thuật đó để người dân sợ. Nhìn mặt nhau là sợ, vì ai cũng có thể thành phản động. Sợ cả hàng xóm, sợ người đi qua đường, cha con, vợ chồng sợ lẫn nhau, rồi đến đêm nằm mơ cũng thấy chính mình thành phản động. Nỗi sợ được gieo vào tiềm thức, đêm hốt hoảng ngủ không yên! Đọc Đêm Giữa Ban Ngày của Vũ Thư Hiên chúng ta có dịp sống trong không khí lo âu sợ sệt của các nhân vật đang bị nghi là “theo chủ nghĩa xét lại.” Năm 1975 Lê Đức Thọ vào Nam gặp các cán bộ Cộng sản đã từng bị chính phủ miền Nam giam giữ và mới được ra khỏi tù, ông ta nói với họ rằng: “Các đồng chí đều có vấn đề cả.” Một câu nói, bao nhiêu người nghe lạnh cả xương sống.

Trong xã hội Cộng sản ai bị coi “có vấn đề” là bị người chung quanh nghi ngại không dám tới gần. Giống như mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm! Trong tiếng Việt Nam hồi xưa thì ba chữ “có vấn đề” vốn không ghê gớm như vậy. Muốn hiểu tại sao nó gây sợ hãi thì phải dịch ngược lại sang tiếng Tàu! Vấn là hỏi, “Vấn đề” có nghĩa là đặt thành câu hỏi. Trong cuộc sống của các đảng viên Cộng sản Trung Hoa, khi người ta đặt câu hỏi về anh, tức là lòng trung thành của anh đối với đảng đã bị nghi ngờ! Anh phải bắt đầu lo đến cái mạng của anh! Văn hóa Mao Trạch Đông truyền sang Việt Nam từ năm 1950-51 đã khiến chỉ ba chữ “có vấn đề” đủ gây ra nỗi sợ hãi kinh hoàng. Ai cũng sợ lòng trung thành của mình bị đảng

nghi ngờ, còn sợ hơn đời xưa dân đen sợ vua! Tất cả mọi người đã sống đều phải biết sợ, không riêng gì nhà văn Nguyễn Tuân!

Kỹ thuật kiểm soát tâm lý tinh vi, sâu vào đến tiềm thức con người đó, các ông Stalin, Mao Trạch Đông đã thí nghiệm thành công ở nước họ. Nó được đảng Cộng sản Việt Nam nhập cảng từ bên Liên Xô, bên Trung Quốc vào nước ta từ những năm 1950, đến bây giờ vẫn còn di họa. Bây giờ, con ma, con ngáo ộp sợ hãi được đem gieo vô tiềm thức mọi người là các thế lực thù địch!

Theo khoa tâm lý trị liệu, muốn cởi bỏ bớt những nỗi sợ ảm khuất trong đầu mình thì con bệnh trước tiên cần tập trung chú ý nhận diện chính nỗi sợ đó. Phải biết nó là cái gì, từ đâu nó sinh ra. Biết được chút nào, giải bớt được chút đó. Báo Nhân Dân, các báo Công An cứ nói về những thế lực thù địch mãi gây bệnh hoảng hốt lo âu. Mà những báo này là do các cụ trên đây chỉ đạo. Vậy chỉ có các cụ mới trị được căn bệnh tâm thần hốt hoảng này mà thôi. Toàn dân Việt Nam bây giờ cần nằm trên cái giường khám bệnh cho các bác sĩ Tô Huy Rứa, Nông Đức Mạnh, Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Minh Triết hoặc Nguyễn Tấn Dũng giúp mình thoát khỏi cơn lo sợ về những thế lực thù địch.

Thì gần đây, hình như các bậc lãnh tụ ở trên đã vô tình soi sáng cho dân Việt Nam hiểu chút ít những thế lực thù địch nó là cái gì.

Một bản tin của đài RFI cho biết hai đảng Cộng sản Việt Nam và Trung Quốc đang tăng cường hợp tác về an ninh, quốc phòng, tư pháp; và họ nhấn mạnh mục đích là để “đấu tranh chống các thế lực thù địch” của họ. Nghĩa là hai đảng anh em có những “thế lực thù địch” chung!

Căn cứ vào những lời tuyên bố trong các cuộc gặp gỡ giữa lãnh tụ hai đảng này, chúng ta có thể đoán khi nói tới “các thế lực thù địch” là họ ám chỉ những ai.

Từ tuần qua, ngày 12 đến ngày 15 Tháng Tư, phó chủ tịch Quân ủy Trung ương Cộng sản Trung Quốc là tướng Quách Bá Hùng đã qua thăm Hà Nội và được cả Tổng Bí thư kiêm Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng, lẫn Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng “tiếp đón long trọng” mặc dù vai vế trong đảng của ông Hùng thấp hơn nhiều. Theo báo điện tử của nhà nước Việt Nam, tướng Quách Bá Hùng bàn với Nguyễn Tấn Dũng các vấn đề về Biển Đông và hai bên ý hợp tâm đầu lắm. Báo mạng của nhà nước còn nói ông Quách Bá Hùng đã

yêu cầu Hà Nội “cảnh giác trước âm mưu của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ quan hệ hợp tác hữu nghị, truyền thống tốt đẹp giữa hai nước Việt Nam và Trung Quốc.” Báo nhà nước nói, tức phải là chuyện hệ trọng!

Nhưng ông Quách Bá Hùng đang ám chỉ ai đây? Nhìn đi nhìn lại thì chỉ thấy nhân dân Việt Nam! Dân Việt Nam đi biểu tình đòi Hoàng Sa! Dân Việt Nam uất ức chửi Trung Quốc lấn chiếm biên giới! Dân Việt Nam lên mạng phản đối việc cho Trung Quốc thuê rừng 50 năm, cho khai thác bô xít! Nhiều người đã đi tù về những ý kiến bất đồng với đảng Cộng sản! Đám dân này hoàn toàn không tôn kính mối “quan hệ hợp tác hữu nghị, truyền thống tốt đẹp” giữa hai đảng Cộng sản “trước là đồng chí sau là anh em” của người ta!

Tin RFI cũng cho biết Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao Trung Quốc Vương Thắng Tuấn đang thăm viếng Việt Nam từ ngày 16 đến ngày 20 Tháng Tư. Khi tiếp ông Vương Thắng Tuấn hôm qua, ông Nguyễn Minh Triết đã tuyên bố là ngành Tư pháp của hai nước “cần tăng cường hợp tác đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trong việc xét xử tội phạm của mỗi nước.” Ông Triết còn nói rằng hai đảng Cộng sản cần phải “đấu tranh chống các thế lực thù địch chống phá sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở mỗi nước.”

Cũng trong tuần qua, Bộ trưởng Công an Việt Nam Lê Hồng Anh qua thăm Trung Quốc. Theo Tân Hoa Xã tường thuật, ông Lê Hồng Anh nói với Chu Vĩnh Khang, ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị đảng Cộng sản Trung Quốc đặc trách về an ninh, rằng: “Đảng và chính phủ Việt Nam coi trọng cao việc hợp tác giữa cơ quan hành pháp và an ninh hai nước, sẵn sàng cùng với Trung Quốc bảo vệ sự lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa của hai nước.”

Cả hai đảng Cộng sản Trung Hoa và Việt Nam đều quyết tâm. Một là quyết tâm bảo vệ việc cai trị của cả hai đảng. Hai là quyết tâm xây dựng chủ nghĩa xã hội, một chế độ đã bị nhân dân các nước Nga và Đông Âu xóa sạch hơn 20 năm rồi. Những người nào nghi ngờ giấc mơ chủ nghĩa xã hội đó, những ai muốn hai đảng họ bớt đoàn kết một chút, đều bị coi là “các thế lực thù địch” của họ hết.

Nhìn qua nhìn lại, người VN phải bảo nhau: Hóa ra họ nói các thế lực thù địch tức là họ nói về chúng mình!





BẦU QUỐC HỘI! TUỒNG DIỄN ĐỊNH KỲ!

Nguyễn Duy Ân 04-04-2011

*Kịch bản ôn luân, vẫn vụng về!
Bịp hoài chẳng ngán bị khinh chê!
Cử tri lọc lựa lời xu nịnh
Đại biểu trâng trơ giọng hứa thề
Ứng cử tự do song cản trở!
Độc quyền sân khấu cử tung hê
Dân bầu: phụ họa cho tuồng hát!
Đảng cử: muôn năm một vở hề!*

Xem một đoạn video cảnh “tiếp xúc cử tri” của các “đảng biểu quốc hội” bù nhìn Việt gian CS bán nước: Nguyễn Phú Trọng ở phường Nguyễn Du quận II Hà Nội; Ng. Tấn Dũng, Trương Tấn Sang, Lê Hồng Anh ở phường Quan Thánh, quận Ba Đình, mới thấy rõ những tên lãnh đạo mặt dày cử trâng trơ thề hứa với một đám cử tri cò môi được chọn lọc ngồi bên dưới tranh nhau phát biểu xu nịnh, tâng bốc hết cỡ ngôn từ (đầy đủ tư cách, phẩm chất, đạo đức khiêm tốn, phong cách điềm đạm, giản dị, là những tấm gương sáng, có tinh thần trách nhiệm, tuyệt đối trung thành với đảng, tổ quốc và nhân dân...!).

Trọng, Dũng cứ thế mà ung dung thề hứa với đám cò môi “sẽ nỗ lực làm hết sức mình phấn đấu nhiều hơn nữa để không phụ lòng tin cậy của nhân dân, cố gắng hoàn thành nhiệm vụ nhân dân giao phó!”

Ví dụ: Nhân dân đã giao phó cho chúng nó đảng Tây Nguyên cho Tàu Cộng khai thác bô-xít, giao phó cho chúng nó tham ô, trộm cắp rồi nhận chìm Vinashin, giao phó cho chúng nó phải chỉ thị cho công an đi cướp đất đai nhà, đánh chết dân... Đề sau cùng 100% cử tri (cò môi) “nhất trí” biểu quyết “tín nhiệm” các đại biểu (mặt mo) rất xứng đáng trúng cử vào Quốc hội khóa 13!

Trong khi đó, về phía Luật sư Lê Quốc Quân, ứng cử viên độc lập ngoài đảng (đã được “quy định”), thì vào ngày 30-3-2011 những người ủng hộ Ls Quân đã bị công an ngăn cản không cho vào “nhà họp tổ dân phố” phường Yên Hòa quận Cầu Giấy. Sự việc xảy ra giống hệt những kịch bản trước, đúng như Ls Quân đã trả lời Nữ

Vương Công Lý ngày 29-3-2011:

“Theo tôi được biết, những trường hợp tự ứng cử thường bị Chính quyền dùng cách loại ngay ở tổ dân phố. Thay vì lấy phiếu tín nhiệm một cách nghiêm túc và đúng luật thì họ tổ chức các buổi đầu tổ và áp đặt một kết quả trái với nguyện vọng của cử tri nơi cư trú. Cụ thể là trường hợp của Tiến sỹ Cù Huy Hà Vũ đã tự ứng cử và cả nhà đã được mời đến để nghe những người ở nơi khác đến đầu tổ một cách vô cùng khốc liệt. Anh Nguyễn Phương Anh ở Đại học Bách Khoa khi đi họp lấy phiếu tín nhiệm còn bị kèm bởi hai công an như một tội phạm để nghe đầu tổ mà không được phát biểu ý kiến gì. Luật sư Định, Luật sư Đài, Doanh Nhân Lê Thăng Long hay thầy giáo Người đương thời Đỗ Việt Khoa... cũng bị loại ngay tại tổ dân phố vì những lý do như vậy.

Mới cách đây 2 ngày là trường hợp Hiệp sỹ Công nghệ thông tin Nguyễn Công Hùng, đại diện cho gần 6 triệu người khuyết tật ở Việt Nam, đã được nhiều báo chí ca ngợi trong tuần qua nhưng cũng đã bị loại một cách tức tưởi. Họ đưa những người lạ mặt không ở trong tổ dân phố của Hùng đến họp và giờ tay loại anh ấy vì lý do sức khỏe. (anh ấy là khuyết tật thì làm sao khỏe được ?!). Trường hợp của tôi thì đã nhận được giấy mời của UBMT Phường là sẽ có cuộc họp lấy ý kiến tín nhiệm tại nơi cư trú đối với tôi vào 8g tối mai thứ 4 ngày 30-3. Cuộc họp sẽ được diễn ra tại Nhà họp tổ dân phố số 50 phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy.”

Mặc dù theo “Biên bản hội nghị cử tri” (nơi công tác), UCV tự ứng cử Lê Quốc Quân có tỉ số cử tri tín nhiệm 14-14. Nhưng ở địa phương, bọn “Mặt trận tổ quốc” đã dàn dựng buổi họp đưa CA và côn đồ chặn cửa, chỉ có đám “cử tri cò môi” xa lạ được phép vào phòng họp, những kẻ chưa hề biết Ls Quân đứng lên đầu tổ để bắt tín nhiệm ucv độc lập

này, kết quả là giờ tay biểu quyết với 40 phiếu chống/3 phiếu ủng hộ! Thật là một trò gian lận, lưu manh, bịp bợm trắng trợn!

Thế nhưng báo Đại Đoàn Kết, cơ quan ngôn luận của “MTTQ” đã láo khoét: “Trân trọng người tự ứng cử”, đem cả “tư tưởng Hồ Chí Minh bịp” để lừa: “Trong tư tưởng của Ct HCM thì không phải chỉ đại biểu do trung ương hay các địa phương giới thiệu mới đủ uy tín để cử tri lựa chọn, mà cả những người tự ứng cử, dám đứng cam ra ứng cử cũng là những người cần được quan tâm và trân trọng”. Lê Truyền, Ủy viên Đoàn Chủ tịch UBTV MTTQ Việt Cộng: “Từ lâu tôi đã bản khoản về “chỗ” cho người tự ứng cử.” Việt gian Lê Truyền nói dối xoan xoét, chẳng chút ngượng mồm:

“Là người trong cuộc tôi càng thấy cần thiết phải thay đổi quan niệm về người tự ứng cử. Việc ngày càng có nhiều người tự ứng cử đại biểu Quốc hội cho thấy xu thế dân chủ ngày càng được mở rộng...”

“Cái bao trùm để trở thành nguồn lực nuôi dưỡng một đại biểu của dân chính là việc hiểu dân, lắng nghe được ý kiến của nhân dân, phản ánh được tâm tư, nguyện vọng, ý chí của nhân dân. Tất cả phải vì dân, cái gốc phải gắn với dân, phải biến những ý nguyện của nhân dân thành công việc mình làm. Còn với tư cách là một Ủy viên Đoàn Chủ tịch UBTV MTTQVN, tôi cảm ơn MTTQVN đã khuyến khích những người tự ứng cử, trân trọng những người ứng cử. Mấy hôm vừa rồi đọc trên báo Đại đoàn kết thấy có bài viết đề cập đến việc phải trân trọng những người tự ứng cử, tôi thấy cũng được động viên và ấm lòng lên rất nhiều.” (Vietnamnet 02-04-2011)

Có hai sự kiện nổi bật đầu tháng Tư: bỏ tiền tỷ để vây bắt được “Kỵ Rùa” hồ Gươm đem chữa bệnh và ngày 4-4-2011 tòa án nhân dân Hà Nội xử 7 năm tù 3 năm quản chế cho Luật sư bất đồng chính kiến Cù Huy Hà Vũ. Đây là một thách thức không những đối với người dân VN trong và ngoài nước mà thách thức cả với những chính phủ Hoa Kỳ, phương Tây... thậm chí thách thức

luôn những kẻ tự phong “lão thành cách mạng” là thành phần cốt cán của tập đoàn bán nước Hồ Chí Minh: nghĩa là con cháu của họ cũng phải nối nghiệp chó ngựa của cha ông, kẻ nào bỗng dưng có lương nhân trở dậy thì phải trả giá như Cù Huy Hà Vũ.

Hỡi ai còn nằm mơ đoàn kết, hòa hợp với bọn Việt gian CS, còn kỳ vọng ra ứng cử “đại biểu đảng hội” của chúng để mong có tiếng nói ở “nghị trường!” Chúng nó không từ nan một hạ sách bỉ ổi nào để gạt bỏ ngay từ đầu những đối thủ không đồng loại gian manh như chúng. Nếu có ai giả dạng mà chui vào được Quốc hội, nếu lộ diện, chúng cũng sẽ có đủ muôn mưn ngàn kế để khu xử, loại trừ.

có quyền bầu cử và đủ 21 tuổi trở lên đều có quyền ứng cử đại biểu Quốc hội theo quy định của pháp luật.

Tuy hiến pháp quy định như vậy nhưng thực tế có diễn ra đúng với những quy định này hay không? Tự ứng cử không hề là chuyện dễ dàng như nhiều người vẫn nghĩ. Quy định cho công dân tự ứng cử xem ra rất đơn giản nhưng thực ra lãnh đạo Đảng mới là nơi quyết định ai là người được ứng cử và ai là người không thể ra tranh cử một cách công khai hợp pháp. Có những điều hiến pháp không quy định nhưng người điều hành trong bóng tối đã qua mặt hiến pháp để ra lệnh cho cấp thừa hành thực hiện những việc có thể xem là vi hiến.

Trường hợp của Giáo sư Tiến sĩ Nguyễn Đăng Hưng là một. Giáo sư Hưng là một Việt kiều Bỉ nhưng lại có quốc tịch VN. Ông có những đóng góp quan trọng cho giáo dục VN qua các khóa đào tạo Tiến sĩ, Thạc sĩ cho

giấy tờ ứng cử, họ tạo cho tôi điều kiện ưu ái, có nghĩa là tôi không cần về Sài Gòn để mà đăng ký, tôi chỉ cần cho ý kiến đồng ý tại Hà Nội gửi vào bằng fax thì họ chính thức hóa sự ghi danh của tôi.

Khi được hỏi ông có tuân thủ đầy đủ các thủ tục dành cho người tự ứng cử hay không Gs Hưng cho biết:

Tôi cũng theo thủ tục bầu cử và ứng cử tại VN, có nghĩa là tôi phải qua được nơi cơ sở làm ăn, rồi sau đó phải qua cử tri của khu phố. Hai lần ấy thì tôi đều qua hết nhất là ở khu phố tôi không quen biết gì nhiều nhưng mà tôi vẫn được ủng hộ 100%. So với cử tri để đi bầu thì tôi qua được giai đoạn 3, giai đoạn cuối cùng. Tôi đã soạn những chương trình hành động nhưng không có dịp công bố và thảo luận với cử tri.

Tuy nhiên một việc ngoài dự đoán đã xảy ra khi Ủy ban tổ chức bầu cử cho Giáo sư Hưng biết tên ông bị gạch ra khỏi danh sách vì ông có hai quốc tịch. Giáo sư Hưng kể:

Theo chính thức họ nói thì tôi bị loại vì có hai quốc tịch. Tôi có tham khảo thì thấy rằng trong Hiến pháp VN không có chuyện là hai quốc tịch thì không được ứng cử, chỉ nói là người ứng cử phải có quốc tịch VN. Tôi cũng có tham khảo cái luật bầu cử thì thấy rõ luật chỉ đòi hỏi là phải có quốc tịch VN. Cho nên tôi thấy là tôi dư quốc tịch chứ tôi không thiếu cho nên lý do đưa tôi ra là không thuyết phục

Lý do không phải do Hiến pháp quy định mà phát xuất từ một người nào đó trong Bộ Chính trị đã chỉ thị cho chính quyền địa phương gạch tên Giáo sư Hưng ra khỏi danh sách ứng cử, GS Nguyễn Đăng Hưng kể lại:

Tôi có viết thư khiếu nại gửi lên cơ quan chức năng gồm ban bầu cử trung ương, ban bầu cử địa phương, quốc hội... thì cái thư khiếu nại của tôi không được cứu xét. Khi về đến Sài Gòn thì tôi nhận được thư của ông Châu Minh Tỷ là giám đốc sở Nội vụ trả lời cho tôi nói rằng là có một lá thư từ trung ương gửi xuống cho thành phố nói rằng không nên cho tôi đứng ra ứng cử.

Loại ngay từ vòng đầu

Không như Giáo sư Nguyễn Đăng Hưng bị từ chối vì có hai quốc tịch, luật sư Lê Quốc Quân, một công dân VN sống và làm việc tại VN, đơn tự ứng cử của ông không bị từ chối nhưng lại bị đầu tố ngay trong buổi ra mắt cử tri trong tổ dân phố. Là một người nắm rõ pháp luật VN qua vị trí một luật sư, ông Lê Quốc Quân đặt sự tin tưởng mạnh mẽ của mình vào pháp luật đã là lý do chính khiến ông

Góc tối trong những cuộc bầu cử



Mặc Lâm RFA 21-04-2011

Vào những ngày đầu tháng Tư năm nay, toàn bộ hệ thống cảm quyền Việt Nam đã chính thức mở cuộc vận động chọn người ra ứng cử Quốc hội và Hội đồng Nhân dân.

Đây là lần đầu tiên người dân sẽ đi bầu cùng ngày cho các đại biểu của hai cơ quan QH và HĐND các cấp. Mặc Lâm có bài tìm hiểu việc tự ứng cử vào cơ quan Quốc hội diễn ra như thế nào qua câu chuyện của hai nhân vật tự ứng cử của quốc hội khóa 12 và khóa 13 như sau.

Quyền ứng cử?

Ngày 22 tháng 5 sắp tới sẽ là ngày mà người dân sẽ cầm lá phiếu của mình chọn người tài đức đại diện cho họ vào nơi quyền lực nhất nước là Quốc hội.

Có hai dạng ứng cử: một là được đề cử từ các cơ quan đơn vị, hai là tự ứng cử, tức là tự mình nộp đơn cho Ủy ban tổ chức bầu cử để được xét duyệt. Nếu không có gì vi phạm với quy định ứng cử thì sẽ được tiếp xúc với cử tri để thuyết phục họ bỏ phiếu cho mình.

Luật bầu cử đại biểu Quốc hội quy định rõ công dân nước CHXHCNVN, không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hoá, nghề nghiệp, thời hạn cư trú, đủ 18 tuổi trở lên đều

sinh viên VN do ông vận động các nước châu Âu cung cấp học bổng cho chương trình đào tạo. Ông tự ứng cử vào quốc hội khóa 12 do sự cổ động của bạn bè cũng như khuyến khích của cấp chính quyền thành phố. Ông kể lại:

Theo chính thức họ nói thì tôi bị loại vì có hai quốc tịch. Tôi có tham khảo thì thấy rằng trong Hiến pháp VN không có chuyện là hai quốc tịch thì không được ứng cử, chỉ nói là người ứng cử phải có quốc tịch VN.

Tôi cũng mong mỏi là VN có đổi mới về chính trị song song với đổi mới về kinh tế. Tôi nghĩ rằng hai cái đó phải đi đôi thì mới đúng vào tinh thần đổi mới hòa nhập trong thế giới ngày nay. Tôi cũng tưởng là khi phát biểu những ý kiến thì tương đối cũng có một số tiếng vang trong nước. Năm ấy tôi cũng không có ý định gì nhưng tôi bị thôi thúc bởi bạn bè Việt kiều rất đông đảo tại Sài Gòn nói với tôi rằng tôi là người gần như duy nhất có điều kiện vì đã có quốc tịch VN nên có thể thể hiện tiếng nói của Việt kiều.

Thời ấy cũng đang có vấn đề cải tiến quan hệ Việt kiều và bảo vệ quyền lợi của họ để có sự hòa nhập. Năm ấy Ban Việt kiều thành phố đặc biệt ủng hộ tôi và đặc biệt là Ban Nội vụ của thành phố, đây là chỗ lo về

BẦU CỬ là quyền hay nghĩa vụ

.....*Lê Nguyễn Hồng* 26-04-2011.....

manh dạn ra ứng cử như một phép thử lòng tin của mình. LS Quân nói:

Chính vì vậy tôi cũng muốn thử mình một lần. Trải nghiệm trên da trên thịt của mình để xem thực tế, bản chất của nó như thế nào so với lý thuyết thì nó khác nhau thế nào và khác nhau ở đâu.

Nhận đơn tự ứng cử của Luật sư Quân nhưng đối phó với ông bằng cách ra lệnh cho các đảng viên và vận động người dân chống lại ông là cách mà hệ thống cầm quyền áp dụng. LS Quân cho biết: *Tôi biết được rất rõ ở đây có cả một hệ thống chính trị. Ở VN khi người ta cần can thiệp hoặc làm một việc gì đấy thì người ta dùng quyền lực huy động toàn bộ hệ thống chính trị. Cái hệ thống chính trị ở đây là hệ thống chính trị địa phương, ngay tại cấp phường với mục tiêu rất rõ ràng tức là muốn loại tôi ngay ở tổ dân phố. Việc này người ta tổ chức họp trước rồi, họp đảng, Bốn năm mươi đảng viên ở cấp độ khác nhau họ đã họp và nói chuyện nội bộ với nhau rồi. Nó đã trở thành một cái nghị quyết của khu phố này và sau đó thì chia xuống tổ.*

Trong quá trình vận động tranh cử, LS Quân thấy rõ hệ thống cầm quyền đã đối phó với ông ra sao:

Khi thấy tôi gặp gỡ và xin danh sách của tổ thì ngày hôm sau toàn bộ hệ thống chính trị gồm các cơ quan đoàn thể của phường lại đi vận động ngược lại một lần nữa những đối tượng khác mà họ nghĩ rằng chống lại tôi, chống lại những tư tưởng của tôi.

Cuối cùng thì việc lấy thịt đè người đã tỏ ra kết quả, người luật sư đơn độc đã chịu thất bại trong cuộc họp tổ dân phố khi chung quanh ông không có dân mà chỉ toàn là đảng viên của Đảng Cộng sản VN:

Khi vào đấy thì họ kiểm soát toàn bộ việc ai vào và họ định hướng các cuộc chất vấn. Khi chất vấn nó ngược hẳn những việc đây là bỏ phiếu lấy tín nhiệm của tôi tại tổ dân phố thì phải xem xét là tôi ở đây thực hiện các cái quyền hạn và nghĩa vụ của tôi tại địa phương như thế nào, cư xử của tôi ra sao và cách sống của tôi ngay tại địa phương nhưng họ không nói những điều ấy mà họ đi sâu vào quan điểm và tư tưởng về thời kỳ tôi được đào tạo bên Mỹ về học bổng Reagan rồi quan điểm của tôi....

Hai câu chuyện tự ứng cử của hai trí thức VN đã phần nào cho thấy một góc tối của những cuộc bầu cử từ trước tới nay. Người dân sẽ cầm lá phiếu bỏ cho ai đây khi sự công bằng, minh bạch chưa thấy xuất hiện trong “ngày hội dân chủ” của dân tộc?



Ngày 22-05-2011 đã được ông lưỡng nhiệm Nguyễn Phú Trọng tuyên bố ấn định là ngày đồng bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Đây là điều khoản mới sửa đổi của Luật bầu cử. Thành phần Hội đồng bầu cử trung ương sẽ gồm 21 người, bao gồm Chủ tịch Quốc hội là Chủ tịch Hội đồng bầu cử, cùng các phó chủ tịch từ cơ quan Chủ tịch nước, Chính phủ, Quốc hội (QH), các ban ngành, đoàn thể, hội trung ương.

Lần đầu tiên chính quyền tổ chức ghép hai cuộc bầu cử quan trọng là bầu Quốc hội và Hội đồng nhân dân lại làm một. Rõ ràng là cơ quan Hội đồng nhân dân đã tỏ ra chỉ là một cơ cấu đi kèm lỗi thời. Đã có QH đại diện cho nhân dân (?) rồi, tại sao còn có Hội đồng nhân dân làm gì? Họ đại diện cho ai? Nhưng cất bỏ hoàn toàn thì lại sợ mang tiếng, và lại các vị trí chủ tịch và phó chủ tịch Hội đồng nhân dân sẽ chuyển sang cơ quan nào? Rồi hàng năm nguồn kinh phí dư thừa sẽ “tiêu” như thế nào? Vì vậy mặc dù đã thí điểm loại bỏ Hội đồng nhân dân ở một số cấp quận huyện và xã phường, nhà nước vẫn chưa nỡ cất bỏ hoàn toàn cơ cấu Hội đồng nhân dân. Bởi thế mới có chuyện bầu cử kiểu “ăn theo” như vậy.

Chuyện cơ cấu tổ chức là quyền của Đảng đang nắm quyền điều hành đất nước. Nhưng chuyện người dân VN hiểu việc đi bầu cử có ý nghĩa và tầm quan trọng gì hay không lại là việc nên bàn. Nếu đã là người dân VN, hẳn là từ thanh thiếu niên đến các cụ già, ai ai cũng có thể thuộc câu khẩu hiệu: “Đi bầu cử là quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi công dân”. Câu khẩu hiệu này thường được phổ biến rầm rộ trên tất cả các phương tiện truyền thông trước ngày bầu cử.

Vậy đi bầu cử có phải là quyền hay không? Đúng là quyền, vì người dân có quyền bỏ phiếu để lựa

chọn ra những người đại diện cho mình, họ sẽ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người dân. Nhưng những “ông bà Quốc hội”, tức là các ông bà nghị, thì có chắc chắn đã phải là người đại diện cho dân hay không, lại là chuyện khác. Việc đề cử đại biểu Quốc hội đã do chính quyền, do Đảng sắp đặt các vị trí kiêm nhiệm trong bộ máy công quyền, từ anh chủ tịch xã phường đến thủ tướng, tổng bí thư.

Các cá nhân tự ứng cử thì cũng đã có sự sàng lọc của chính quyền từ cấp xã phường, ai đã vào tầm ngắm thì coi như bị loại ngay vì đủ thứ lý do, người ta tìm tòi moi móc tất cả mọi chuyện không liên quan gì đến chính trị xã hội để loại bỏ một người tự ứng cử, nếu người ấy bị cho rằng “có vấn đề chính trị”. Vậy còn lại vẫn đại đa số là người của Đảng ngồi ghế Quốc hội, cho nên mọi tiếng nói của dân tại Quốc hội vẫn là tiếng nói của Đảng. Chưa hết, người đã vượt qua được các vòng loại, cuối cùng vẫn phải do Mặt trận Tổ quốc (một cơ quan dư thừa nữa) giới thiệu cho Hội đồng bầu cử. Trong tình trạng như vậy thì việc bầu cử chỉ là hình thức chứ không mang nội dung ý nghĩa thiết thực cho nhân dân.

Về chuyện đi bầu cử có phải là nghĩa vụ hay không? Đã là quyền thì tùy ý, làm hay không làm, thực hiện hay không thực hiện là do chủ thể (ở đây là cử tri) quyết định. Nhưng nếu là nghĩa vụ thì lại là chuyện khác, nghĩa vụ là một việc bắt buộc, ví dụ nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ trả nợ, nghĩa vụ đóng thuế v.v..., nếu nói quyền và nghĩa vụ thì tự nhiên hai về của câu khẩu hiệu đã dẫn ở trên là mâu thuẫn, không chấp nhận được.

Trên thế giới, tại các nước Dân chủ, tỉ lệ người dân đi bầu cử (nói chung) rất thấp so với VN. Ngay như ở Hoa Kỳ, cuộc bầu cử tổng

thống năm 2008 được kể là có đông cử tri đi bầu nhất từ trước đến nay, cũng chỉ đạt con số 68%, con số của họ là con số của chất lượng. Riêng VN, chuyện bầu cử đạt con số xấp xỉ 100% là chuyện thường. Nhưng cái gần 100% ấy nó như thế nào? Người viết bài này không nhớ là đã phải đi bỏ phiếu bầu cử bao nhiêu lần, và tại những địa điểm nào. Nhưng nhận thấy hầu hết cử tri đi bỏ phiếu đều là bỏ phiếu tập thể (theo đúng nghĩa là bỏ cho tập thể), tức là vợ bỏ phiếu giúp chồng, con bỏ phiếu giúp bố mẹ, anh em bỏ phiếu giúp nhau, nói chung mỗi nhà chỉ cần 1 người đi bầu cử là đủ. Riêng khối quân đội, công an và khu vực hành chính thì do cơ quan đơn vị bắt buộc, nên họ đều phải đi, nhưng vẫn với tâm trạng là làm cho qua chuyện.

Tại sao người dân lại âm thầm chống đối như vậy? Thực ra nói họ chống đối cũng hơi quá, nhưng sự thật thì họ biết rõ: Ông bà nào lên cũng thế cả thôi, vẫn là cái ỏ của nhà họ, không ông Đảng này thì bà Đảng khác, vẫn là Đảng Cộng sản VN nắm quyền, vậy ai trúng cử mà chả như nhau, bận tâm làm gì. Với sự thật việc bầu cử lấy lệ như vậy, nhà nước cũng không mong gì hơn, người dân cứ ngậm miệng, còn Đảng cứ làm thay dân hết, chỉ mỗi việc đóng thuế, xây dựng đất nước và gia nhập quân đội cầm súng bảo vệ tổ quốc là nhân dân phải làm thật.

Quả là chua chát thay cho nhưng ông bà nghị có chút lòng với đất nước, hay cũng vì lý do nào khác mà phải cay đắng thốt lên: “Quốc hội hiện đang trong tình trạng đưa món gì ăn món đó. Có thể còn những món ngon hơn nhưng Quốc hội không biết để chọn”. Câu chuyện về tính chủ động của Quốc hội khóa XII được đại biểu Ngô Minh Hồng khái quát trong phiên thảo luận tổng kết nhiệm kỳ ngày 28-3-2011 vừa rồi đã nói lên điều đó. Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất mà còn phải chấp nhận như vậy, vậy thì ai đang thực sự nắm quyền lực cao nhất?

Thật lạ là một số nhà “lạc quan học” (tạm gọi thế) như nhà báo Bùi

Tín lại nói là “xã hội dân sự đang lừng lừng bước tới” vì thấy vài ba đại biểu Quốc hội như Nguyễn Minh Thuyết, Dương Trung Quốc, Trần Du Lịch, Nguyễn Lân Dũng phát biểu phê phán Chính phủ theo kiểu nhắc nhở và đòi bỏ phiếu bất tín nhiệm, trong khi những sai phạm của Đảng và của Chính phủ đã đủ để cấu thành tội phạm cần truy tố, thì không hiểu là QH đang bước tới hay bước lùi? Chưa kể đến việc QH không bao giờ là một thành phần của xã hội Dân sự, mà họ là thành phần của thể chế cầm quyền.

Có lẽ bàn sâu vào chuyện Quốc hội thì càng thêm buồn cho dân trí nước nhà. Mấy chục năm qua, hàng triệu người bỏ mình nơi chiến trường, người người quần quật lao động, “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, để rồi được đi bầu ra cái Quốc hội toàn là Đảng viên gộc của Đảng Cộng sản từ Ban thường vụ đến các tiểu ban, số còn lại thì không là nghị “gật” cũng là nghị “múa”, tức là diễn trò: Diễn trò “phê bình”, “nhắc nhở” cán bộ quan chức, để lấy lòng dân chúng, trong khi các đối tượng được nhắc nhở ấy đang có dấu hiệu là những tội phạm làm hại cho đất nước rành rành, ai cũng có thể thấy.

Ông đại biểu Quốc hội Nguyễn Ngọc Đào, trong phiên họp ngày

28-03-2011 đã công khai về tiền chi phí lương và các khoản cho một đại biểu Quốc hội như sau: “Mỗi khi bầu chúng ta, nhà nước, nhân dân mất 500-700 triệu đồng/đại biểu mỗi khóa”. Số tiền đó đem nhân với số lượng 493 đại biểu, không có quyền lực gì chế tài nổi các cơ quan công quyền, chuyên sản xuất ra hàng rùng luật rồi bỏ xó, các cơ quan thừa hành pháp luật cứ tự tung tự tác tùy tiện áp đặt. Thử hỏi số tiền khổng lồ chi cho gần 500 con người vô tích sự đó, ta nên để làm từ thiện có tốt hơn hay không?

Đi bầu cử hay không, rõ ràng là quyền, không phải là nghĩa vụ. Xét cho cùng, ai trúng cử thì mọi việc vẫn thế, đất nước vẫn ngày một thêm gánh nặng nợ nần, tội phạm ngày càng lộng hành, hết dự án nhà nước này thua lỗ, đến dự án chính phủ nợ sập tiệm, nan giải và nan giải..., tiền của dân vẫn bay qua cửa sổ vào túi bọn tham nhũng. Đến vụ Vinashin kinh khủng là thế, lỗ hàng 5 ngàn triệu USD (tương đương với 1/2 lượng dự trữ ngoại tệ quốc gia năm 2010), thế mà vẫn êm ru, đầu vẫn vào đó. Đến chuyện Quốc hội bác dự án Đường sắt cao tốc, chính phủ vẫn cứ làm, thì chuyện đi bầu Quốc hội để mong có ngày họ bảo vệ được cho dân cho nước thì quả là nằm mơ giữa ban ngày. ◆◆◆◆

Bức thư về tình trạng "không rõ sống chết" của ông Nguyễn Văn Hải —Dương Thị Tân 20-04-2011—

Kính gửi:

- Tất cả bạn bè thân hữu
- Cùng toàn thể người dân VN quan tâm tới tự do, dân chủ, nhân quyền, sự toàn vẹn lãnh thổ của VN trong và ngoài nước.

Tôi viết những dòng này để cùng quý vị chia sẻ cùng gia đình chúng tôi sự bất bình và lo lắng đang đè nặng lên gia đình tôi, nhất là các con tôi, sau bao lần chứng kiến chính quyền, công an hành xử thô bạo và không được gặp lại cha các cháu, người đáng lý phải được tự do từ ngày 19-10-2010 sau 30 tháng bị cầm tù oan ức vì đã dám nói đến đất liền, biển, đảo đã và đang mất vào tay ngoại bang (30 tháng tù oan do “không biết cách góp ý cho chính phủ”, 30 tháng tù oan do “sợ Trung Quốc méch lòng” v.v...). Bởi vì lòng yêu nước và ý chí kiên định đó mà thay vì trả tự do thì ngày 20-10-2011 cơ quan An ninh điều tra CA TPHCM tiếp tục giam giữ ông Nguyễn Văn Hải (Thông báo tạm giam số 927 do Thượng tá Lê Hồng Hà ký) với lý do “tuyên truyền chống nhà nước”, phạm vào điều 88 bộ luật hình sự. Đi kèm theo đó là việc bản thân tôi bị công an bắt giữ từ sáng sớm ngày 20-10-2010. Tại công an phường 6 quận 3, họ ngang nhiên lục soát thân thể, tước đoạt tài sản của tôi. Sau đó kéo về đập phá nhà cửa, khám xét thu giữ đồ dùng, thiết bị học tập của các con tôi, cầm giữ không cho các con

tôi đến trường đi học, đi thi.

Ngày 26-10-2010, cơ quan An ninh điều tra triệu tập con tôi là Nguyễn Trí Dũng đến để kiểm tra đồ đạc, máy móc thu giữ. Cho đến chiều cùng ngày đã phải lập biên bản thừa nhận "không tìm thấy bất cứ tài liệu liên quan nào", nhưng cho đến nay vẫn không trả lại tài sản và máy móc thiết bị đó cho gia đình tôi, dù chúng tôi đã nhiều lần đề nghị cơ quan An ninh điều tra trả lại.

Xin được nhắc lại : Trong hồ sơ vụ án "trốn thuế" được nhà cầm quyền VN dựng đứng lên, luật sư của chúng tôi đã tìm thấy Biên bản làm việc ngày 25-2-2008 giữa Thiếu tá Nguyễn Hữu Vân, Đội cảnh sát điều tra Công an quận 3 và bà Trần Thị Bé Ba, cán bộ quản lý thuế phường 6 quận 3 (Bút lục số 186, 187) có nội dung: "Không cho chủ nhà hoặc người thuê nhà số 57/3-4 Phạm Ngọc Thạch phường 6 quận 3 nộp thuế bổ sung việc cho thuê căn nhà trên khi chưa có ý kiến của cơ quan điều tra". Công an đã lạm dụng quyền lực buộc cơ quan thuế không nhận tiền nộp thuế của dân để bắt ép dân vào tội "trốn thuế". Thì nay các máy tính của con tôi bị thu giữ, đã kiểm tra, thượng tá Trần Văn Cống xác nhận trong biên bản ngày 26-10-2010 là "không có tài liệu liên quan" mà không trả lại, có khi nào một lần nữa được dùng để vu khống buộc ông Ng. Văn Hải hoặc gia đình tôi phải mang một tội danh nào đó? Vì họ đã có tiền lệ này rồi.

Điều đáng nói là ông Ng. Văn Hải sau 4 tháng tạm giam (có lệnh tạm giam) và 2 tháng giam giữ trái pháp luật (không lệnh tạm giam) không lý do, gia đình tôi vẫn không một lần được thăm nuôi hay được biết bất cứ thông tin nào của ông Ng. Văn Hải.

13 lần chúng tôi đến cơ quan An ninh điều tra theo lịch gửi quà thăm nuôi của cơ quan An ninh điều tra thì đủ 13 lần tôi phải mang đồ thăm nuôi tiếp tế trở về mà không nhận được một sự giải thích rõ ràng nào từ phía cơ quan An ninh điều tra.

Bức xúc về việc làm vi phạm pháp luật, tôi đã 5 lần gửi đơn thư yêu cầu cơ quan An ninh điều tra CA TPHCM trả lời mọi thắc mắc cho gia đình tôi bằng văn bản trên cơ sở luật pháp quy định. Nếu không cho gửi quà, yêu cầu có văn bản thông báo cho gia đình chúng tôi biết để chúng tôi không phải mua sắm, chế biến thức ăn mỗi tháng 2 lần mang đến rồi mang về, gây sự lãng phí hao tốn thời gian, tiền của, trong khi chúng tôi đang rất khó khăn trong cuộc sống. Nếu gia hạn tạm giam đối với ông Hải thì gia hạn trong thời gian bao lâu cũng phải có

văn bản thông báo cho chúng tôi biết theo luật định.

Cho đến nay, chưa có một phản hồi nào từ phía cơ quan An ninh điều tra. Nỗi lo lắng cho sinh mạng của ông Hải đang đè nặng lên gia đình tôi, gây khủng hoảng tinh thần cho các con tôi, khiến cuộc sống của chúng tôi trở nên tồi tệ. Chúng tôi cho rằng chỉ có người chết mới không thể ăn được thức ăn gia đình chúng tôi mang đến, chớ không lý do gì mà ông Hải "từ chối nhận quà" như lời cán bộ ANĐT nói khơi khơi bằng miệng (nhưng từ chối xác nhận bằng giấy).

Tôi viết những lời này mong muốn sự chia sẻ của bạn bè, thân hữu, của mọi tầng lớp nhân dân yêu mến tự do, dân chủ, nhân quyền trong và ngoài nước hãy cùng chúng tôi lên tiếng để bảo vệ quyền con người, sự công bằng xã hội nói chung; Tự do, công lý cho ông Nguyễn Văn Hải và những người đang đấu tranh cho dân chủ, nhân quyền nói riêng.

Những yêu cầu của gia đình tôi với CQANĐT đều nằm trong khuôn khổ mà luật pháp quy định. Tôi kêu gọi lương tâm của những người đang lạm dụng pháp luật một cách bất công hãy làm việc theo đúng khẩu hiệu của các vị đề ra và treo đây tại các cơ quan công quyền: "Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật", và cụ thể hơn nữa là không hổ thẹn với chính lương tâm của mình.

Thay mặt ông Hải và gia đình, tôi xin cảm ơn mọi sự ủng hộ, quan tâm, cảm thông, chia sẻ *****

TÒA ÁN LIÊN BANG HOA KỲ tuyên phạt 2 công ty bồi thường 60 triệu đô cho 50 công nhân "nô lệ" Cộng sản Việt NamHà Ngọc Cư 18-04-2011.....

Ngày 14-04-2011 toà Liên bang ở Harris County (Texas) đã phán quyết hai công ty Mỹ, Coast to Coast Resources và ILP phải bồi thường 60 triệu dollars cho 12 thợ hàn VN (nguyên đơn) hiện cư ngụ tại Galveston và 43 công nhân khác sống rải rác ở hai tiểu bang Texas và Louisiana, do hai công ty Vinamotor và Interserco ở VN cung cấp cho công ty Coast to Coast Resources, Inc, USA và công ty ILC, cả hai đều có trụ sở tại Louisiana.

Từ năm 2009, Văn phòng luật sư Tony Buzbee đã khởi kiện hai công ty trên về tội buôn bán người (human trafficking) qua thể thức tuyển dụng

mang tính lừa đảo của Vinamotor và Interserco với mục đích trấn lột người đi lao động ở nước ngoài với lệ phí "khủng" từ \$7.500 (USD) tới \$15.000 (USD), đối với người lao động ở VN là cả một gia tài. Hai công ty VN trên đã quảng cáo trên truyền hình rằng họ sẽ kiếm được \$100.000 (USD) sau 30 tháng làm việc ở Mỹ. Cái bánh vẽ này quá hấp dẫn nên gia đình các nạn nhân đã dốc hết vốn liếng, vay nợ với lãi suất cắt cổ hoặc cầm cố nhà cửa để nộp cho bọn "cá mập xuất cảng lao động" với hy vọng sau 30 tháng họ sẽ có một số tiền lớn sau khi đã trả xong món nợ "phí xuất cảnh lao động".

Xin trích dẫn một vài điều khoản trong hợp đồng (hiện người viết có trong tay) giữa công nhân (CN) và công ty Coast to Coast Resources:

- Bên A: Coast to Coast Resources, Inc, USA ủy quyền cho ông Vũ Quốc Hùng, Chủ tịch Công ty ILP, LLC ký hợp đồng với công nhân VN xuất sang Hoa Kỳ lao động.

- Bên B là công nhân xuất đi lao động tại Hoa Kỳ.

- Bên A sẽ tiếp nhận CN VN làm thợ hàn tại các khu kỹ nghệ dầu khí ở Mỹ với thời hạn là 10 tháng và triển hạn hai lần, mỗi lần 10 tháng. Nơi làm việc là hãng Dynamic Industries, Inc, có trụ sở tại Harvey, tiểu bang Louisiana. Mỗi ngày làm 10 giờ, 5 ngày một tuần, lương bổng : \$15/giờ cho 40 giờ đầu và \$22.50 cho mỗi giờ "overtime". Số giờ tối thiểu là 50giờ/tuần hay 2000 giờ cho 10 tháng, ngoại trừ trường hợp đặc biệt.

- CN phải tự trả chi phí dụng cụ hành nghề : \$280 tiền welder, \$300 tiền fitter và phí chuyên chở \$85/tuần và nhà ở \$125/tuần và phí điều hành \$2,00/giờ (cho hãng Coast to Coast Res.). - CN phải tự túc ăn uống - CN phải tự trả các phí tổn về Visa, vé máy bay tới Mỹ cũng như các phí tổn khác về giấy tờ và vận chuyển ở VN.

- Trong trường hợp bên B phải trở về VN trước khi hoàn tất lao động trong hợp đồng mà lỗi không thuộc bên A thì hai bên có thể thương thảo để đạt được đồng thuận.

- Trong trường hợp bên B phải trở về VN trước khi hoàn tất lao động trong hợp đồng do lỗi của bên B thì

bên B phải có trách nhiệm bồi thường các mất mát (nếu có) cho bên A cũng như cho thành phần thứ 3...

Xin phân tích một vài điều khoản “nguy hiểm” của bản hợp đồng trên.

1- Theo luật Di trú Mỹ, thời hạn cư trú dành cho các CN vào Mỹ theo visa H-2B tối đa là 12 tháng nhưng có thể xin triển hạn thêm 2 lần; mỗi lần 12 tháng nhưng không thể quá 3 năm, nếu hãng thu nhận CN chứng minh được với Sở Di trú rằng công việc của họ chưa hoàn tất và không kiếm được người thay thế ở Mỹ (Visa H-2B chỉ cho phép các hãng mượn CN -có chuyên môn hoặc không chuyên môn- vào Mỹ làm việc tạm thời trong một thời gian ngắn hạn).

Trong hợp đồng trên ghi rõ rằng “thời hạn lao động là 10 tháng VA triển hạn hai lần, mỗi lần 10 tháng”, có nghĩa là người CN trong hợp đồng được bảo đảm sẽ được làm việc ở Mỹ tới 30 tháng.

2- Các khoản phí : chuyên chở công từ chỗ ở tới nơi làm việc \$85/tuần; chỗ ở \$125/tuần; phí điều hành \$2/giờ đã ngốn gần hết lợi tức của CN. Nếu CN làm việc 40 giờ/tuần thì cứ mỗi 4 tuần lãnh được \$600, trừ các khoản chi phí \$390 thì chỉ còn \$210. Sau 10 tháng chỉ còn trên tay khoảng \$3.000, sau 30 tháng được \$9.000. Con số \$100.000 lợi tức mà Vinamotor và Interserco vẽ trên quảng cáo rõ ràng là lừa bịp.

Khi tới Mỹ các CN phải đối diện với một thực tế quá phũ phàng. Xin nghe lời kể của họ dưới đây.

Theo lời anh Ngô Bá Chín nói với phóng viên của nhật báo Houston Chronicle thì “anh không tưởng tượng nổi cuộc đời của anh lại có cái kết cục kinh khủng như thế tại xứ siêu cường này. Anh cứ tưởng sẽ được sống tại một nơi sạch sẽ nhưng họ đã bắt anh ở chung phòng với hai người khác trong một căn hộ ổ chuột đầy gián, thảm nhà thì rách nát dơ bẩn, với tiền nhà là \$2.000/tháng, chúng tôi phải trả thêm tiền xe hơi đi chuyển tới nơi làm việc (và mỗi tuần đến siêu thị một lần) tới \$1.200/tháng”.

Các CN khi tới Mỹ hầu như bị cô lập hoàn toàn với xã hội bên ngoài. Họ sống như những nô lệ trên đất tự do nhất hành tinh này và bị đe dọa rằng vì họ là công dân một nước CS nên chớ có tiếp xúc với người Mỹ mà sẽ bị đối xử tồi tệ, kể cả bạo lực. Từ vật chất tới tinh thần họ đã bị dày dạn như súc vật và ngược đãi như nô lệ của hợp đồng bởi hai công ty Mỹ và hai công ty ở VN.

Phần lớn tới Mỹ từ trong khoảng các tháng 3 và 5-2008, và chỉ sau 8 tháng đã bị mất việc vì sắp hết hạn

cư trú 10 tháng mà không được hai hãng trung gian là Coast to Coast và ILP xin gia hạn như đã hứa. Các CN VN như bị người ta đem con bỏ chợ, chưa kiểm đủ “sở hụi” đã bị hãng Dynamic Industries, mượn họ qua Coast to Coast và ILP, cho nghỉ việc (vì thời hạn cư trú hết hạn nên dù muốn hãng này cũng không được phép tiếp tục thuê mượn họ nữa).

Khi nội vụ bị phơi ra trước ánh sáng công luận và dẫn đến “cửa quan” thì cả hai hãng đều chối phăng. Coast to Coast nói rằng họ không hề biết ILP đã hứa với CN được làm việc 30 tháng ở Mỹ mặc dầu trên hợp đồng có ghi rõ “*Authorized Representative: Mr. Hung Quoc Vu, Chairman of ILP Agency, LLC*”, under the authorization of Mr. Ken W. Yarbrough, Jr – Chairman of C. to C. Resources, Ltd.”

Mặc dầu bằng kiện, với tiền bồi thường lên đến 60 triệu và nếu chia đều thì mỗi người đều trở thành một triệu phú nhưng trong thực tế, 60 triệu này chỉ có trên giấy tờ vì các bị cáo đã biến mất. Luật sư của hãng Coast to Coast nói rằng hãng đã đóng cửa, còn ông giám đốc ILP, Vũ Quốc Hùng, thì đã lặn mất tăm từ lâu rồi.

Tệ hại hơn nữa là hai hãng Vinamotor và Interserco đã về hòa với Coast to Coast và ILP, gửi thư “cảnh cáo” tới từng CN, đe dọa nào là “*một số lao động đã bị kích động nên không muốn trở về nước, hiện tại một số lao động đã tham gia kiện cáo công ty sử dụng lao động (công ty Coast to Coast) và việc này gây ra những khó khăn liên quan đến chính trị cũng như ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa VN và Hoa Kỳ*”, nào là “*tình hình sẽ không có lợi cho người lao động khi ra tòa án vì đã không tuân thủ luật pháp Hoa Kỳ, cảnh sát sẽ bắt và áp giải về nước...*”

Bức thư “cảnh cáo” trên do ông Nguyễn Trí Dũng, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xuất khẩu Lao động, Thương mại và Du lịch (TTLC) ký ngày 12-4-2009. Công ty TTLC là công ty “con” của công ty Vinamotor.

Đọc bức thư trên không ai nhịn cười nổi về sự dốt nát của ông Dũng (mặc dầu tên ông vừa có Trí vừa có Dũng). Ông Dũng dọa người Việt khi họ còn ở trong nước XHCN thì được, chứ sang tới cái nước tự do này mà giờ cái trò hù dọa của công an XHCN ra thì chỉ làm trò cười cho thiên hạ. Người ta sắp kiện các ông lên tòa Liên bang về tội buôn người đấy.

Trên thế giới, VN là nước xuất khẩu lao động nhiều nhất. Các công ty xuất cảng lao động đều là các “công ty con” của những công ty quốc doanh “khủng” bất khả xâm phạm.

Mỗi năm các công ty này thu về hàng tỷ dollar tiền phí xuất cảng lao động. Một báo cáo về nạn buôn bán người (Report on Trafficking On Person) của Bộ Ngoại giao Mỹ năm 2010 cho biết chính quyền VN đã buông lỏng cho các công ty xuất cảng lao động, phần lớn Nhà nước có cổ phần, mặc sức thu phí quá đáng so với các nước xuất cảng lao động khác ở Châu Á, khiến người đi lao động ở nước ngoài lâm vào cảnh nợ nần chồng chất trong khi làm cô lệ cho các công ty nước ngoài.

Công ty Vinamotor là “đứng trên cao” nào? Tổng Công ty Công nghiệp Ô-tô VN, liên doanh với hàng chục công ty khác và đang bị đưa lên bàn mổ về tội lừa đảo 10 tỷ đồng của 100 gia đình cho dự án ma “Phân hiệu Trường Đào tạo Nghề Cơ khí GTVT” ở Việt Yên. Sau 6 năm chờ đợi, dự án trên vẫn nằm khèo trên bàn giấy của các ông thợ vẽ dự án khiến hàng trăm nạn nhân sống dở chết dở. Muốn biết cơ sở Vinamotor “hoành tráng” và có bao nhiêu “con” thì chỉ cần vào *Google* và gõ cái tên Vinamotor là bạn sẽ ngộp thở vì ấn tượng. Vậy mà con khủng long này sắp bị phá sản đấy.

Công ty Interserco cũng có muôn mặt, kinh doanh thương vàng hạ cám. Nó nổi tiếng nhờ vụ làm nổ pháo hoa đêm 6-10-2010 ở sân vận động Mỹ Đình (Hà Nội)...

Cộng đồng người Việt ở Houston đã mở rộng vòng tay đón nhận các nạn nhân của bọn cá mập xuất cảng lao động Việt-Mỹ. Một số tổ chức thiện nguyện đã sốt sắng giúp đỡ họ. Văn phòng luật sư Buzbee và Trường Đại học South Texas College of Law đang tiến hành thủ tục xin gia hạn cư trú cho họ. Trong khi Lãnh Sự quán VN ở Houston thì nhất quyết giả câm giả điếc trước việc công dân của mình bị người ta bắt nạt. Thế Sư quán VN đại diện cho ai ? Bảo vệ quyền lợi của ai? Hay ông cũng sợ “*gây ảnh hưởng xấu đến chính trị và làm hại mối quan hệ giữa VN và Hoa Kỳ*” như ông Nguyễn Trí Dũng, Phó Tổng Giám đốc công ty TTLC?

Nếu tòa án phán quyết rằng các CN trên là nạn nhân của Nạn Buôn Người thì chắc chắn họ sẽ được ở lại Hoa Kỳ với visa T như trường hợp các CN VN ở Samoa trước đây (Visa T cho phép nạn nhân của tệ nạn buôn bán người cư trú và làm việc ở Mỹ có thời hạn).

